

Giới thiệu

INTEST (*Internet testing system -Innovation testing system*) là hệ thống quản lý ngân hàng đề thi trực tuyến. INTEST được phát triển bởi công ty TNHH Phát triển Hương Việt. Để hỗ trợ giáo viên trong công tác quản lý câu hỏi và ra đề thi, kiểm tra một cách tốt nhất, bộ phận phát triển phần mềm của Hương Việt đã mang lại cho INTEST nhiều tính năng hỗ trợ mạnh mẽ và tính ứng dụng cao.

*** Khi hoạt động Online (Hoạt động khi kết nối tới máy chủ của đơn vị quản lý):**

INTEST hỗ trợ các đơn vị quản lý giáo dục có thể xây dựng và kiểm soát chặt chẽ một ngân hàng câu hỏi phong phú để phục vụ trong công tác khảo thí tại các đơn vị trường học. Các đơn vị quản lý hoàn toàn có thể xây dựng cơ sở dữ liệu theo từng điều kiện kiến thức cũng như cơ cấu các môn học ở từng địa phương.

INTEST sở hữu giao diện hoàn toàn bằng tiếng Việt và thân thiện với người sử dụng. Hơn nữa INTEST hoạt động theo mô hình dữ liệu tập trung, vì vậy rất thuận tiện cho việc quản lý cũng như bảo mật, bảo trì dữ liệu ngân hàng câu hỏi. Cơ cấu bảo mật 3 lớp khiến cho ngân hàng câu hỏi luôn được đảm bảo an toàn khỏi mọi sự tấn công.

*** Khi hoạt động Offline (Không kết nối tới máy chủ của đơn vị quản lý):**

Hệ thống INTEST cho phép người dùng hoạt động offline không cần kết nối internet. Giáo viên có thể xây dựng ngân hàng câu hỏi riêng của riêng mình khi không có kết nối internet và đồng bộ ngân hàng câu hỏi cá nhân lên máy chủ của đơn vị quản lý khi kết nối internet.

INTEST cung cấp cho người dùng khả năng quản lý ngân hàng câu hỏi một cách linh hoạt và hiệu quả vì INTEST quản lý câu hỏi theo các khối lớp, môn học và chuyên đề. Vì vậy người dùng chỉ cần lựa chọn môn học và chuyên đề bằng cách click chuột đơn giản là có thể thao tác hoàn toàn dễ dàng.



in.test

HỆ THỐNG QUẢN LÝ NGÂN HÀNG ĐỀ THI TRỰC TUYẾN

Version 2016

Tài liệu In.test dành cho các Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, các đơn vị nhà trường

* Bản quyền phần mềm In.test thuộc về công ty TNHH Phát triển Hương Việt
Chứng nhận bản quyền số 4919/2013/QTĐ cấp ngày 31 tháng 12 năm 2013. Không được sao chép, sử dụng khi chưa được phép

MỤC LỤC

Giới thiệu	0
Cấu trúc dữ liệu	5
Đăng ký bản quyền.....	6
Quản lý tài khoản.....	7
Xem và sửa thông tin tài khoản cá nhân.....	8
Đổi mật khẩu tài khoản cá nhân	9
Quản lý tin nhắn cá nhân.....	10
NGÂN HÀNG CÂU HỎI	12
Hiện thị câu hỏi (xem các câu hỏi trong ngân hàng).....	13
Tìm kiếm câu hỏi.....	15
Cập nhật từng câu	16
Thêm câu hỏi trắc nghiệm đơn một đáp án đúng	18
Thêm câu hỏi trắc nghiệm chùm một đáp án đúng	20
Thêm câu hỏi trắc nghiệm đơn nhiều đáp án đúng	22
Thêm câu hỏi trắc nghiệm chùm nhiều đáp án đúng.....	24
Thêm câu hỏi gạch chân đơn.....	26
Thêm câu hỏi gạch chân chùm	28
Thêm câu hỏi đúng sai đơn.....	30
Thêm câu hỏi đúng sai chùm.....	32
Thêm câu hỏi nối chéo	34
Thêm câu hỏi điền khuyết đơn	36
Thêm câu hỏi điền khuyết chùm	38
Thêm câu điền khuyết loại 2 (Câu chùm)	39
Thêm câu hỏi tự luận đơn.....	42
Thêm câu hỏi tự luận chùm.....	44
Cập nhật từ file	45
Một số quy tắc khi soạn thảo file câu hỏi trong WORD.....	47
Sửa câu hỏi	52
Xóa câu hỏi.....	54
Khóa câu hỏi.....	55
Duyệt câu hỏi.....	56
THIẾT LẬP ĐỀ THI	59
Làm đề từ cơ sở dữ liệu	60

Thiết lập ma trận.....	61
Thêm ma trận.....	61
Sửa ma trận.....	65
Xóa ma trận	67
Xem trước ma trận.....	68
Tìm kiếm ma trận	69
Lấy câu hỏi cho đề thi:	71
Lựa chọn cách thức lấy câu hỏi.....	71
Lấy câu hỏi từng câu	72
Lấy câu hỏi ngẫu nhiên.....	73
Tạo nhóm câu hỏi	74
Thiết lập đề	77
Đóng gói đề thi	79
Làm đề từ file	80
Một số quy tắc khi soạn thảo file câu hỏi trong WORD.....	80
Lấy dữ liệu câu hỏi.....	82
Thiết lập đề	84
Đóng gói đề thi	85
QUẢN TRỊ HỆ THỐNG.....	86
Quản lý người dùng.....	87
Hiện thị danh sách người dùng.....	88
Thêm người dùng.	90
Sửa thông tin người dùng.	91
Xóa người dùng.....	92
Khôi phục (reset) mật khẩu người dùng.....	93
Sửa quyền chi tiết người dùng.....	94
Quản lý đơn vị.....	96
Hiện thị danh sách đơn vị.....	97
Thêm đơn vị.....	99
Sửa thông tin đơn vị.	101
Xóa đơn vị.	102
Quản lý môn học	103
Thêm môn học.....	105
Sửa môn học	106

Xóa môn học.....	107
Phân công cán bộ.....	114
Phân công giáo viên.....	117
Thống kê.....	119
MỘT SỐ CHỨC NĂNG CHO NGƯỜI DÙNG OFFLINE.....	121
Sao lưu và phục hồi Cơ sở dữ liệu	122
Đồng bộ Cơ sở dữ liệu.....	125

Cấu trúc dữ liệu

Hệ thống Ngân hàng đề tập trung sẽ lưu trữ các loại dữ liệu sau:

1. Thông tin về các đơn vị
2. Thông tin về tất cả người dùng của hệ thống. Người dùng của hệ thống được phân biệt với nhau, mỗi nhóm người dùng, mỗi người dùng tùy theo sự phân quyền mà được thực hiện các chức năng khác nhau của hệ thống. Có các nhóm người dùng sau:
 - Nhóm các Admin: Chịu trách nhiệm về hoạt động của hệ thống, quản lý chính đơn vị của mình và quản lý cả các đơn vị cấp dưới, quản lý người dùng của đơn vị mình và các đơn vị cấp dưới, phân công hay phân quyền cho các người dùng khác.
 - Nhóm các giáo viên và cán bộ chuyên môn: Là những người chịu trách nhiệm về chuyên môn, về các chuyên đề kiến thức của các câu hỏi, nội dung các câu hỏi, ra đề thi, tạo kì thi...
3. Thông tin về các môn học, chuyên đề kiến thức của các môn học của tất cả các khối lớp
4. Ngân hàng các câu hỏi. Các câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi được lưu theo từng chuyên đề kiến thức của từng môn học của từng lớp.

Các câu hỏi được chia làm 6 loại câu hỏi:

- Câu hỏi trắc nghiệm khách quan
- Câu hỏi gạch chân
- Câu hỏi đúng – sai
- Câu hỏi điền khuyết
- Câu hỏi nói chéo
- Câu hỏi tự luận

Và được chia thành 2 dạng câu hỏi là câu hỏi đơn và câu hỏi chum.

Ngoài ra, các câu hỏi sẽ có 1 trong các trạng thái sau:

- Chưa duyệt: là các câu hỏi mới được cập nhật, chưa được người có thẩm quyền kiểm duyệt nội dung
- Đã duyệt (chưa OK): là các câu hỏi đã được người có thẩm quyền duyệt nội dung nhưng không được đồng ý
- Đã duyệt (đã OK): là các câu hỏi đã được người có thẩm quyền duyệt nội dung và được đồng ý.

Chỉ có các câu hỏi có trạng thái Đã duyệt (đã OK) mới được sử dụng khi ra đề.

Đăng ký bản quyền

- Chọn biểu tượng **Đăng ký** (hình chiếc chìa khóa) để đăng ký bản quyền phần mềm:

Đăng ký bản quyền

Mã máy

Mã đăng ký

- Nhập mã đăng ký gồm 12 ký tự được in trên nhãn đĩa bộ cài đặt bản quyền → Chọn nút **Đăng ký** để kích hoạt bản quyền:
- Thông báo đăng ký thành công nhấn **OK** – Phần mềm đã được kích hoạt bản quyền vĩnh viễn

Quản lý tài khoản

Mỗi người dùng trong hệ thống INTEST đều có một tài khoản cá nhân được cấp để đăng nhập và sử dụng hệ thống.

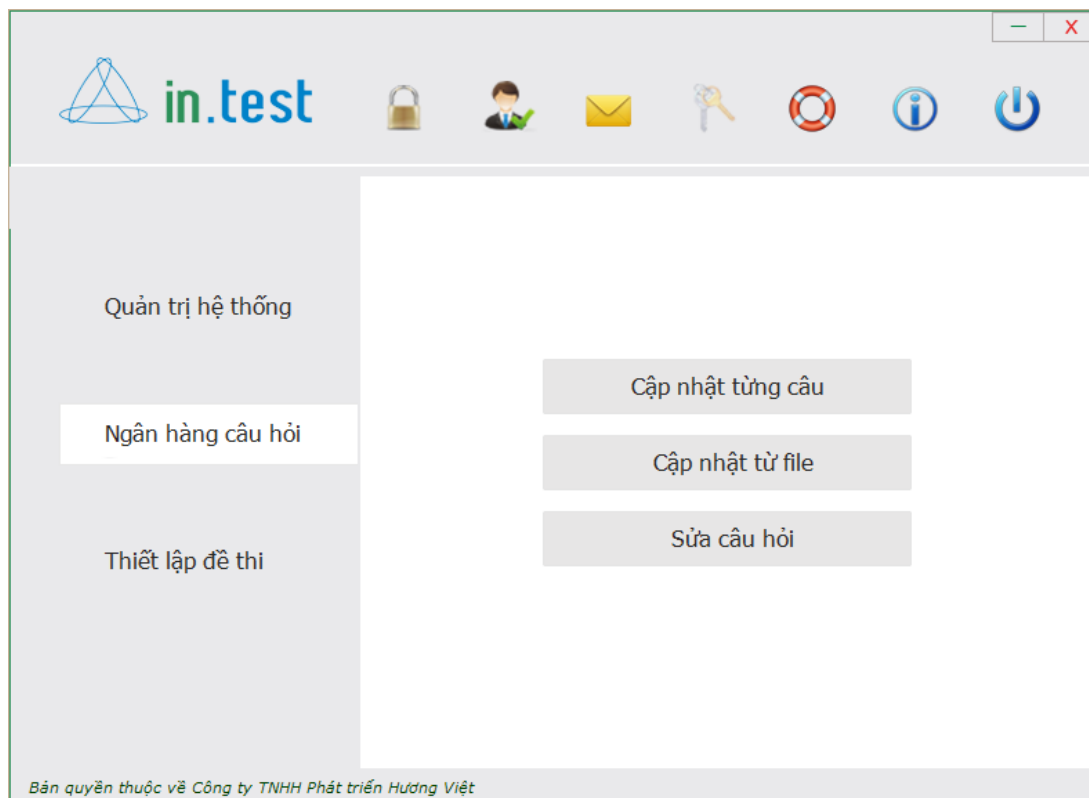
Thầy cô có thể quản lý tài khoản của riêng mình với các chức năng:

1. Xem và sửa thông tin tài khoản cá nhân.
2. Đổi mật khẩu tài khoản cá nhân.
3. Quản lý tin nhắn cá nhân.

Xem và sửa thông tin tài khoản cá nhân

Các thao tác để xem thông tin tài khoản cá nhân:

1. Sau khi đăng nhập phần mềm có giao diện chính.



2. Thầy cô kích chọn biểu tượng thông tin cá nhân
3. Cửa sổ thông tin cá nhân xuất hiện.



Hồ sơ cá nhân

Tài khoản	<input type="text" value="superadmin"/>
Thông tin cá nhân	
Họ	<input type="text" value="nguyen"/>
Tên	<input type="text" value="Phuong"/>
Ngày sinh	<input type="text" value="01/08/1990"/>
Địa chỉ	<input type="text" value="Ha noi"/>
Số ĐT	<input type="text" value="123456789"/>
Giới tính	<input type="radio"/> Nam <input checked="" type="radio"/> Nữ


[Sửa ảnh](#)

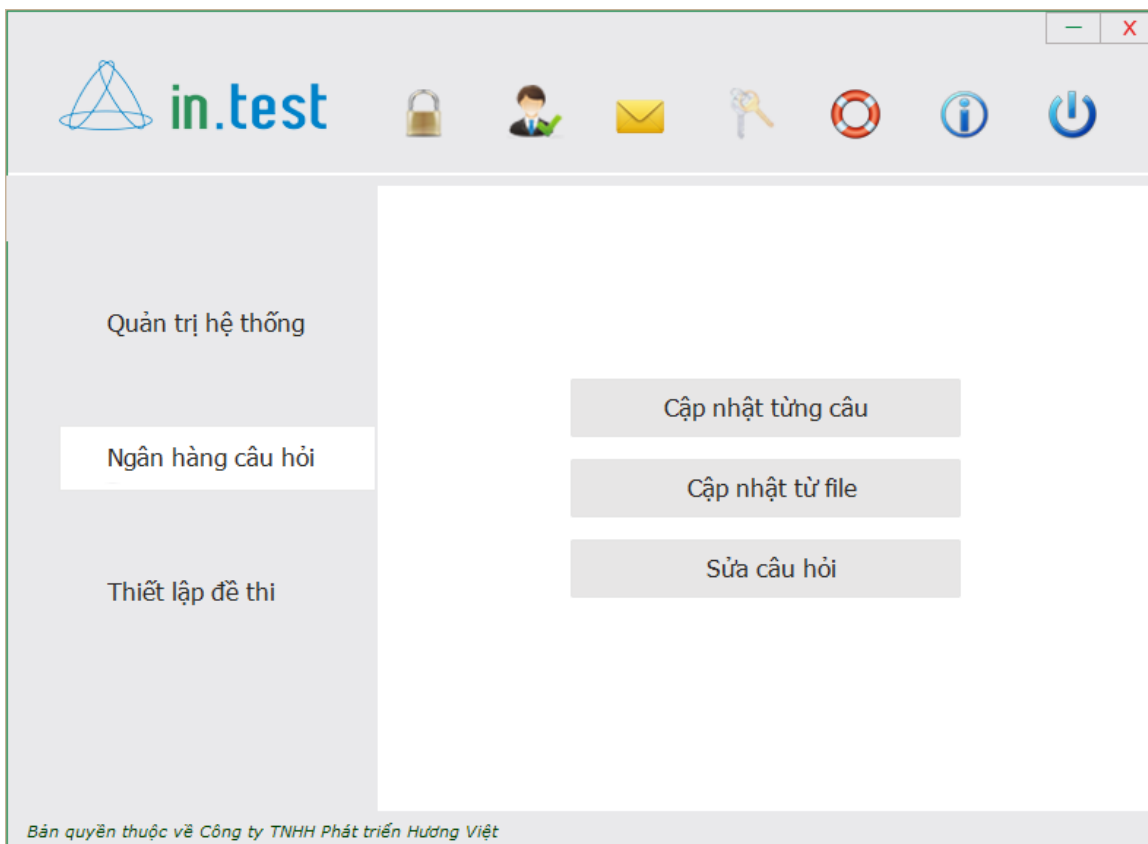
Thầy cô có thể xem hoặc sửa thông tin cá nhân của mình.


4. Để hoàn tất việc sửa thầy cô bấm Cập nhật. Hoặc thầy cô bấm dấu X để thoát ra và không lưu thay đổi.

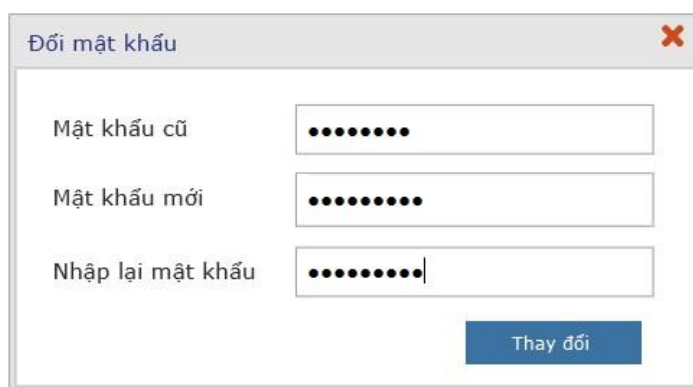
Đổi mật khẩu tài khoản cá nhân

Các thao tác để đổi mật khẩu tài khoản cá nhân:

1. Sau khi đăng nhập phần mềm có giao diện chính.



2. Thầy cô kích chọn biểu tượng đổi mật khẩu  .
3. Cửa sổ đổi mật khẩu xuất hiện.

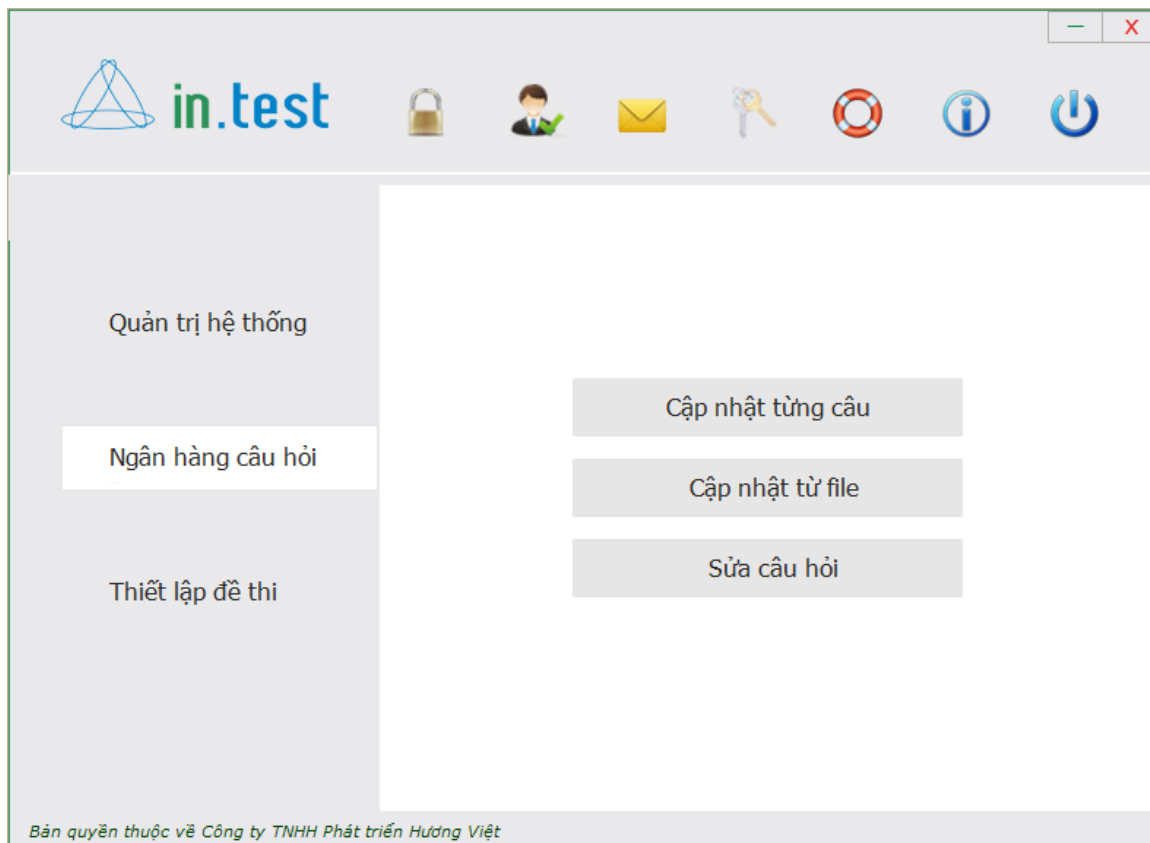
The screenshot shows a dialog box titled 'Đổi mật khẩu' (Change Password) with a close button (X) in the top right corner. Inside the dialog, there are three input fields, each containing a series of dots to represent masked text. The first field is labeled 'Mật khẩu cũ' (Old password), the second is 'Mật khẩu mới' (New password), and the third is 'Nhập lại mật khẩu' (Repeat password). Below the input fields, there is a blue button labeled 'Thay đổi' (Change).

4. Thầy cô nhập mật khẩu đang sử dụng vào ô **Mật khẩu cũ**, nhập mật khẩu sẽ dùng vào ô **Mật khẩu mới**, và nhập lại vào ô **Nhập lại mật khẩu** để xác nhận mật khẩu.

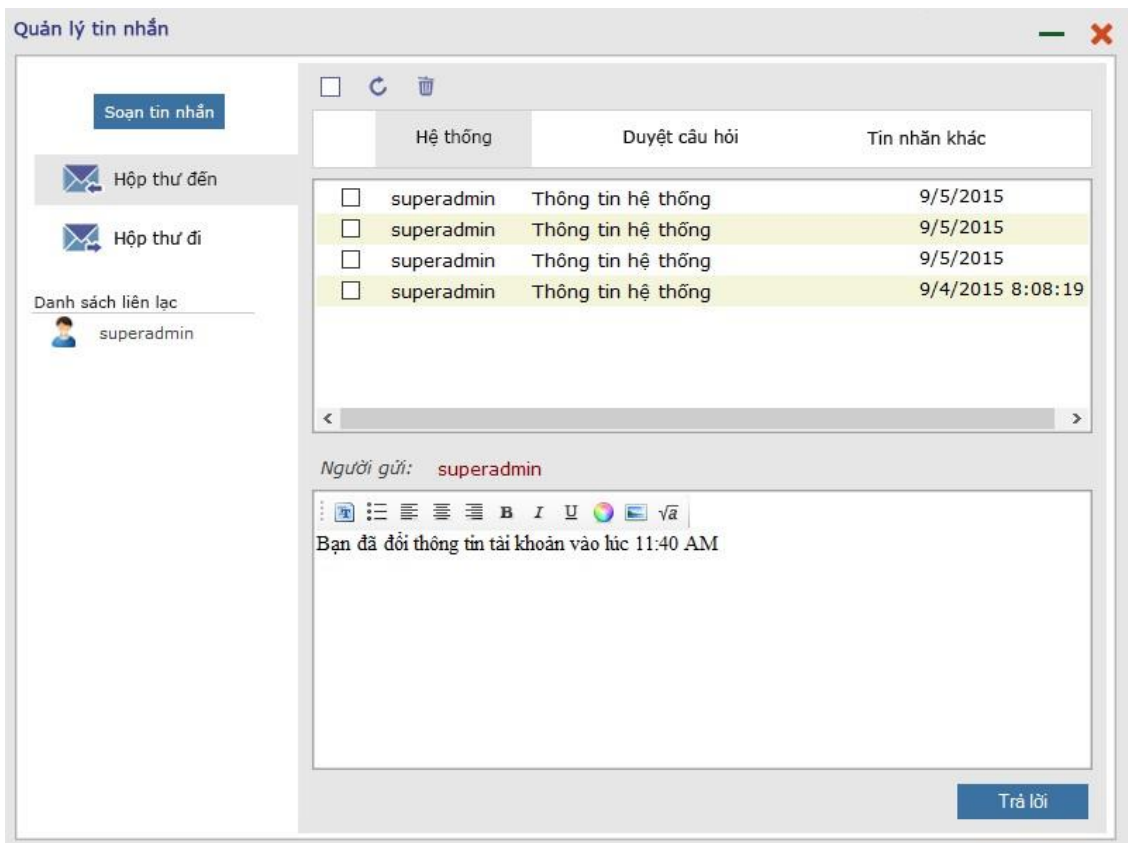
Quản lý tin nhắn cá nhân

Các thao tác để xem thông tin tài khoản cá nhân:

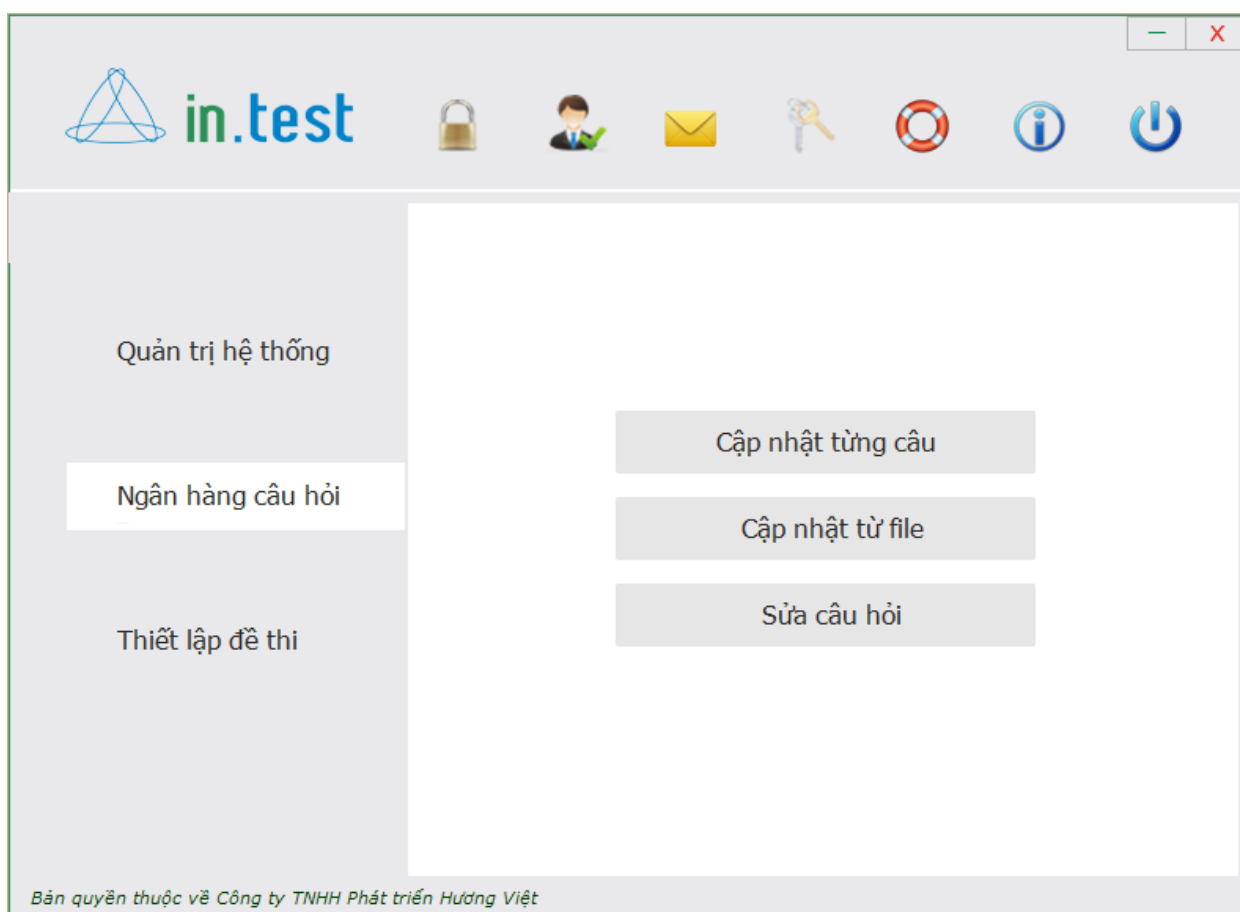
1. Sau khi đăng nhập phần mềm có giao diện chính.



2. Với bất kì 1 thay đổi trong thông tin cá nhân, hay thông tin về câu hỏi của thầy cô đã được duyệt hay chưa duyệt thầy cô đều sẽ nhận được tin nhắn phản hồi của hệ thống hay các cấp quản lý.
3. Để quản lý những tin nhắn của mình, thầy cô bấm chọn biểu tượng **Hộp thư đến**.



4. Thầy cô có thể bấm vào các tin nhắn để xem nội dung, phản hồi hoặc xóa tin nhắn.



Chức năng ngân hàng câu hỏi bao gồm các chức năng:

- Cập nhật từng câu.
- Cập nhật từ file.
- Sửa câu hỏi (xem các câu hỏi trong ngân hàng).
- Duyệt câu hỏi.

Chú ý: Một số chức năng có thể bị ẩn nếu tài khoản người sử dụng không được cấp quyền sử dụng chức năng đó.

Hiển thị câu hỏi (xem các câu hỏi trong ngân hàng)

Để xem các câu hỏi có trong ngân hàng câu hỏi, cần thực hiện các thao tác sau:

1. Mở giao diện Sửa câu hỏi. ([hướng dẫn](#))

The screenshot shows the 'Quản lý ngân hàng câu hỏi' (Question Bank Management) interface. The interface is divided into several sections:

- Search Filter (Left Panel):**
 - Chọn khối lớp: Lớp 9
 - Chọn môn học: Vật Lý Lớp 9
 - Chọn chuyên đề kiến thức: chuyên đề 1
 - Chọn loại câu hỏi: Câu hỏi trắc nghiệm
 - Chọn mức độ kiến thức: Nhận biết, Thông hiểu, Vận dụng, Vận dụng cao
 - Chọn dạng câu hỏi: Câu đơn, Câu chừa
 - Câu hỏi của tôi
 - Trạng thái câu hỏi: Tất cả
 - Buttons: Tìm kiếm, Sửa, Xóa
- Table of Questions (Center):**

STT	Mã CH	Người tạo	Đơn vị	Ngày tạo	Trạng thái	Người duyệt	
<input type="checkbox"/>	1	7099	111	Phòng giáo dục ...	09:49:45 - ...	Đồng ý	111
<input checked="" type="checkbox"/>	2	7147	111	Phòng giáo dục ...	15:04:11 - ...	Chưa duyệt	
<input type="checkbox"/>	3	7029	112	Trường THCS Ki...	14:49:39 - ...	Chưa duyệt	
<input type="checkbox"/>	4	7017	112	Trường THCS Ki...	14:09:13 - ...	Chưa duyệt	
- Question Detail View (Bottom):**

Hiện thị nội dung

Câu 7147:
chọn 123123
A. 123123
B. 123123123
C. 123123123123
D. 123123123123123

2. Nhập thông tin các câu hỏi muốn xem.

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức
- Chọn loại câu hỏi. Có 6 loại câu hỏi để lựa chọn là: Trắc nghiệm khách quan, Câu hỏi gạch chân, Câu hỏi đúng sai, Câu hỏi nối chéo, Câu hỏi điền khuyết, Câu hỏi tự luận.
- Chọn mức độ kiến thức. Muốn hiển thị câu hỏi thuộc mức độ nào thì tích vào mức độ đó.
- Chọn dạng câu hỏi. Có 2 dạng câu hỏi là câu đơn và câu chừa. Cần hiển thị các câu hỏi dạng nào thì tích vào câu hỏi dạng đó.
- Chọn trạng thái câu hỏi.
 - Chọn **Tất cả** để xem tất cả các câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi.
 - Chọn **Đã duyệt (đã OK)** để xem các câu hỏi đã được duyệt và được thông qua để ra đề.
 - Chọn **Nội dung câu hỏi chưa phù hợp** để xem các câu hỏi đã được duyệt nhưng không được thông qua
 - Chọn **Chưa duyệt** để xem các câu hỏi chưa được duyệt.

Sau khi lựa chọn hệ thống sẽ tự động load lại danh sách câu hỏi thỏa mãn các tiêu chí lựa chọn.

Các câu hỏi đã được chọn xem nội dung thì mã câu hỏi sẽ được đổi màu để giúp thầy cô ghi nhớ các câu hỏi đã xem.


Tìm kiếm câu hỏi

Trong ngân hàng câu hỏi có rất nhiều câu hỏi, chức năng Tìm kiếm câu hỏi giúp thầy cô lựa chọn xem câu hỏi theo 1 tiêu chí nhất định. Để sử dụng chức năng Tìm kiếm câu hỏi ta cần thực hiện các thao tác sau:

1. Mở giao diện **Sửa câu hỏi**. ([Hướng dẫn](#))

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp
- Chọn môn học
- Chọn chuyên đề kiến thức
- Chọn loại câu hỏi
- Chọn mức độ vận dụng
- Chọn dạng câu hỏi

3. Chọn biểu tượng **Tìm kiếm** .

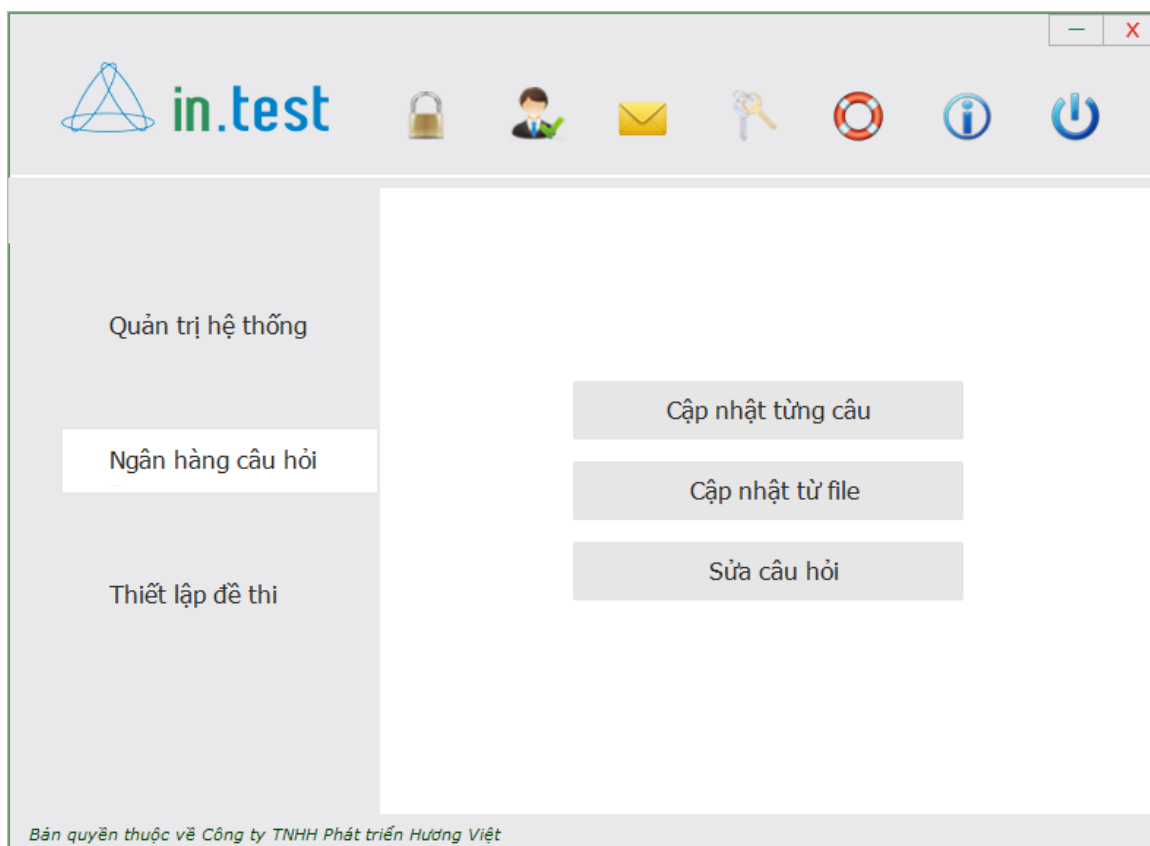
4. Chọn kiểu tìm kiếm. Muốn tìm kiếm câu hỏi theo tiêu chí nào thì tích chọn tiêu chí đó.

<p>Tìm kiếm</p> <p><input checked="" type="radio"/> Theo người tạo <input type="radio"/> Theo thời gian <input type="radio"/> Theo nội dung câu hỏi <input type="radio"/> Theo đơn vị</p> <p>Loại đơn vị: <input type="text" value="SO"/></p> <p>Tên đơn vị: <input type="text" value="Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội"/></p> <p>Người tạo: <input type="text" value="115-cb_so_kd"/></p> <p><input type="button" value="Tìm kiếm"/> <input type="button" value="Thoát"/></p>	<p>Tìm kiếm</p> <p><input type="radio"/> Theo người tạo <input type="radio"/> Theo thời gian <input checked="" type="radio"/> Theo nội dung câu hỏi <input type="radio"/> Theo đơn vị</p> <p>Nội dung tìm kiếm:</p> <div style="border: 1px solid #ccc; height: 50px;"></div> <p><input type="button" value="Tìm kiếm"/> <input type="button" value="Thoát"/></p>
<p>Tìm kiếm</p> <p><input type="radio"/> Theo người tạo <input checked="" type="radio"/> Theo thời gian <input type="radio"/> Theo nội dung câu hỏi <input type="radio"/> Theo đơn vị</p> <p>Từ ngày: <input type="text" value="9/10/2015"/></p> <p>Đến ngày: <input type="text" value="9/10/2015"/></p> <p><input type="button" value="Tìm kiếm"/> <input type="button" value="Thoát"/></p>	<p>Tìm kiếm</p> <p><input type="radio"/> Theo người tạo <input type="radio"/> Theo thời gian <input type="radio"/> Theo nội dung câu hỏi <input checked="" type="radio"/> Theo đơn vị</p> <p>Loại đơn vị: <input type="text" value="SO"/></p> <p>Tên đơn vị: <input type="text" value="Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội"/></p> <p><input type="button" value="Tìm kiếm"/> <input type="button" value="Thoát"/></p>

Cập nhật từng câu

1. Sau khi đăng nhập, phần mềm có **Giao diện chính** sau:

Chú ý: Một số chức năng có thể bị ẩn nếu tài khoản người sử dụng không được cấp quyền sử dụng chức năng đó.



2. Nhấn nút **Cập nhật từng câu** để vào giao diện **Cập nhật từng câu**:

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp

Chọn môn học

Chọn chuyên đề kiến thức

Chọn loại câu hỏi

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chùm

Nội dung câu hỏi

Số đáp án

Đáp án A

Đáp án B

Đáp án C

Đáp án D

3. Nhấn **Thoát** từ giao diện trên để đóng giao diện **Cập nhật từng câu**.

Phần mềm Quản lý dữ liệu tập trung chia câu hỏi thành 13 kiểu câu hỏi như sau:

1. Câu hỏi trắc nghiệm dạng câu đơn có 1 đáp án đúng.
2. Câu hỏi trắc nghiệm dạng câu chùm có 1 đáp án đúng.
3. Câu hỏi trắc nghiệm dạng câu đơn có nhiều đáp án đúng.
4. Câu hỏi trắc nghiệm dạng câu chùm có nhiều đáp án đúng.
5. Câu hỏi gạch chân dạng câu đơn.
6. Câu hỏi gạch chân dạng câu chùm.
7. Câu hỏi đúng sai dạng câu đơn .
8. Câu hỏi đúng sai dạng câu chùm.
9. Câu hỏi nối chéo. Với câu hỏi nối chéo, chỉ có dạng câu hỏi chùm.
10. Câu hỏi điền khuyết dạng câu đơn.
11. Câu hỏi điền khuyết dạng câu chùm.
12. Câu hỏi tự luận dạng câu đơn.
13. Câu hỏi tự luận dạng câu chùm.

Thêm câu hỏi trắc nghiệm đơn một đáp án đúng



1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi Trắc nghiệm khách quan.
- Chọn mức độ kiến thức.

3. Nhập nội dung cho câu hỏi và các đáp án.

- Nhập nội dung câu hỏi.
- Nhập nội dung cho từng đáp án.

4. Mặc định câu hỏi có 4 phương án trả lời. Khi cần tạo thêm 1 đáp án cho câu hỏi thì nhấn nút , hoặc nhấn nút  ở bên phải mỗi đáp án để xóa đáp án đã tạo.

5. Tích vào đáp án đúng (chỉ được chọn duy nhất 1 đáp án).

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp

Chọn môn học

Chọn chuyên đề kiến thức



Chọn loại câu hỏi



Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao



Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa



Nội dung câu hỏi
 Phát triển là quá trình diễn ra:


Số đáp án +

Đáp án A  

Đáp án B  

Đáp án C  

Đáp án D  

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

6. Nhấn nút để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi trắc nghiệm chùm một đáp án đúng

1. Mở giao diện cập nhật từng câu (*hướng dẫn*).

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp
Khối Lớp 10

Chọn môn học
Giáo dục công dân

Chọn chuyên đề kiến thức
P1_Công dân với việc hình thành

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi trắc nghiệm một lựa chọn

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chùm

Nội dung câu hỏi

Số đáp án 4

Đáp án A

Đáp án B

Đáp án C

Đáp án D

Hoàn thành Làm lại

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi Trắc nghiệm một lựa chọn.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu chùm.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp:

Chọn môn học:

Chọn chuyên đề kiến thức:

Chọn loại câu hỏi:

Chọn mức độ kiến thức:
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi:
 Câu đơn Câu chòm

Yêu cầu chung
 Đọc đoạn văn sau và lựa chọn câu trả lời đúng:
 Văn học là khoa học nghiên cứu về văn chương. Nó lấy các hiện tượng văn chương nghệ thuật làm đối tượng cho mình. Quan hệ giữa văn chương và văn học là quan hệ giữa đối tượng và chủ thể; giữa nghệ thuật và khoa học; văn chương (nghệ thuật) là đối tượng của văn học (khoa học).

Nội dung câu hỏi Số câu hỏi: câu hỏi: Được trộn

Đoạn văn trên gồm bao nhiêu câu?

Số đáp án:

Đáp án A:



Đáp án B:

Đáp án C:


Đáp án D:



3. Nhập nội dung cho yêu cầu chung cho câu hỏi chòm và nội dung cho từng câu hỏi đơn trong câu hỏi chòm

- Nhập yêu cầu chung cho các câu hỏi đơn trong câu hỏi chòm
- Chọn câu hỏi đơn
- Nhập nội dung câu hỏi và đáp án cho từng câu hỏi. Để nhập nội dung câu hỏi và đáp án cho từng câu hỏi đơn trong câu hỏi chòm cần thực hiện các thao tác sau:
 - ✓ Chọn câu hỏi
 - ✓ Nhập nội dung câu hỏi đơn

Mặc định câu hỏi có 4 phương án trả lời. Khi cần tạo thêm 1 đáp án cho câu hỏi thì nhấn nút , hoặc nhấn nút  ở bên phải mỗi đáp án để xóa đáp án đã tạo.

4. Tích vào đáp án đúng (chỉ được chọn duy nhất 1 đáp án).

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

Khi cần thêm 1 câu hỏi đơn trong câu chòm đang soạn thảo nhấn nút  và khi cần xóa 1 câu hỏi đơn thì cần chọn câu hỏi đơn đó rồi nhấn nút  để xóa câu hỏi được chọn.

5. Nhấn nút để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi trắc nghiệm đơn nhiều đáp án đúng

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi Trắc nghiệm khách quan.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu đơn

3. Nhập nội dung cho câu hỏi và các đáp án.

- Nhập nội dung câu hỏi.
- Nhập nội dung cho từng đáp án.

4. Mặc định câu hỏi có 4 phương án trả lời. Khi cần tạo thêm 1 đáp án cho câu hỏi thì nhấn nút , hoặc nhấn nút ở bên phải mỗi đáp án để xóa đáp án đã tạo.

5. Tích vào đáp án đúng (chọn tối thiểu 2 đáp án).

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp:

Chọn môn học:

Chọn chuyên đề kiến thức:

Chọn loại câu hỏi:

Chọn mức độ kiến thức:

Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi:


Câu đơn Câu chừa

Nội dung câu hỏi

Chọn các ý đúng trong các câu sau?

Số đáp án:

<input checked="" type="checkbox"/>	Đáp án A	<input type="text" value="Con gà có 2 chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	Đáp án B	<input type="text" value="Con bò có 4 chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<input checked="" type="checkbox"/>	Đáp án C	<input type="text" value="Con rết có nhiều chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
<input type="checkbox"/>	Đáp án D	<input type="text" value="Con lợn có 2 chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

6. Nhấn nút Hoàn thành để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút Hủy bỏ để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi trắc nghiệm chòm nhiều đáp án đúng

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:



- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi Trắc nghiệm nhiều lựa chọn.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu chòm.

3. Nhập nội dung cho yêu cầu chung cho câu hỏi chòm và nội dung cho từng câu hỏi đơn trong câu hỏi chòm

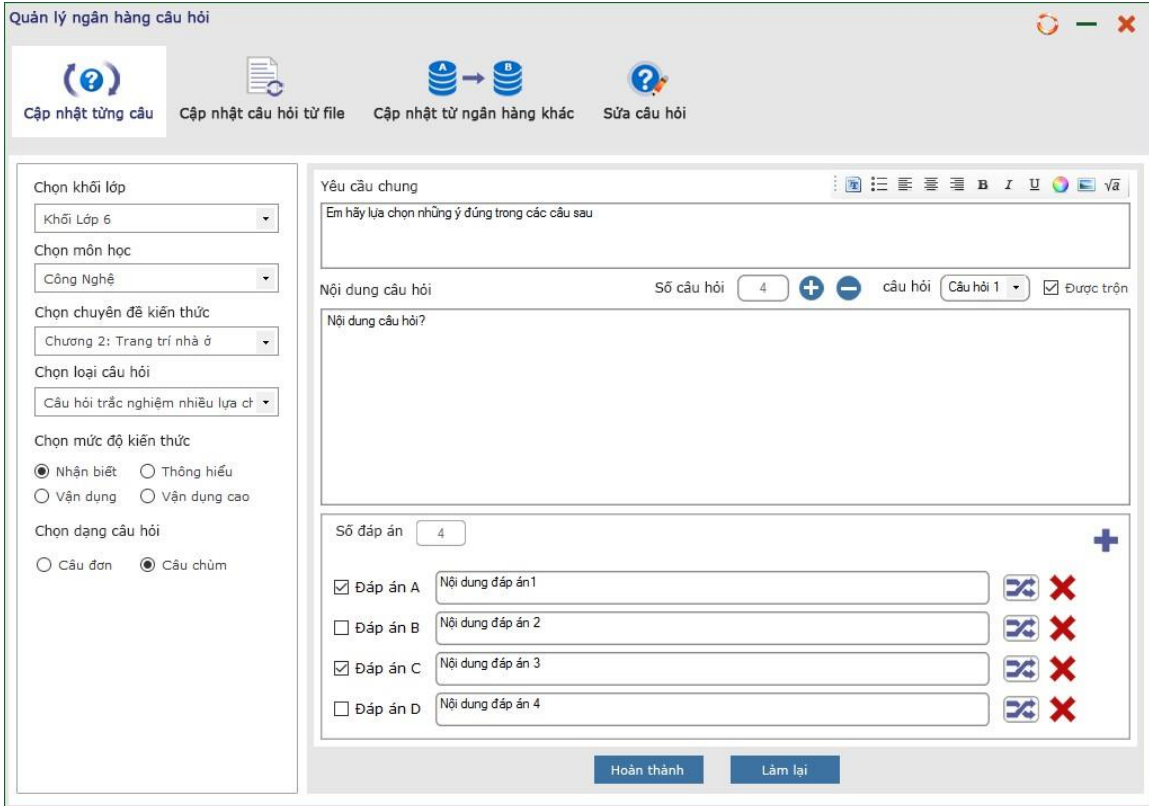
- Nhập yêu cầu chung cho các câu hỏi đơn trong câu hỏi chòm

câu hỏi Câu hỏi 1 Được trộn


- Lựa chọn câu hỏi đơn cần nhập nội dung qua ô chọn ..
- Nhập nội dung câu hỏi và đáp án cho từng câu hỏi. Để nhập nội dung câu hỏi và đáp án cho từng câu hỏi đơn trong câu hỏi chòm cần thực hiện các thao tác sau:
 - ✓ Chọn câu hỏi
 - ✓ Nhập nội dung câu hỏi đơn



Mặc định câu hỏi có 4 phương án trả lời. Khi cần tạo thêm 1 đáp án cho câu hỏi thì nhấn nút , hoặc nhấn nút  ở bên phải mỗi đáp án để xóa đáp án đã tạo.



4. Tích vào đáp án đúng (tối thiểu phải chọn 2 đáp án).



The screenshot shows the 'Quản lý ngân hàng câu hỏi' (Question Bank Management) software interface. The window title is 'Quản lý ngân hàng câu hỏi'. The interface is divided into several sections. On the left, there are dropdown menus for 'Chọn khối lớp' (Class), 'Chọn môn học' (Subject), 'Chọn chuyên đề kiến thức' (Topic), 'Chọn loại câu hỏi' (Question type), 'Chọn mức độ kiến thức' (Knowledge level), and 'Chọn dạng câu hỏi' (Question format). The main area contains a 'Yêu cầu chung' (General requirements) text box, a 'Nội dung câu hỏi' (Question content) text box, and a list of four answer options (A, B, C, D) with checkboxes and a 'Được trộn' (Shuffle) checkbox. At the bottom, there are 'Hoàn thành' (Finish) and 'Làm lại' (Reset) buttons.

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

Khi cần thêm 1 câu hỏi đơn trong câu chòm đang soạn thảo nhấn nút  và khi cần xóa 1 câu hỏi đơn thì cần chọn câu hỏi đơn đó rồi nhấn nút  để xóa câu hỏi được chọn.

5. Nhấn nút  để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút  để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi gạch chân


1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi gạch chân**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu đơn

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi và tạo đáp án

- Soạn thảo nội dung câu hỏi
 - Bôi đen những từ ngữ muốn gạch chân và chọn biểu tượng gạch chân U (giống trong word) để gạch chân những từ đã được bôi đen
 - Tích vào đáp án đúng (chỉ được chọn 1 đáp án)

Còn khi muốn một vị trí đã được gạch chân được bỏ gạch chân thì nhấn nút  ở bên cạnh đáp án tương ứng.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp
Khối Lớp 6

Chọn môn học
Công Nghệ

Chọn chuyên đề kiến thức
Chương 2: Trang trí nhà ở

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi gạch chân





Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chum

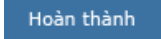

Nội dung câu hỏi

Nhập nội dung câu hỏi ở đây. Bôi đen đáp án và chọn tùy chọn gạch chân để làm đáp án?

Số đáp án 4

Đáp án A nội dung  Đáp án B đen 
 Đáp án C chọn  Đáp án D gạch chân 

Hoàn thành Làm lại

5. Nhấn nút  để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút  để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi gạch chân

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp
Khối Lớp 6

Chọn môn học
Công Nghệ

Chọn chuyên đề kiến thức
Chương 2: Trang trí nhà ở

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi gạch chân

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chùm

Yêu cầu chung

Nội dung câu hỏi Số câu hỏi 2 + - câu hỏi Câu hỏi 1 Được trộn

Số đáp án 0

Hoàn thành Làm lại

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi gạch chân**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu chùm.

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi

- Nhập nội dung yêu cầu chung cho các câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm.
- Soạn thảo nội dung câu hỏi và tạo đáp án cho từng câu cần thực hiện các bước sau:
 - Chọn câu hỏi
 - Soạn thảo nội dung câu hỏi đơn
 - Bôi đen những từ ngữ muốn gạch chân và chọn biểu tượng gạch chân U (giống trong word) để gạch chân những từ đã được bôi đen.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp:

Chọn môn học:

Chọn chuyên đề kiến thức:

Chọn loại câu hỏi:

Chọn mức độ kiến thức:

Nhận biết Thông hiểu

Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi:

Câu đơn Câu chùm

Yêu cầu chung: Em hãy tìm những chỗ sai trong các câu sau

Nội dung câu hỏi: Số câu hỏi: câu hỏi Được trộn

Khi cần thêm câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, thì nhấn nút thêm để tạo thêm 1 câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, hoặc khi cần xóa 1 câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, thì chọn câu hui đó rồi nhấn nút bỏ thêm để xóa câu hỏi đã chọn.

Số đáp án:

Đáp án A:

Đáp án C:

Đáp án B:

Đáp án D:

Khi muốn một vị trí đã được gạch chân được bỏ gạch chân thì nhấn nút ở bên cạnh đáp án tương ứng.

Khi cần thêm câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, thì nhấn nút để tạo thêm 1 câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, hoặc khi cần xóa 1 câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, thì chọn câu hỏi đó rồi nhấn nút để xóa câu hỏi đã chọn.

6. Nhấn nút để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi đúng sai đơn

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

The screenshot shows the 'Quản lý ngân hàng câu hỏi' (Question Bank Management) interface. It features a top navigation bar with icons for 'Cập nhật từng câu' (Update individual question), 'Cập nhật câu hỏi từ file' (Update question from file), 'Cập nhật từ ngân hàng khác' (Update from other bank), and 'Sửa câu hỏi' (Edit question). The main area is divided into two columns. The left column contains several dropdown menus for 'Chọn khối lớp' (Selected Class: Khối Lớp 6), 'Chọn môn học' (Selected Subject: Công Nghệ), 'Chọn chuyên đề kiến thức' (Selected Topic: Chương 2: Trang trí nhà ở), and 'Chọn loại câu hỏi' (Selected Question Type: Câu hỏi đúng sai). Below these are radio buttons for 'Chọn mức độ kiến thức' (Selected Difficulty Level): 'Nhận biết' (Recognize), 'Thông hiểu' (Understand), 'Vận dụng' (Apply), and 'Vận dụng cao' (High-level application). At the bottom of the left column are radio buttons for 'Chọn dạng câu hỏi' (Selected Question Format): 'Câu đơn' (Single question) and 'Câu chum' (Multiple choice). The right column has a large text area for 'Nội dung câu hỏi' (Question content). Below this is a section for 'Số đáp án' (Number of answers) set to 4, with a plus sign to increase it. There are four rows for 'Đáp án A', 'Đáp án B', 'Đáp án C', and 'Đáp án D'. Each row has a text input field, a blue checkmark icon, a blue 'X' icon, and a red 'X' icon. At the bottom of the interface are two buttons: 'Hoàn thành' (Finish) and 'Làm lại' (Reset).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi Đúng sai**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu đơn.

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi.

- Soạn thảo nội dung cho từng đáp án.

Mặc định cuối đáp án có ô vuông được đánh dấu tick () tức là đáp án đúng, kích chuột để chuyển trạng thái sang dấu X () là đáp án đó sai. Khi cần tạo thêm 1 đáp án cho câu hỏi thì nhấn nút , hoặc nhấn nút ở bên phải mỗi đáp án để xóa đáp án đã tạo.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp
 Khối Lớp 6

Chọn môn học
 Công Nghệ

Chọn chuyên đề kiến thức
 Chương 2: Trang trí nhà ở

Chọn loại câu hỏi
 Câu hỏi đúng sai

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao


Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa

Nội dung câu hỏi
 Trong những mệnh đề sau mệnh đề nào đúng? mệnh đề nào sai?

Số đáp án 4

Đáp án A	Everest là đỉnh núi cao nhất thế giới	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Đáp án B	Biển chết là biển có nồng độ muối lớn nhất Trái Đất	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Đáp án C	Đại Tây Dương là đại dương lớn nhất thế giới	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Đáp án D	Bắc cực là châu lục có diện tích lớn nhất Trái Đất	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Hoàn thành Làm lại

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

5. Nhấn nút **Hoàn thành** để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút **Hủy bỏ** để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi đúng sai chùm

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi Đúng sai**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu chùm.

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi.

- Nhập nội dung yêu cầu chung cho các câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm.
- Soạn thảo nội dung câu hỏi và tạo đáp án cho từng câu cần thực hiện các bước sau:
- Soạn thảo nội dung cho từng đáp án.
- Mặc định cuối đáp án có ô vuông được đánh dấu tick () tức là đáp án đúng, kích chuột để chuyển trạng thái sang dấu X () là đáp án đó sai. Khi cần tạo thêm 1 đáp án cho câu hỏi thì nhấn nút , hoặc nhấn nút ở bên phải mỗi đáp án để xóa đáp án đã tạo.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp
 Khối Lớp 6

Chọn môn học
 Công Nghệ

Chọn chuyên đề kiến thức
 Chương 2: Trang trí nhà ở

Chọn loại câu hỏi
 Câu hỏi đúng sai

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chùm

Yêu cầu chung
 Đọc các đoạn thông tin sau và lựa chọn đâu là mệnh đề đúng? đâu là mệnh đề sai?


Nội dung câu hỏi
 Số câu hỏi 2 + - câu hỏi Câu hỏi 1 Được trộn



- Để sinh trưởng và phát triển, sung yêu cầu điều kiện nóng ẩm của vùng nhiệt đới, song có tính chịu hạn và khô cứng như lạnh khá cao. Khi bị khô hạn hoặc lạnh các điểm sinh trưởng của thân, cành được bao bọc bằng các lá vảy và do đó tăng sức chịu đựng của cây. Vì vậy, cây sung phân bố rất rộng, đặc biệt ưa ẩm cả về đất lẫn không khí, phát triển tốt ở nơi có nước và độ ẩm cao, như ven hồ, sông ngòi hoặc trong bồn chậu nơi bộ.

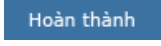

Số đáp án 4 +

Đáp án A	Sung là cây ưa khô, lạnh.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Đáp án B	Sung phát triển tốt ở nơi có nước và độ ẩm cao.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Đáp án C	Sung phân bố rất rộng.	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
Đáp án D	Sung phân bố chủ yếu ở vùng ôn đới.	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Hoàn thành Làm lại

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

Khi cần thêm câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, thì nhấn nút  để tạo thêm 1 câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, hoặc khi cần xóa 1 câu hỏi đơn trong câu hỏi chùm, thì chọn câu hỏi đó rồi nhấn nút  để xóa câu hỏi đã chọn

5. Nhấn nút  để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút  để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi nối chéo

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp
Khối Lớp 6

Chọn môn học
Công Nghệ

Chọn chuyên đề kiến thức
Chương 2: Trang trí nhà ở

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi nối chéo

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa

Nội dung câu hỏi

Số mệnh đề trái 4 Số mệnh đề phải 4

1 A
2 B
3 C
4 D


Hoàn thành Làm lại

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi nối chéo**.
- Chọn mức độ kiến thức.

3. Soạn nội dung câu hỏi

4. Soạn mệnh đề trái và mệnh đề phải. Đáp án đúng cho câu hỏi nối chéo là mệnh đề 1 bên trái tương ứng mệnh đề A bên phải, mệnh đề 2 bên trái tương ứng với mệnh đề B bên phải, mệnh đề 3 bên trái tương ứng với mệnh đề C bên phải....

Thầy cô có thể nhấn nút  ở bên cạnh các mệnh đề để xáo trộn các mệnh đề với nhau, hay tạo số mệnh đề ở 2 bên không bằng nhau để gây nhiễu cho câu hỏi.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp

Chọn môn học

Chọn chuyên đề kiến thức

Chọn loại câu hỏi

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa



Nội dung câu hỏi
 Nối các cụm từ ở cột trái với cột phải sao cho hợp lý:

Số mệnh đề trái +

1	<input type="text" value="Gà"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
2	<input type="text" value="Chó"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
3	<input type="text" value="Rết"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Số mệnh đề phải +

A	<input type="text" value="có 2 chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
B	<input type="text" value="có 4 chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
C	<input type="text" value="Có nhiều chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
D	<input type="text" value="Không có chân"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Khi cần tạo thêm 1 mệnh đề cho câu hỏi thì nhấn nút , hoặc nhấn nút  ở bên phải mỗi đáp án để xóa mệnh đề đã tạo.

8. Nhấn nút để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi điền khuyết đơn

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi Điền khuyết**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu đơn.

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi.

4. Bôi đen những từ ngữ muốn tạo điền khuyết rồi nhấn nút **Điền khuyết** để tạo điền khuyết tại những vị trí đã được bôi đen. Khi muốn bỏ đi 1 vị trí điền khuyết thì nhấn nút **✗** bên phải đáp án tương ứng.

5. Tạo đáp án gây nhiễu cho câu hỏi (có thể tạo hoặc không), với các thao tác sau:

- ✓ Bấm dấu **+** trong ô đáp án gây nhiễu.
- ✓ Soạn đáp án gây nhiễu.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp

Chọn môn học

Chọn chuyên đề kiến thức

Chọn loại câu hỏi

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa

Nội dung câu hỏi Điền khuyết


Ngày xưa, có hai vợ chồng một lão nông nghèo đi ở cho nhà một phú ông. Họ hiền lành, chăm chỉ nhưng đã ngoài (1) tuổi mà chưa có lấy một mụn con.
 Một hôm, người vợ vào rừng lấy củi. Trời (2), khát nước quá, thấy cái (3) bên gốc cây to đứng đầy nước mưa, bà bèn bưng lên uống. Thế rồi, về nhà, bà có mang.
 Ít lâu sau, người chồng mất. Bà sinh ra một đứa con không có chân tay, mình mẩy, cứ tròn lông lóc như một quả dưa. Bà buồn, toan vứt nó đi thì đứa bé lên tiếng báo.
 - Mẹ ơi! Con là (4) đấy! Mẹ đừng vứt con mà tội nghiệp. Bà lão thương tình để lại nuôi rồi đặt tên cho cậu là Sọ Dừa.

Số vị trí điền khuyết

Số đáp án gây nhiễu

A	<input type="text" value="năm mươi"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
B	<input type="text" value="nắng to"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
C	<input type="text" value="sọ dừa"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
D	<input type="text" value="người"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

A	<input type="text" value="mưa to"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>
B	<input type="text" value="thần tiên"/>	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

6. Nhấn nút để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi. Hoặc nhấn nút để không lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi điền khuyết chùm

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi Điền khuyết**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu chùm.

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi chung.

4. Nhập nội dung cho câu hỏi đơn.

5. Bôi đen những từ ngữ muốn tạo điền khuyết rồi nhấn nút **Điền khuyết** để tạo điền khuyết tại những vị trí đã được bôi đen. . Khi muốn bỏ đi 1 vị trí điền khuyết thì nhấn nút **X** bên phải đáp án tương ứng.

6. Tạo đáp án gây nhiễu cho câu hỏi (có thể tạo hoặc), với các thao tác sau:

- ✓ Bấm dấu **+** trong ô đáp án gây nhiễu.
- ✓ Soạn đáp án gây nhiễu.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp

Chọn môn học

Chọn chuyên đề kiến thức

Chọn loại câu hỏi

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chùm

Yêu cầu chung
 Đọc các đoạn văn sau và lựa chọn từ phù hợp để hoàn thành.

Nội dung câu hỏi Số câu hỏi câu hỏi Được trộn

Truyện thuyết có mối quan hệ chặt chẽ với thần thoại. Các chi tiết (1), kì ảo vốn là đặc trưng của thần thoại cũng thường xuyên được sử dụng trong truyện thuyết làm chức năng "(2)" các nhân vật, sự kiện; thể hiện sự (3), ngưỡng mộ của nhân dân đối với các nhân vật đã đi vào truyện thuyết. Có nhiều câu chuyện thần thoại được "(4)" để trở thành truyện thuyết (ví dụ như truyện thuyết thời các vua Hùng), điều đó chứng tỏ sự phát triển tiếp nối của truyện thuyết sau thần thoại trong lịch sử văn học dân gian.


Số vị trí điền khuyết Số đáp án gây nhiễu



A

B

C

D

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

Khi cần thêm 1 câu hỏi đơn trong câu chùm đang soạn thảo nhấn nút  và khi cần xóa 1 câu hỏi đơn thì cần chọn câu hỏi đơn đó rồi nhấn nút  để xóa câu hỏi được chọn.

8. Nhấn nút để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu điền khuyết loại 2 (Câu chùm)

Câu điền khuyết loại 2 là dạng câu điền khuyết chùm không có nội dung câu hỏi con, mỗi câu hỏi con chỉ có 1 đáp án đúng. Để thêm câu hỏi điền khuyết loại 2, Thầy Cô thao tác như sau:

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp:

Chọn môn học:

Chọn chuyên đề kiến thức:

Chọn loại câu hỏi:

Chọn mức độ kiến thức:

Nhận biết Thông hiểu

Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi:

Câu đơn Câu chòm

Nội dung câu hỏi:

Số câu hỏi:

Số vị trí điền khuyết: Số đáp án gây nhiễu:

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi Điền khuyết**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu chòm.

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi chung.

4. Bôi đen những từ ngữ muốn tạo điền khuyết rồi nhấn nút để tạo điền khuyết tại những vị trí đã được bôi đen. Với mỗi vị trí điền khuyết được tạo trên nội dung câu hỏi chung được coi là 1 câu con có 1 đáp án điền khuyết đúng. Khi muốn bỏ đi 1 vị trí điền khuyết thì nhấn nút bên phải đáp án tương ứng.

5. Tạo đáp án gây nhiễu cho câu hỏi con (Phải tạo ít nhất mỗi câu 1 đáp án gây nhiễu), với các thao tác sau:

- ✓ Bấm dấu trong ô đáp án gây nhiễu.
- ✓ Soạn đáp án gây nhiễu.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp: Khối Lớp 10

Chọn môn học: Giáo dục công dân

Chọn chuyên đề kiến thức: CD 6. Câu tự luận

Chọn loại câu hỏi: Câu hỏi điền khuyết loại 2

Chọn mức độ kiến thức:
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi:
 Câu đơn Câu chùm

Nội dung câu hỏi: **Điền khuyết**

97% test case pass) thì __ (1) __ sang giai __ (2) __ test tích hợp (integration testing) là __ (3) __ một số màn hình/chức năng có liên quan lại với nhau rồi test theo luồng xử lý (user story)

Số câu hỏi: 3 câu hỏi Câu hỏi 3

Số vị trí điền khuyết: 1


1 kết hợp 0



Số đáp án gây nhiễu: 2

A Đáp án gây nhiễu 1

B Đáp án gây nhiễu 2

Hoàn thành Làm lại

Mặc định của phần mềm là tất cả các đáp án của câu hỏi đều sẽ được trộn khi thực hiện trộn đề, tuy nhiên quý thầy cô có thể nhấn vào nút  ở bên phải mỗi đáp án để bỏ trộn cho đáp án.

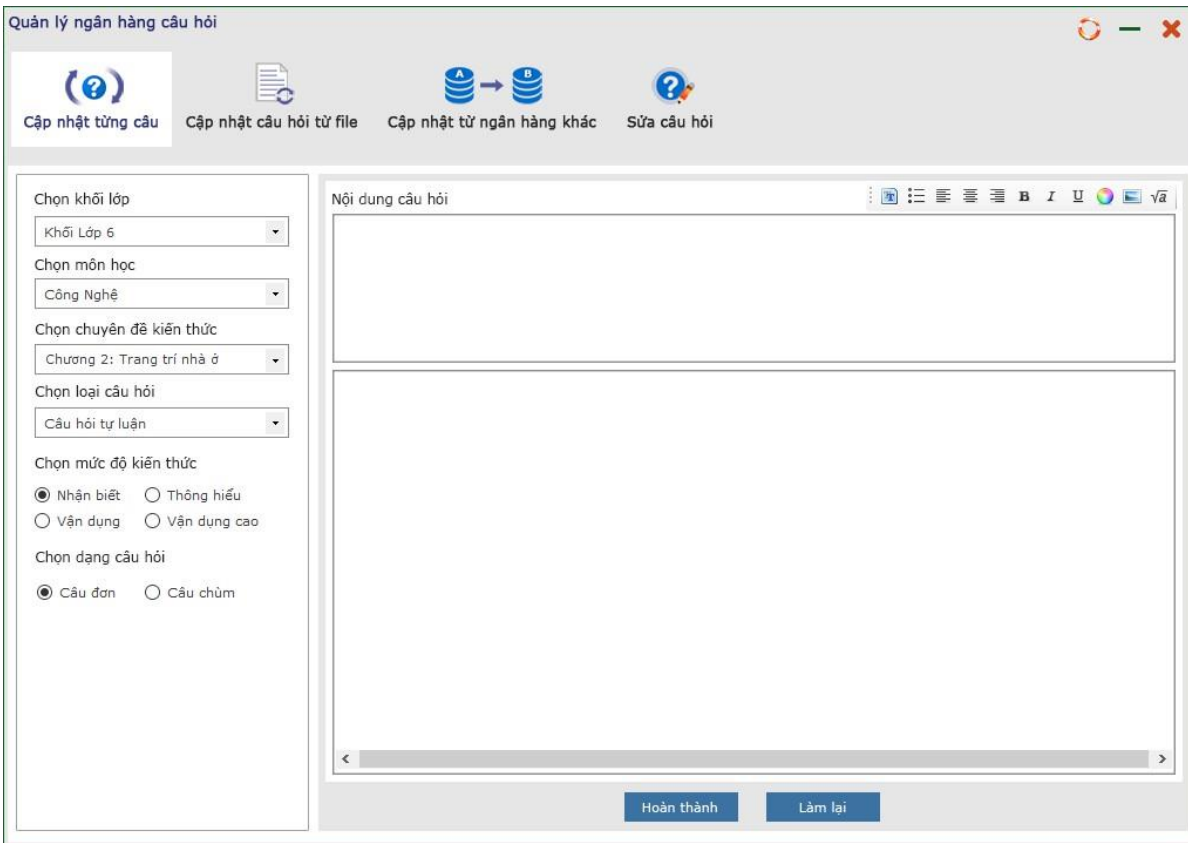
Khi cần thêm 1 câu hỏi đơn trong câu chùm đang soạn thảo nhấn nút  và khi cần xóa 1 câu hỏi đơn thì cần chọn câu hỏi đơn đó rồi nhấn nút  để xóa câu hỏi được chọn.

Nhấn nút **Hoàn thành** để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi

Chú ý: Riêng câu điền khuyết loại 2, không được trộn các câu hỏi con

Thêm câu hỏi tự luận đơn

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).



Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Cập nhật từ ngân hàng khác Sửa câu hỏi

Chọn khối lớp
Khối Lớp 6

Chọn môn học
Công Nghệ

Chọn chuyên đề kiến thức
Chương 2: Trang trí nhà ở

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi tự luận

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa

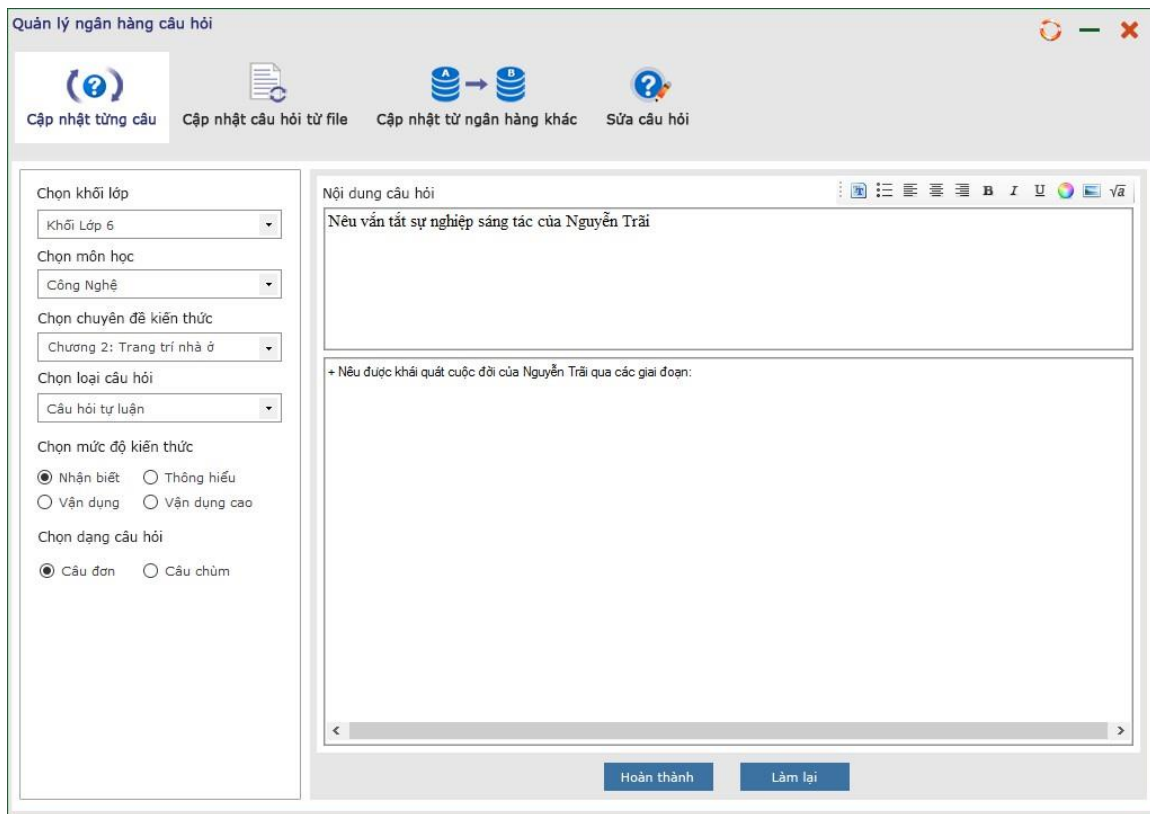
Nội dung câu hỏi

Hoàn thành Làm lại

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi Tự luận**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu đơn.

3. Soạn thảo nội dung câu hỏi và câu trả lời.



5. Nhấn nút **Hoàn thành** để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Thêm câu hỏi tự luận chùm

1. Mở giao diện cập nhật từng câu ([hướng dẫn](#)).

2. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- Chọn khối lớp.
- Chọn môn học.
- Chọn chuyên đề kiến thức.
- Chọn loại câu hỏi: chọn loại câu hỏi **Câu hỏi Tự luận**.
- Chọn mức độ kiến thức.
- Chọn dạng câu hỏi. Tích vào Câu chùm.

4. Soạn thảo nội dung câu hỏi chung.

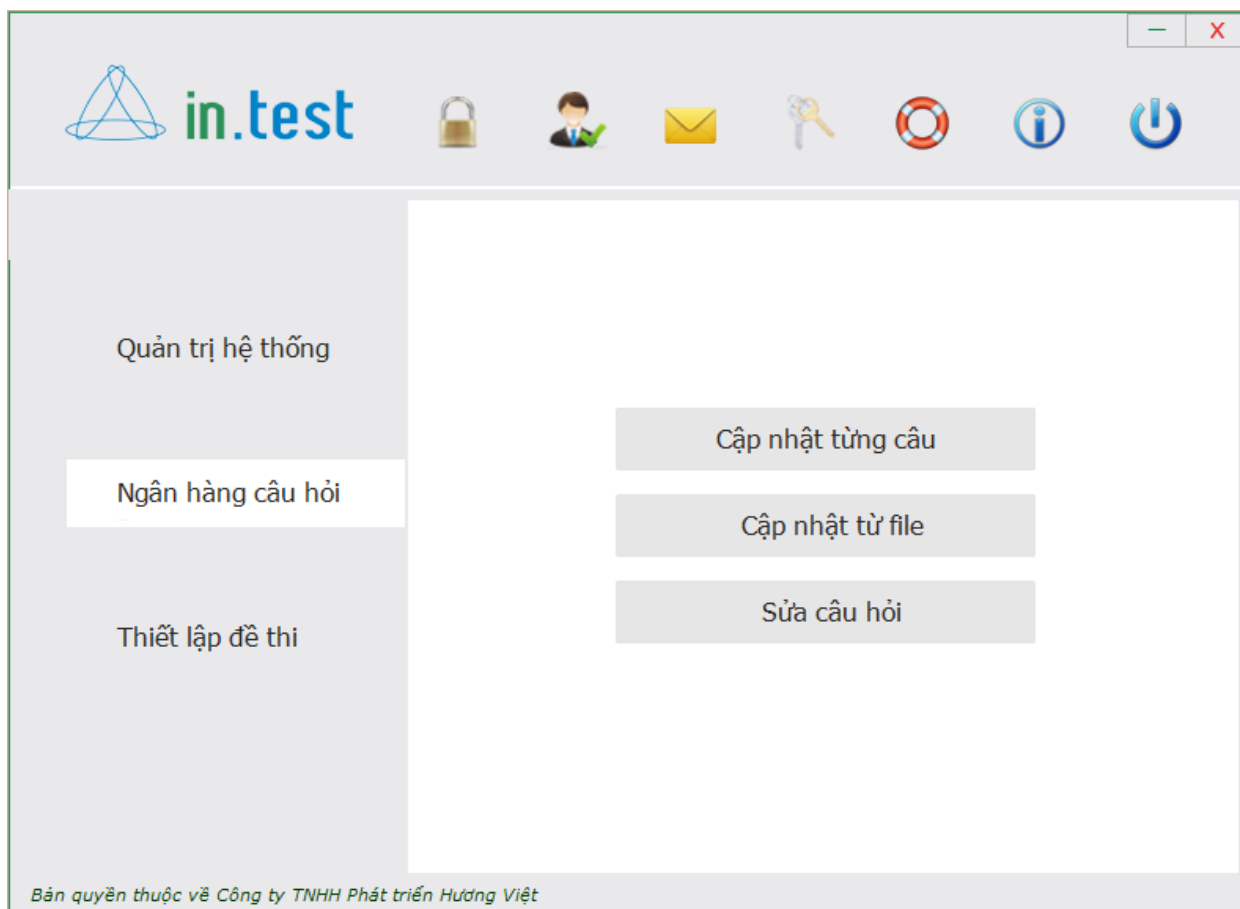
5. Nhập nội dung cho từng câu hỏi đơn.

Khi cần thêm 1 câu hỏi đơn trong câu chùm đang soạn thảo nhấn nút **+** và khi cần xóa 1 câu hỏi đơn thì cần chọn câu hỏi đơn đó rồi nhấn nút **-** để xóa câu hỏi được chọn. Nhấn nút **Hoàn thành** để lưu câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

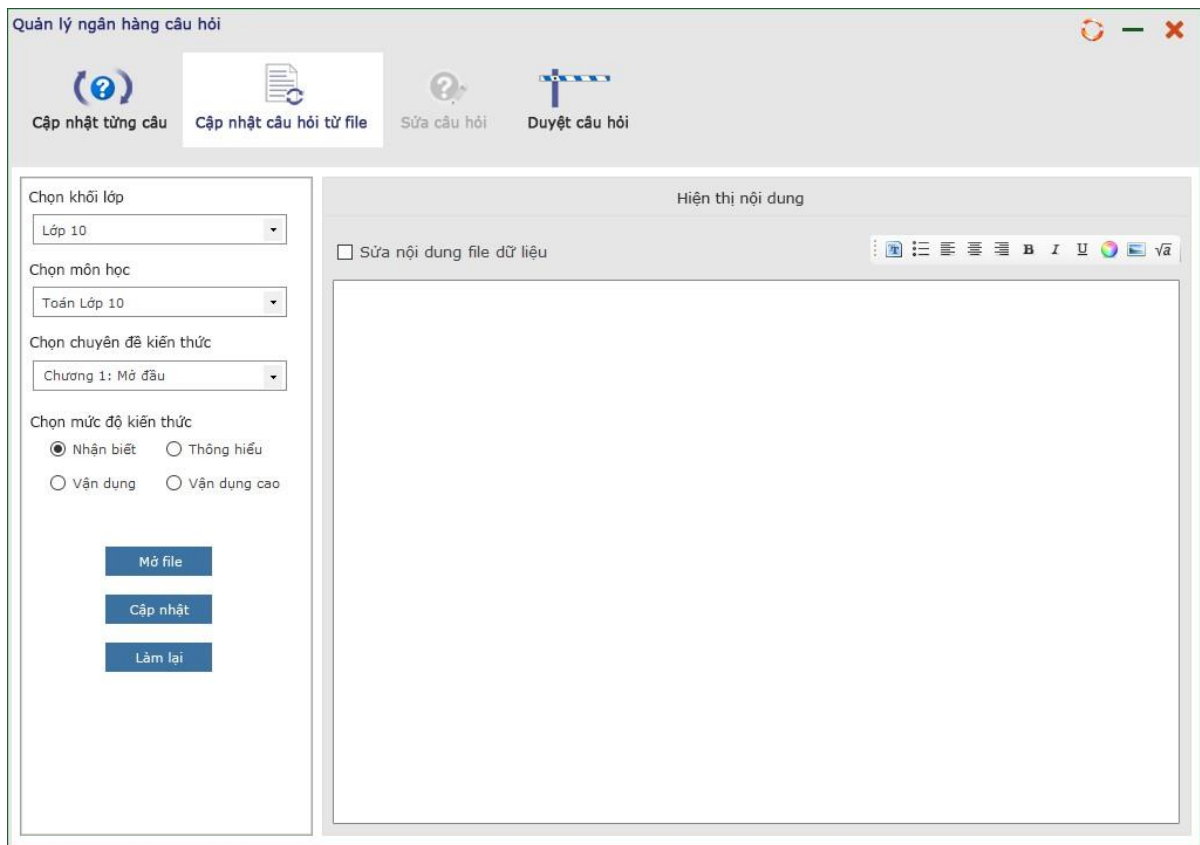
Chú ý: Với dạng câu hỏi chùm, chương trình vẫn cho phép cập nhật thành công các câu hỏi chùm không có nội dung câu hỏi con

Cập nhật từ file

1. Sau khi đăng nhập phần mềm có **Giao diện chính** sau:



2. Chọn chức năng **Ngân hàng câu hỏi**, trong các chức năng hiện ra, chọn chức năng **Cập nhật từ file**.



3. Nhấn nút **Mở file** để mở cửa sổ tìm file cần nhập.
4. Tìm tới nơi lưu trữ file cần nhập.
5. Nhấn nút Open.
6. Tích sử nội dung để sửa nội dung câu hỏi nếu cần.

7. Nhập thông tin cho câu hỏi:

- ✓ Chọn khối lớp
- ✓ Chọn chuyên đề kiến thức
- ✓ Chọn loại câu hỏi. Lưu ý, cần chọn chính xác loại câu hỏi cần cập nhật
- ✓ Chọn mức độ kiến thức.

8. Nhấn nút **Cập nhật** để cập nhật câu hỏi vào ngân hàng câu hỏi.

Chú ý: Khi cập nhật câu hỏi từ file, để hệ thống có thể định dạng chính xác kiểu câu hỏi và nội dung câu hỏi, thì các file cần soạn thảo theo một số nguyên tắc riêng. Hệ thống có thể cập nhật câu hỏi từ file word với những quy định về cấu trúc riêng:

- ✓ Cấu trúc soạn thảo file Word ([hướng dẫn](#))

Một số quy tắc khi soạn thảo file câu hỏi trong WORD.

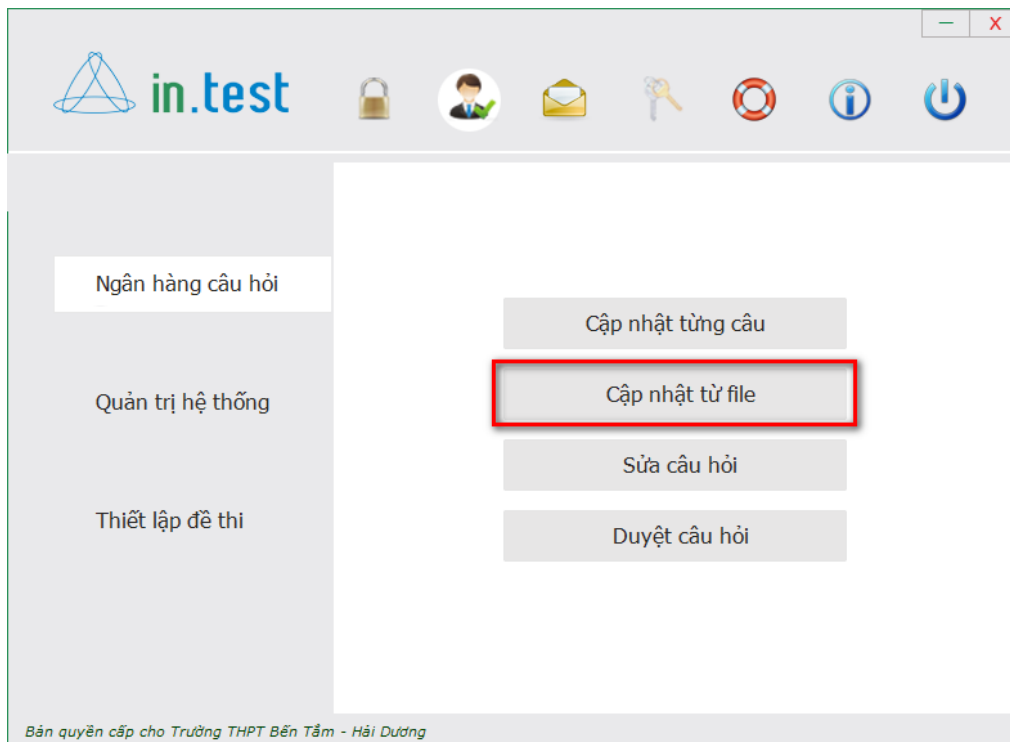
1. Ký hiệu phân cách giữa các câu hỏi trong cùng 1 file.

Người dùng sử dụng bộ ký hiệu sau cho phần cập nhật từ File:

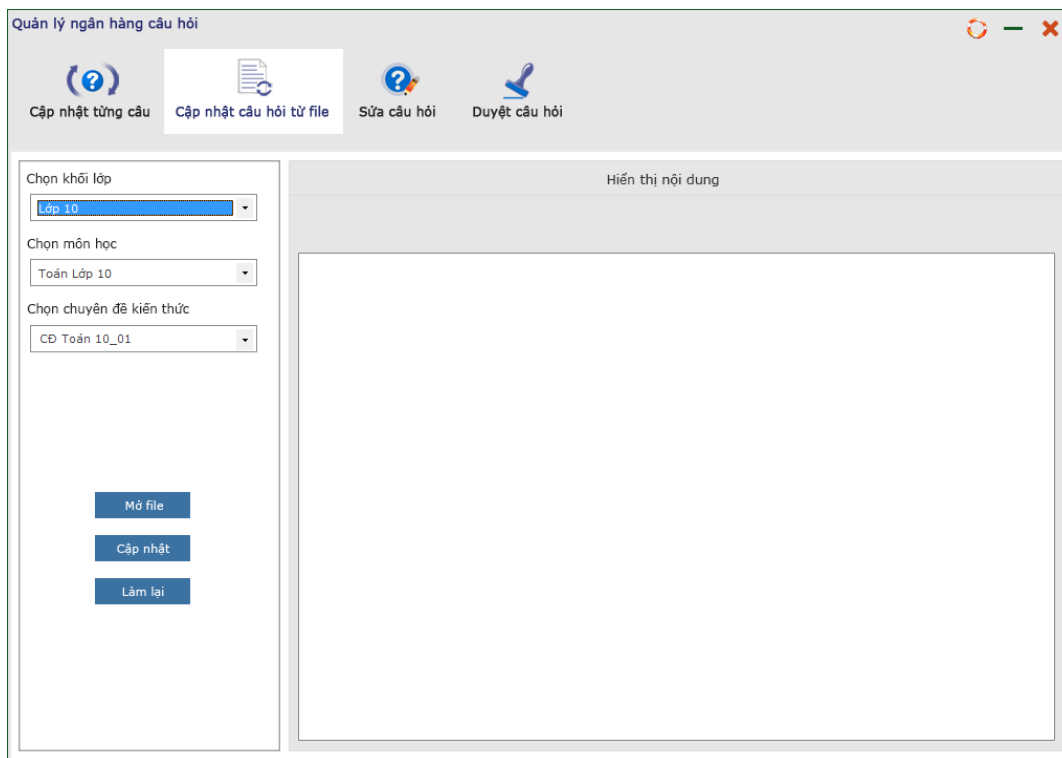
STT	Ký hiệu	Mô tả
1	<g>	Quy định bắt đầu câu hỏi chùm
2	<NB>, <TH>, <VD>, <VDC>	Quy định bắt đầu câu hỏi đơn, câu hỏi con tương ứng với các mức độ kiến thức
3	<#>	Quy định bắt đầu câu hỏi đơn, câu hỏi con bình thường, mặc định sẽ vào Mức độ kiến thức mặc định của chương trình
4	<@>	Quy định câu hỏi không được trộn
5	<VT>, <VP>	Quy định đáp án về trái với về phải tương ứng
6	<Đ> ;<S>	Quy định đáp án Đúng, Sai tương ứng
7	<\$>	Quy định ký hiệu bắt đầu đáp án của các dạng câu: trắc nghiệm, điền khuyết, tự luận

Để có thể cập nhật câu hỏi từ các file word có sẵn trong máy tính, Thầy Cô có thể thực hiện các thao tác như sau:

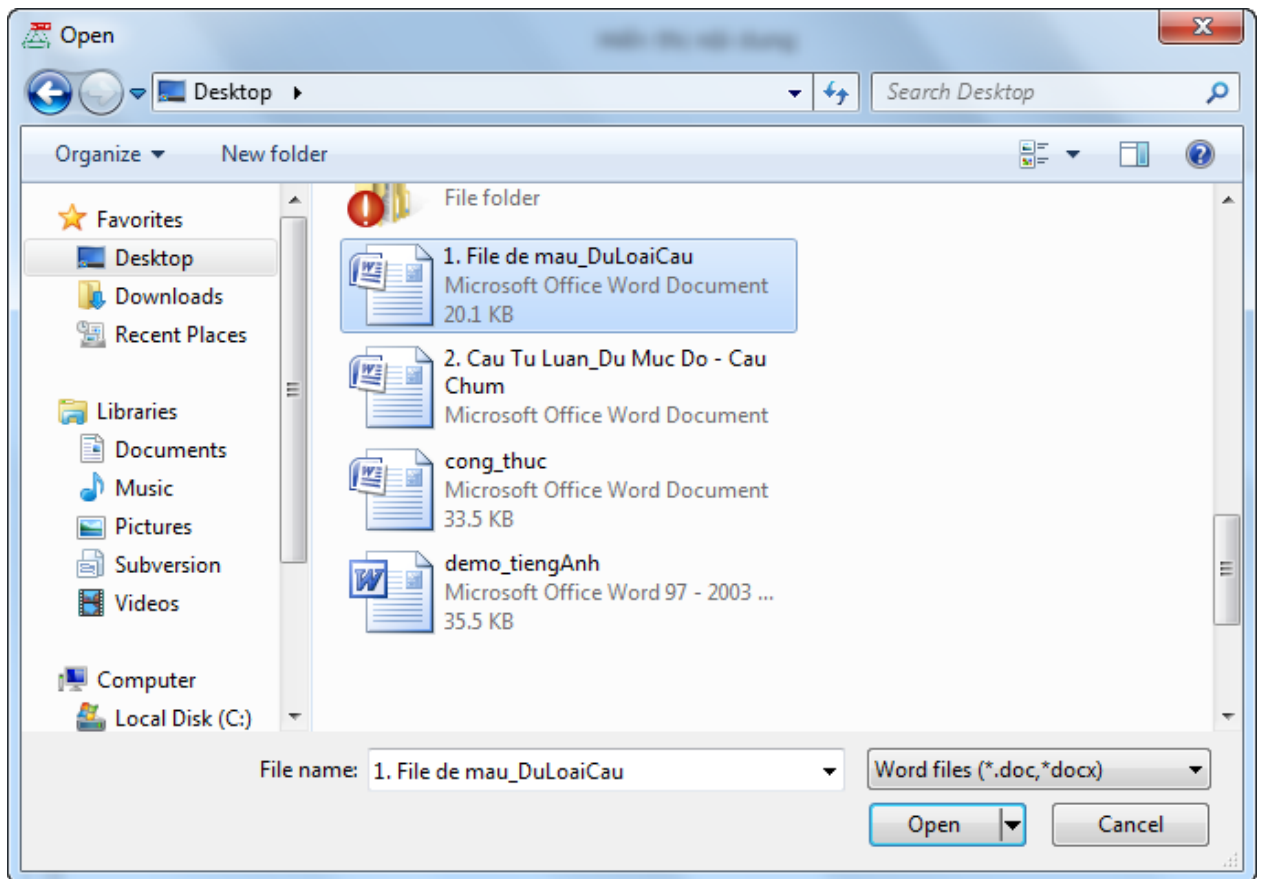
Từ giao diện chính của chương trình người dùng click chọn chức năng “Ngân hàng câu hỏi” → Chọn “Cập nhật từ file” .



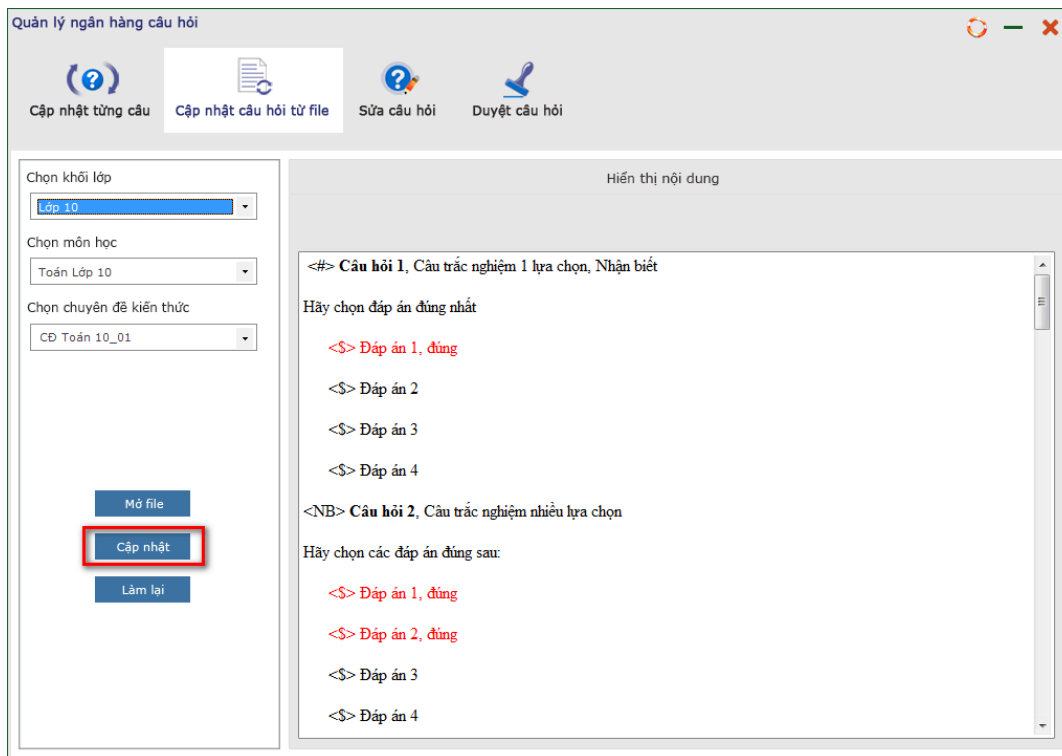
Chương trình hiển thị giao diện **Cập Nhật Từ File**



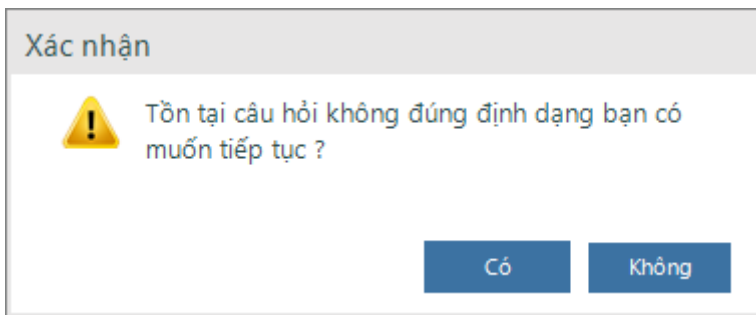
tiên hành chọn thông tin: “*Khối lớp*”; “*Môn học*”; “*Chuyên đề*” muốn cập nhật câu hỏi vào. Người dùng click chọn “*Mở file*” chọn đến file câu hỏi muốn cập nhật.



Nội dung câu hỏi từ file sẽ được tải lên chương trình → Người dùng tiến hành chọn “*Cập nhật*” để bắt đầu quá trình cập nhật.

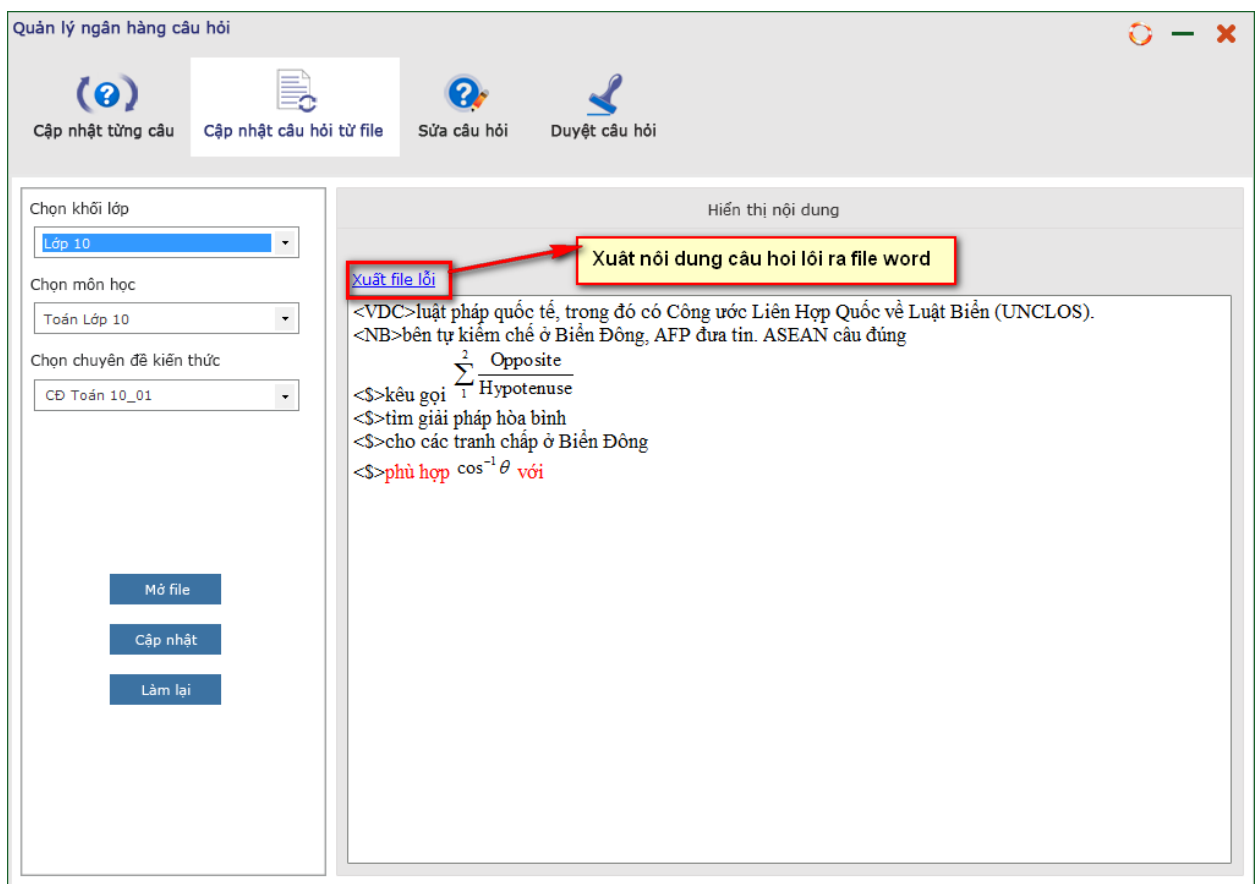


Trong trường hợp nội dung file câu hỏi tồn tại câu không đúng định dạng chương trình sẽ đưa ra thông báo xác nhận cho người dùng;



Người dùng chọn “**Không**” chương trình sẽ hủy thao tác cập nhật chờ người dùng chỉnh sửa file câu hỏi.

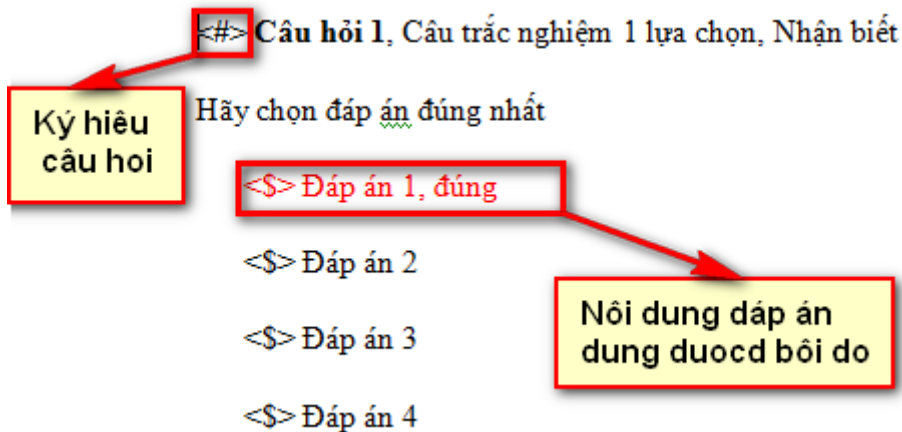
Người dùng chọn “**Có**” chương trình sẽ lọc ra những câu hỏi đúng quy định để đưa vào chương trình. Đồng thời in nội dung câu hỏi lỗi lên màn hình → có thể xuất câu hỏi lỗi ra file và thực hiện chỉnh sửa sau đó cập nhật lại những câu lỗi này.



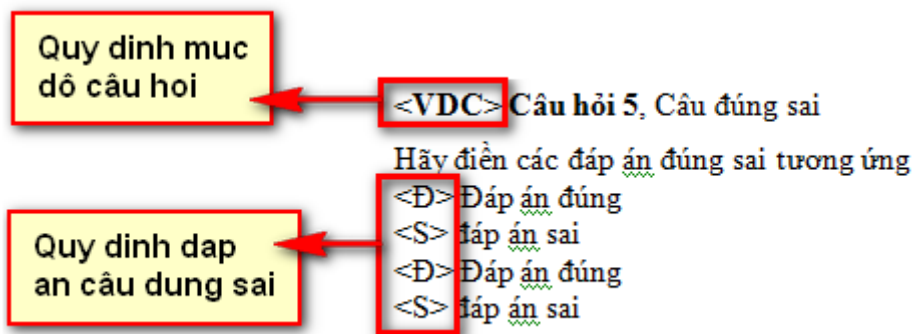
Chú ý:

- Chương trình cho phép người dùng cập nhật các câu hỏi khác nhau thuộc các mức độ khác nhau, các loại câu khác nhau từ cùng một file câu hỏi.
- Chương trình hỗ trợ nội dung câu hỏi chứa công thức; bảng biểu; biểu đồ; hình ảnh dạng inline shape
- Với dạng câu hỏi chòm, chương trình vẫn cho phép cập nhật thành công các câu hỏi chòm không có nội dung câu hỏi con
- Một số ví dụ về cấu trúc cập nhật câu hỏi

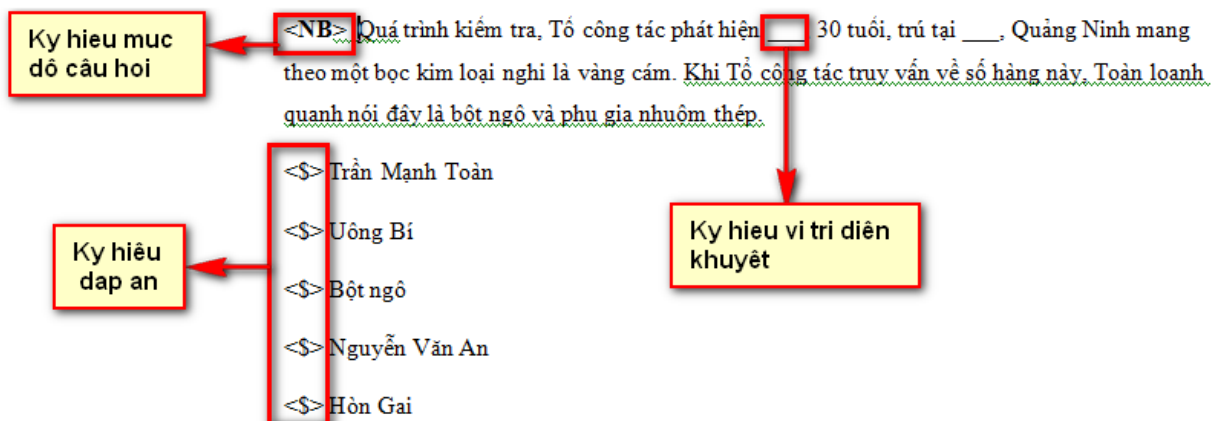
- Câu trắc nghiệm: Là câu có từ 2 đáp án trở lên.



- Câu đúng sai: Câu đúng sai là câu có sử dụng ký hiệu <Đ> <S> để quy định đáp án của câu hỏi



- Câu điền khuyết: Là câu có chứa ký hiệu “_” trong nội dung câu hỏi.



- Câu gạch chân: Là câu không có ký hiệu đáp án và nội dung câu hỏi có chữ từ gạch chân.

<#> Hãy chọn đáp án gạch chân đúng

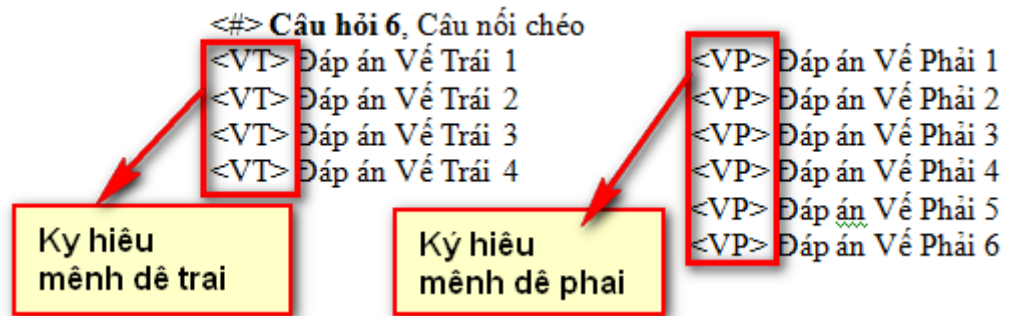
Ngày 16-4, Tổ công tác Y5/141 làm **nhiệm vụ** tại khu vực ngã ba Ngọc Lâm - Nguyễn Văn Cừ (quận Long Biên, TP Hà Nội) phát hiện xe taxi BKS 29A - 465.25 chở theo nhiều thanh niên có biểu hiện nghi vấn đã ra hiệu lệnh yêu cầu lái xe dừng lại để kiểm tra.

- Câu tự luận: Câu tự luận là câu chỉ có một đáp án.

<TH> Câu tự luận Thông hiểu. Định nghĩa Đa thức toán học

<S> Đa thức là biểu thức đại số gồm có các đơn thức con

- Câu nối chéo: Câu nối chéo là câu có sử dụng các ký hiệu <VT> <VP> để quy định nội dung mệnh đề.



Sửa câu hỏi

Các câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi có các trạng thái sau:

- ✓ Đã được duyệt và thông qua
- ✓ Đã được duyệt và chưa thông qua
- ✓ Chưa được duyệt

Các câu hỏi đã duyệt và được thông qua sẽ được đưa ra sử dụng để trộn đề và các câu hỏi đó sẽ không được phép sửa đổi (có thể xóa). Các câu hỏi khác sẽ chưa được sử dụng khi ra đề cho tới khi câu hỏi được duyệt và thông qua. Với các câu hỏi này, người tạo câu hỏi có thể sửa đổi nội dung câu hỏi hay mức độ / chuyên đề câu hỏi.

Quý thầy cô chỉ có thể sửa được các câu hỏi do chính thầy cô tạo đang ở trạng thái **Chưa duyệt** hoặc **Đã duyệt (nhưng chưa thông qua)**

Các thao tác cần thực hiện để sửa nội dung/chuyên đề câu hỏi:

1. Trong giao diện chức năng ngân hàng câu hỏi, lựa chọn chức năng **Sửa câu hỏi**.
2. Lựa chọn câu hỏi cần sửa để xem lại nội dung.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Sửa câu hỏi Duyệt câu hỏi

Chọn khối lớp
Lớp 9

Chọn môn học
Vật Lý Lớp 9

Chọn chuyên đề kiến thức
chuyên đề 1

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi trắc nghiệm

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa

Câu hỏi của tôi

Trạng thái câu hỏi
Tất cả.

Tìm kiếm Sửa Xóa

Cơ sở dữ liệu câu hỏi

	STT	Mã CH	Người tạo	Đơn vị	Ngày tạo	Trạng thái	Người duyệt
<input type="checkbox"/>	1	7099	111	Phòng giáo dục ...	09:49:45 - ...	Đồng ý	111
<input checked="" type="checkbox"/>	2	7147	111	Phòng giáo dục ...	15:04:11 - ...	Chưa duyệt	
<input type="checkbox"/>	3	7029	112	Trường THCS Ki...	14:49:39 - ...	Chưa duyệt	
<input type="checkbox"/>	4	7017	112	Trường THCS Ki...	14:09:13 - ...	Chưa duyệt	

1/1 Bạn đang xem câu hỏi số 7147

Hiển thị nội dung

Câu 7147:
 chọn 123123
 A. 123123
 B. 123123123
 C. 123123123123
 D. 123123123123123

3. Chọn câu hỏi muốn sửa, nhấn nút

Sửa

Sửa nội dung câu hỏi

Môn học
Vật Lý Lớp 9

Chuyên đề kiến thức
chuyên đề 1

Loại câu hỏi
Câu trắc nghiệm

Mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Nội dung câu hỏi
 chọn 123123

Số đáp án 4

Đáp án A 123123
 Đáp án B 123123123
 Đáp án C 123123123123
 Đáp án D 123123123123123

Hoàn thành Làm lại

4. Chỉnh sửa nội dung câu hỏi trên cửa sổ tương ứng với từng dạng câu. Người dùng cũng có thể chọn lựa lại chuyên đề cho câu hỏi qua giao diện phía bên trái. Nhấn nút Hoàn thành để lưu sửa đổi vào ngân hàng câu hỏi.

Hoàn thành

Xóa câu hỏi

Quý thầy cô chỉ có thể xóa được các câu hỏi do chính thầy cô tạo đang ở trạng thái **Chưa duyệt** hoặc **Đã duyệt (nhưng chưa thông qua)**

Các thao tác cần thực hiện để xóa câu hỏi:

1. Trong giao diện chức năng ngân hàng câu hỏi, chọn chức năng sửa câu hỏi.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Sửa câu hỏi Duyệt câu hỏi

Chọn khối lớp: Lớp 9

Chọn môn học: Vật Lý Lớp 9

Chọn chuyên đề kiến thức: chuyên đề 1

Chọn loại câu hỏi: Câu hỏi trắc nghiệm

Chọn mức độ kiến thức:
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi:
 Câu đơn Câu chừa

Câu hỏi của tôi

Trạng thái câu hỏi: Tất cả

Tìm kiếm Sửa Xóa

	STT	Mã CH	Người tạo	Đơn vị	Ngày tạo	Trạng thái	Người duyệt
<input type="checkbox"/>	1	7099	111	Phòng giáo dục ...	09:49:45 - ...	Đồng ý	111
<input checked="" type="checkbox"/>	2	7147	111	Phòng giáo dục ...	15:04:11 - ...	Chưa duyệt	
<input type="checkbox"/>	3	7029	112	Trường THCS Kí...	14:49:39 - ...	Chưa duyệt	
<input type="checkbox"/>	4	7017	112	Trường THCS Kí...	14:09:13 - ...	Chưa duyệt	

1/1 Bạn đang xem câu hỏi số 7147

Hiển thị nội dung

Câu 7147:
chọn 123123
A. 123123
B. 123123123
C. 123123123123
D. 123123123123123

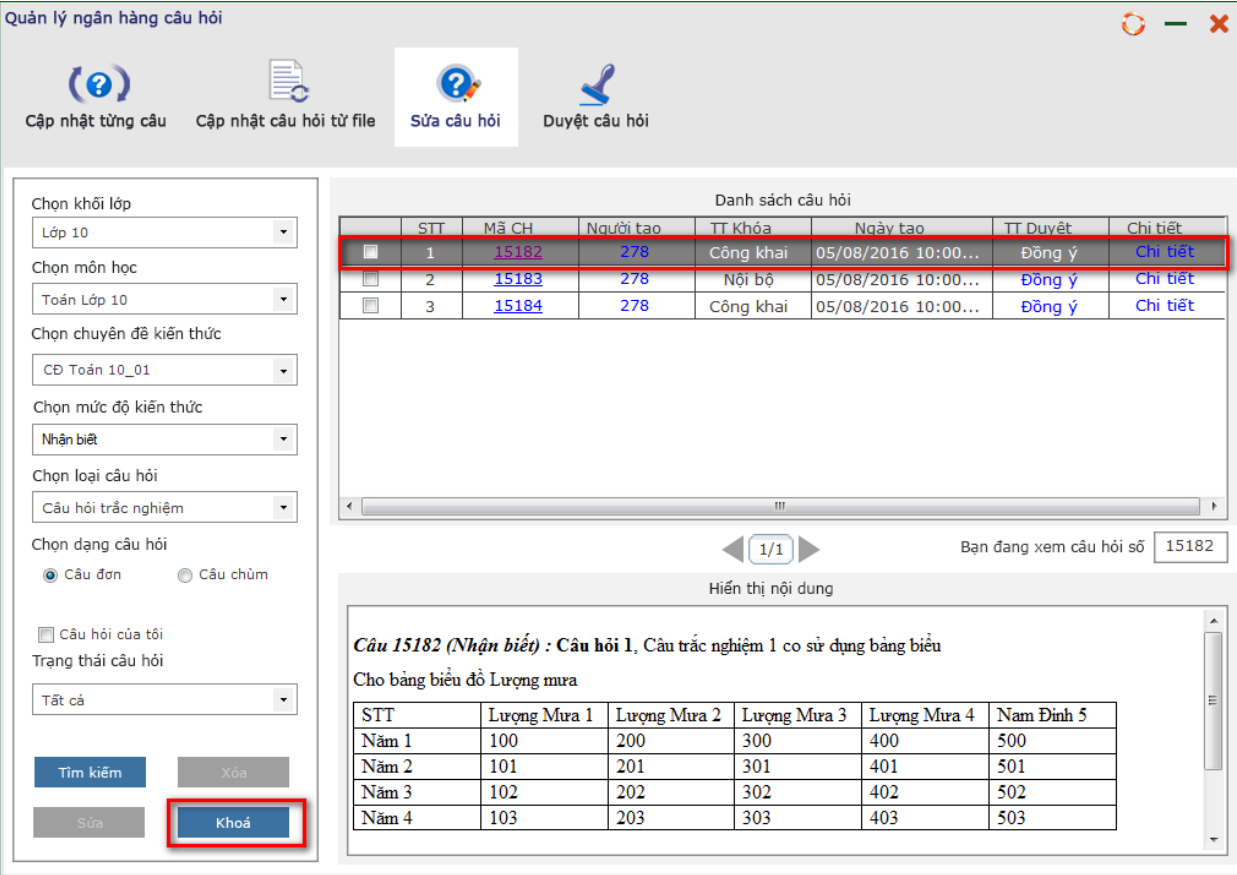
2. Chọn câu hỏi muốn xóa, nhấn nút

Xóa

Khóa câu hỏi

Thầy/Cô có thể thực hiện chức năng khóa câu hỏi bằng cách:

1. Đăng nhập tài khoản có quyền Quản lý ngân hàng câu hỏi, Chọn chức năng Sửa câu hỏi
2. Tại giao diện sửa câu hỏi, Thầy/Cô tích chọn câu hỏi muốn khóa, sau đó chọn chức năng Khóa như hình sau:



Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file **Sửa câu hỏi** Duyệt câu hỏi

Chọn khối lớp: Lớp 10

Chọn môn học: Toán Lớp 10

Chọn chuyên đề kiến thức: CD Toán 10_01

Chọn mức độ kiến thức: Nhận biết

Chọn loại câu hỏi: Câu hỏi trắc nghiệm

Chọn dạng câu hỏi: Câu đơn Câu chừa

Câu hỏi của tôi

Trạng thái câu hỏi: Tất cả

Danh sách câu hỏi

STT	Mã CH	Người tạo	TT Khóa	Ngày tạo	TT Duyệt	Chi tiết	
<input checked="" type="checkbox"/>	1	15182	278	Công khai	05/08/2016 10:00...	Đồng ý	Chi tiết
<input type="checkbox"/>	2	15183	278	Nội bộ	05/08/2016 10:00...	Đồng ý	Chi tiết
<input type="checkbox"/>	3	15184	278	Công khai	05/08/2016 10:00...	Đồng ý	Chi tiết

1/1 Bạn đang xem câu hỏi số 15182

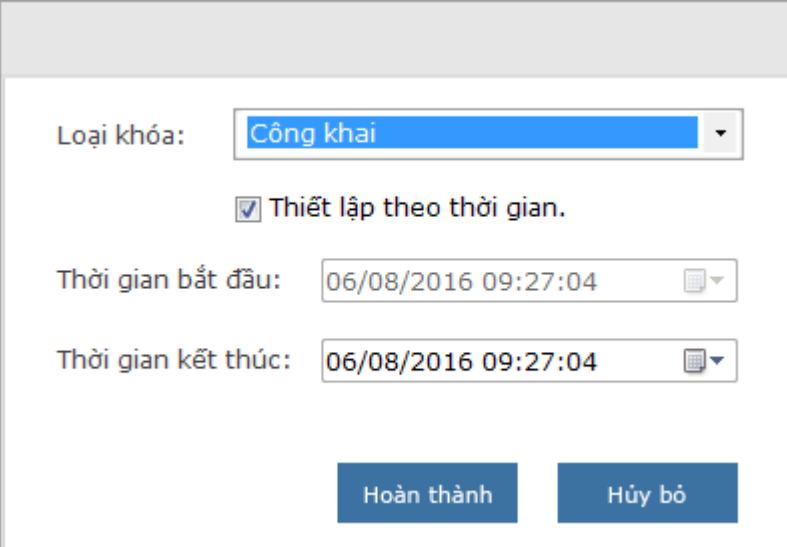
Hiển thị nội dung

Câu 15182 (Nhận biết) : Câu hỏi 1, Câu trắc nghiệm 1 có sử dụng bảng biểu

Cho bảng biểu đồ Lượng mưa

STT	Lượng Mưa 1	Lượng Mưa 2	Lượng Mưa 3	Lượng Mưa 4	Nam Đỉnh 5
Năm 1	100	200	300	400	500
Năm 2	101	201	301	401	501
Năm 3	102	202	302	402	502
Năm 4	103	203	303	403	503

3. Sau khi chọn chức năng Khóa, chương trình xuất ra giao diện thiết lập khóa cho câu hỏi như hình:



Loại khóa: Công khai

Thiết lập theo thời gian.

Thời gian bắt đầu: 06/08/2016 09:27:04

Thời gian kết thúc: 06/08/2016 09:27:04

Tại giao diện này, Thầy/Cô thực hiện chọn Loại khóa và có thể thiết lập thời gian khóa tương ứng, chọn để hoàn tất thao tác khóa:

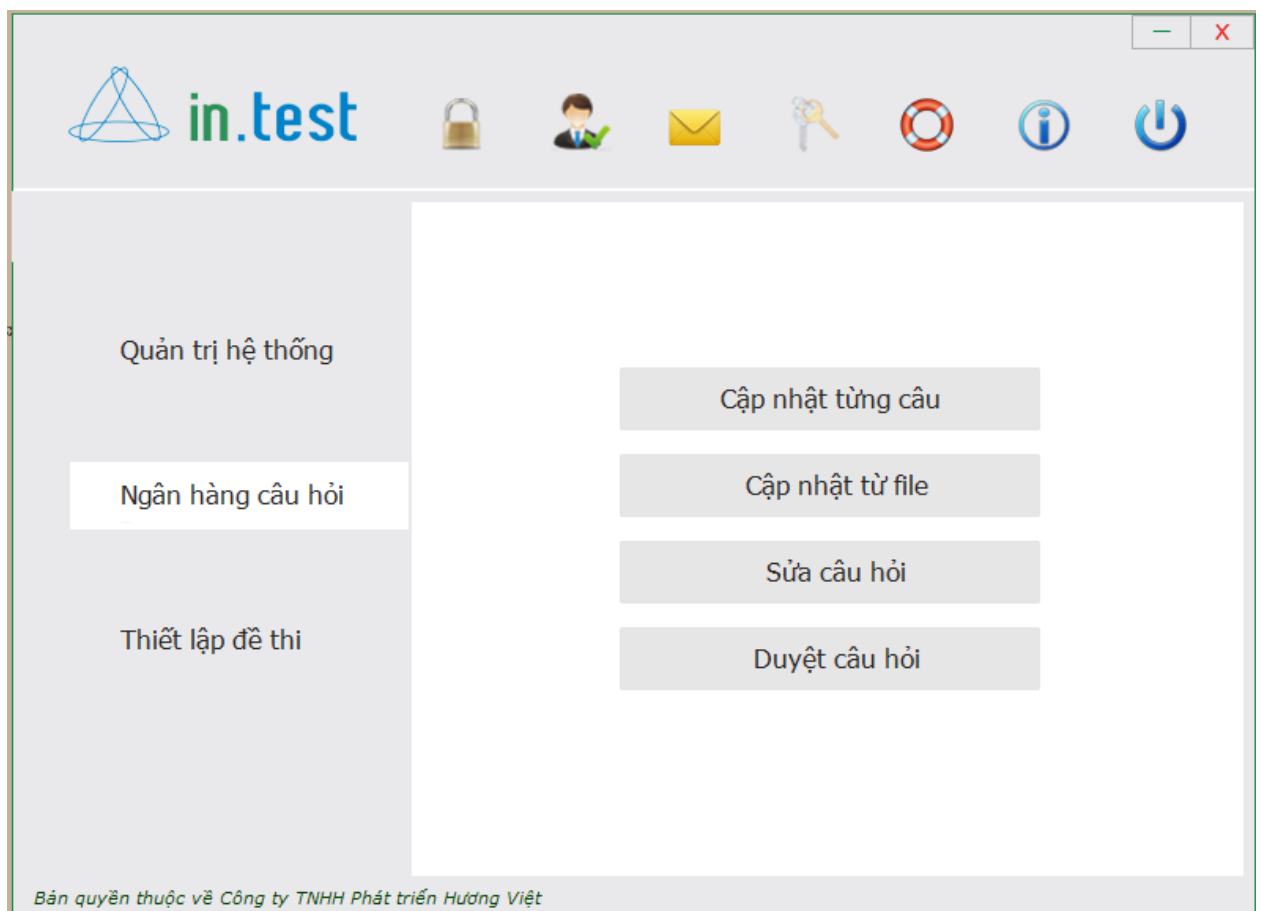
Chú ý:

- **Công khai:** là loại khóa tất cả mọi người quản lý được câu hỏi đó đều có thể nhìn thấy câu hỏi
- **Nội bộ:** Là loại khóa chỉ có những người quản lý câu hỏi đó trong cùng đơn vị có thể nhìn thấy: ví dụ: cùng đơn vị trường, Sở...
- **Riêng tư:** Là loại khóa chỉ có bản thân người thực hiện khóa được nhìn thấy câu hỏi.
- Mặc định loại tất cả các câu hỏi đều được ở trạng thái: Công khai vĩnh viễn
- Khóa thiết lập thời gian: Chỉ được khóa từ thời gian hiện tại đến thời gian kết thúc khóa. Sau khi hết thời gian khóa, câu hỏi trở về trạng thái liên trước khi thực hiện khóa.

Duyệt câu hỏi

1. Sau khi đăng nhập phần mềm có **Giao diện chính** sau:

Chú ý: Những người dùng được phân quyền duyệt câu hỏi mới có thể nhìn thấy chức năng này.



2. Chọn chức năng **Duyệt câu hỏi**.

Quản lý ngân hàng câu hỏi

Cập nhật từng câu Cập nhật câu hỏi từ file Sửa câu hỏi Duyệt câu hỏi

Chọn khối lớp
Lớp 9

Chọn môn học
Vật Lý Lớp 9

Chọn chuyên đề kiến thức
chuyên đề 1

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi trắc nghiệm

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa

Cơ sở dữ liệu câu hỏi

STT	Mã CH	Người tạo	Đơn vị	Ngày tạo	Thao tác
1	7029	112	Trường THCS Kinh doanh...	14:49:39 - 14/9/2015	Duyệt câu hỏi
2	7017	112	Trường THCS Kinh doanh...	14:09:13 - 14/9/2015	Duyệt câu hỏi

1/1

Hiển thị nội dung

Các câu hỏi chưa được duyệt của môn học và khối lớp do người dùng quản lý sẽ tự động được tải về và hiển thị lên.

Người dùng có thể chọn các thuộc tính của câu hỏi để số lượng câu hỏi được lọc chi tiết hơn.

3. Chọn câu hỏi muốn duyệt, bấm **Duyệt câu hỏi**.

Duyệt câu hỏi (Mã CH= 15140)

Thông điệp

Sửa chuyên đề/mức độ/ trạng thái

Trạng thái
Công khai

Chuyên đề
1. Chuyên đề test 1

Mức độ
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Đồng ý Không đồng ý

Hoàn thành Hủy bỏ

4. Giao diện Duyệt câu hỏi được hiển thị lên.

5. Tích chọn trạng thái cho câu hỏi. Nếu đồng ý thông qua câu hỏi tích chọn Đồng ý, ngược lại nếu không đồng ý thông qua câu hỏi thì tích chọn Không đồng ý.

6. Ngoài ra, trong giao diện Duyệt câu hỏi thầy cô có thể tiến hành Sửa Chuyên đề / Mức độ cho câu hỏi nếu cần hay gửi 1 thông điệp tới cho người tạo câu hỏi (ví dụ như lý do không thông qua, lý do sửa câu hỏi, gợi ý sửa câu hỏi...).

7. Nhấn nút **Hoàn thành** để hoàn thành việc duyệt câu hỏi. Hoặc nhấn nút **Hủy bỏ** để bỏ qua việc duyệt câu hỏi.

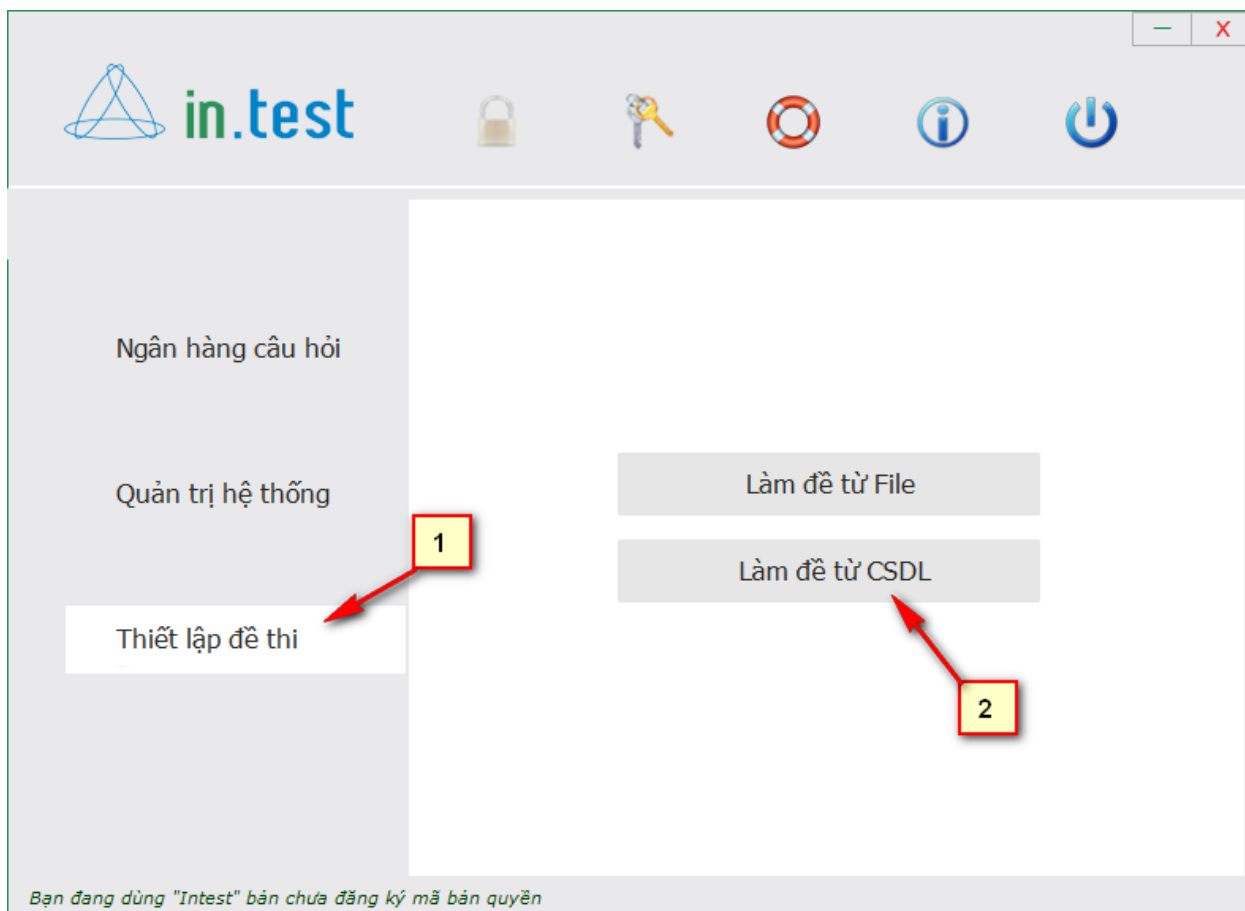


Chức năng Ra đề thi giúp thầy cô ra đề thi từ các câu hỏi đã được duyệt và thông qua trong Ngân hàng câu hỏi, với 3 kiểu trộn đề sau:

1. **Trộn ngẫu nhiên:** Lấy câu hỏi trong ngân hàng câu hỏi 1 cách ngẫu nhiên để trộn đề
2. **Trộn từng câu:** Đưa ra tất cả các câu hỏi phù hợp để thầy cô chọn từng câu rồi tiến hành trộn đề với các câu đã chọn.
3. **Trộn từ file:** Sử dụng các câu hỏi các thầy cô đã soạn trước theo cú pháp quy định của chương trình trong 1 file word có sẵn để trộn thành đề hoàn chỉnh.

Làm đề từ cơ sở dữ liệu

Để thực hiện quản lý học sinh, các Thầy/Cô chọn chức năng: Làm đề [1] → Làm đề từ cơ sở dữ liệu [2]








Chương trình sẽ hiển thị giao diện Làm đề từ CSDL bắt đầu với giao diện thiết lập ma trận.

Thiết lập ma trận

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

 Thêm ma trận |  Sửa ma trận |  Xóa ma trận |  Tìm kiếm |  Xem trước

[← Quay lại](#)

Stt	Mã ma trận	Tên ma trận	Thang điểm	Môn học	Ngày cập nhật	Số lần sử dụng
1	2	Ma trận mới thêm	10	Giáo dục công dân	3/3/2016 10:23:48	1
2	3	rrrrrrrr	2	Giáo dục công dân	4/3/2016 12:6:54	1
3	4	Ma trận đề chỉ có tr...	10	Giáo dục công dân	4/3/2016 16:19:47	0

[Bỏ qua](#) [Tiếp tục](#)

Giao diện Thiết lập ma trận bao gồm các chức năng thêm, sửa, xóa, xem trước, tìm kiếm ma trận.

Chú ý: Những người dùng được phân quyền Thêm/Sửa/Xóa ma trận mới có thể nhìn thấy chức năng tương ứng






Thêm ma trận

Thầy/Cô giáo có thể thực hiện thêm mới ma trận đề theo các thao tác sau:

Bước 1: Click chọn chức năng  Thêm ma trận trên thanh công cụ.

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

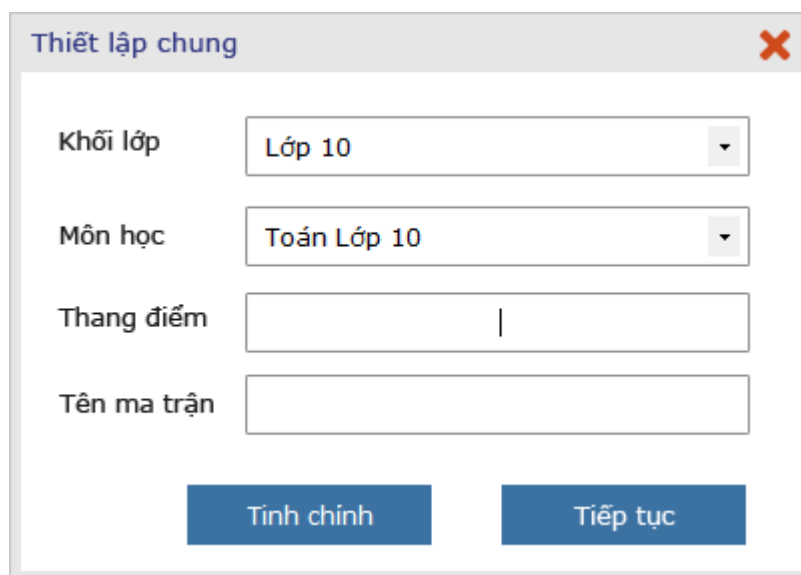
 Thêm ma trận |  Sửa ma trận |  Xóa ma trận |  Tìm kiếm |  Xem trước

[← Quay lại](#)

Stt	Mã ma trận	Tên ma trận	Thang điểm	Môn học	Ngày cập nhật	Số lần sử dụng
1	2	Ma trận mới thêm	10	Giáo dục công dân	3/3/2016 10:23:48	1
2	3	rrrrrrrr	2	Giáo dục công dân	4/3/2016 12:6:54	1
3	4	Ma trận đề chỉ có tr...	10	Giáo dục công dân	4/3/2016 16:19:47	0

Bước 2: Chương trình hiển thị giao diện Thiết lập thông tin chung cho ma trận cho phép Thầy cô nhập thông tin của ma trận vào form như:

- + Khối lớp: chọn khối lớp
- + Môn học: chọn môn học cần tạo ma trận.
- + Thang điểm: nhập thang điểm cho ma trận. *(Có thể nhập cả số nguyên và số thập phân với số chữ số sau dấu thập phân là < 4 chữ số).*
- + Tên ma trận: nhập nội dung tên cho ma trận.



The image shows a dialog box titled "Thiết lập chung" (General Settings) with a close button (X) in the top right corner. It contains four input fields:

- Khối lớp** (Class level): A dropdown menu with "Lớp 10" selected.
- Môn học** (Subject): A dropdown menu with "Toán Lớp 10" selected.
- Thang điểm** (Score scale): A text input field with a vertical bar "|" inside.
- Tên ma trận** (Matrix name): An empty text input field.

At the bottom of the dialog, there are two blue buttons: "Tĩnh chỉnh" (Adjust) and "Tiếp tục" (Continue).

Bước 3: sau khi nhập thông tin xong, Thầy cô có thể thiết lập phân quyền cho ma trận tương ứng bằng cách chọn chức năng:” Tĩnh chỉnh”, giao diện thiết lập ma trận tương ứng như hình dưới:

Thiết lập ✕

Thời gian bắt đầu: 06/08/2016 10:13:56 Thời gian kết thúc: 06/08/2016 10:13:56

Số lượng đề tạo ra: Số lần được sử dụng:

Danh sách đơn vị áp dụng: Chọn loại đơn vị

STT	Mã đơn vị	Tên đơn vị	<input checked="" type="checkbox"/>
1	397	Phòng Giáo Dục Demo	<input type="checkbox"/>
2	399	Phòng Giáo dục Demo 2	<input checked="" type="checkbox"/>

Tại giao diện này, Thầy cô chọn và nhập các thông tin như:

- Thời gian bắt đầu
- Thời gian kết thúc
- Số đề tạo ra (tương ứng với ma trận)
- Số lần sử dụng (của ma trận)
- Tích chọn danh sách đơn vị cần áp dụng cho ma trận: Chọn Loại đơn vị: Sở, Phòng, Trường, khi đó danh sách đơn vị của các trường tương ứng sẽ hiển thị dưới bảng danh sách đơn vị, sau đó tích chọn các đơn vị trường cần áp dụng tương ứng

Bước 4: Chọn “**Hoàn thành**” để lưu lại thiết lập cho ma trận

Bước 5: Chọn nút “**Tiếp tục**” để sang bước thiết lập tiếp theo “Lấy chuyên đề cho ma trận – và quy định tỉ lệ phần trăm điểm cho mỗi chuyên đề đã chọn”.

Thiết lập ma trận - Lấy chuyên đề

3

Dữ liệu

Tên ma trận:
 Thang điểm:

Khối lớp:
 Môn học:

Chuyên đề:
 % điểm:
1

Mức độ kiến thức

Nhận biết Nội dung kiểm thức học sinh cần nắm được ở mức độ nhận biết	Thông hiểu Nội dung kiểm thức học sinh cần nắm được ở mức độ thông hiểu
Vận dụng Nội dung kiểm thức học sinh cần nắm được ở mức độ vận dụng	Vận dụng cao Nội dung kiểm thức học sinh cần nắm được ở mức độ vận dụng cao

4

Stt	Tên chuyên đề	% điểm
1	P2_Công dân với ...	80

5

Các thông tin (Tên ma trận; Thang điểm; Khối lớp; Môn học) thầy cô đã thiết lập ở bước trước sẽ được hiển thị lại ở bước này để thầy cô dễ theo dõi. Thầy cô chọn chuyên đề trong môn học cần lấy vào ma trận → chương trình sẽ hiển thị nội dung mô tả (nếu có) của các mức độ kiến thức thuộc chuyên đề tại mục [4] → Thầy cô nhập tỉ lệ phần trăm điểm cho chuyên đề tại mục [1] → nhấn chọn “Lưu chuyên đề” ở mục [2] để thêm chuyên đề → chuyên đề được thêm và tỷ lệ phần trăm điểm của nó sẽ được hiển thị trong mục [5]

Để xóa chuyên đề đã lấy thầy cô có thể thực hiện như sau: Click chọn chuyên đề muốn xóa trong mục [5] → chọn chức năng “Xóa chuyên đề” [3] trên thanh công cụ của giao diện

Để sửa chuyên đề đã thêm, thầy cô có thể thực hiện như sau: Click chọn chuyên đề muốn xóa trong mục [5] → chương trình sẽ hiển thị các giá trị tương ứng với chuyên đề thầy cô đã chọn bên mục [1]; [4] thầy cô chỉnh sửa giá trị tương ứng ở mục [1] → chọn chức năng “Lưu chuyên đề” [2] trên thanh công cụ của giao diện → chọn “Tiếp tục” để sang giao diện thiết lập tiếp theo.

Bước 4: Chương trình hiển thị giao diện thiết lập chi tiết điểm cho chuyên đề.

Thiết lập ma trận - Chi tiết điểm trong chuyên đề

STT	Mã CD	Chuyên đề	Tổng điểm
1	70194	P1_Công d...	10

Mức độ	Số câu TN	Điểm TN	Số câu TL	Điểm TL
Nhận biết	8	2	4	2
Thông hiểu	4	2	0	0.0
Vận dụng	2	2	0	0.0
Vận dụng cao	1	2	0	0.0

Quay lại Lưu

Ở bước này thầy cô sẽ quy định số lượng câu hỏi cho từng chuyên đề đã lấy ở bước trước, từng mức độ kiến thức theo 2 nhóm loại câu “Trắc nghiệm” và “Tự luận”. Thầy cô thực hiện thao tác sau:

- + Chọn chuyên đề muốn thiết lập bên khung danh sách chuyên đề đã lấy (Danh sách bên tay trái) → Khi đó các thông số cần thiết lập cho chuyên đề sẽ được chương trình hiển thị ở cột bên phải bao gồm: Số câu hỏi và số điểm tương ứng với số câu hỏi đó. Tất cả các thông số này được chi nhóm theo mức độ kiến thức gồm (nhận biết; thông hiểu; vận dụng; vận dụng cao) và loại câu gồm (trắc nghiệm; tự luận) → các thầy cô tiến hành nhập giá trị và chọn nút “Lưu” để lưu lại ma trận vừa thiết lập.

Chú ý:

- + Với giá trị số lượng câu hỏi quy định trong ma trận thầy cô chỉ có thể nhập vào là giá trị số nguyên dương.
- + Với giá trị điểm quy định trong ma trận thầy cô có thể nhập vào số nguyên hoặc số thập phân với số chữ số sau dấu thập phân nhỏ hơn 4.

Sửa ma trận






Để thực hiện chỉnh sửa ma trận, Thầy cô thực hiện theo các thao tác sau:

Bước 1: Trên giao diện thiết lập ma trận, thầy cô click chọn vào đối tượng ma trận muốn chỉnh sửa trong danh sách.

Bước 2: chọn chức năng “Sửa ma trận” (Lưu ý, thầy cô chỉ có thể chọn vào 1 đối tượng ma trận để sửa thông tin, không thể chọn nhiều đối tượng cùng lúc và chọn sửa)

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

 Thêm ma trận |  Sửa ma trận |  Xóa ma trận |  Tìm kiếm |  Xem trước

[← Quay lại](#)

Stt	Mã ma trận	Tên ma trận	Thang điểm	Môn học	Ngày cập nhật	Số lần sử dụng
1	6	Ma trận bất chéo	10	Giáo dục công dân	17/3/2016 17:8:54	1
2	7	Ma trận đơn giản	10	Giáo dục công dân	19/3/2016 8:58:16	2
3	8	ma trận toán	10	Toán học	22/3/2016 16:32:33	2
4	9	ma trận	10	Giáo dục công dân	23/3/2016 8:13:13	0

[Bỏ qua](#) [Tiếp tục](#)

Bước 3: chương trình hiển thị giao diện form sửa thông tin ma trận, thầy cô nhập các thông tin cần chỉnh sửa lại:

- + Thang điểm: Tổng điểm của ma trận
- + Tên ma trận: nhập tên của ma trận
- + Khối: chọn khối học
- + Môn: chọn môn học mà ma trận trực thuộc
- + Các thông tin này tương tự như phần thêm ma trận

Bước 4: Sau khi nhập xong các thông tin cần chỉnh sửa về ma trận , Thầy cô chọn nút “Lưu” để hoàn tất quá trình sửa thông tin ma trận, chương trình sẽ thực hiện kiểm tra và lưu thông tin ma trận vừa thay đổi vào hệ thống. Hoặc chọn nút “Quay lại” để bỏ qua quá trình sửa thông tin ma trận. Chương trình sẽ quay về giao diện thiết lập ma trận

Chú ý:

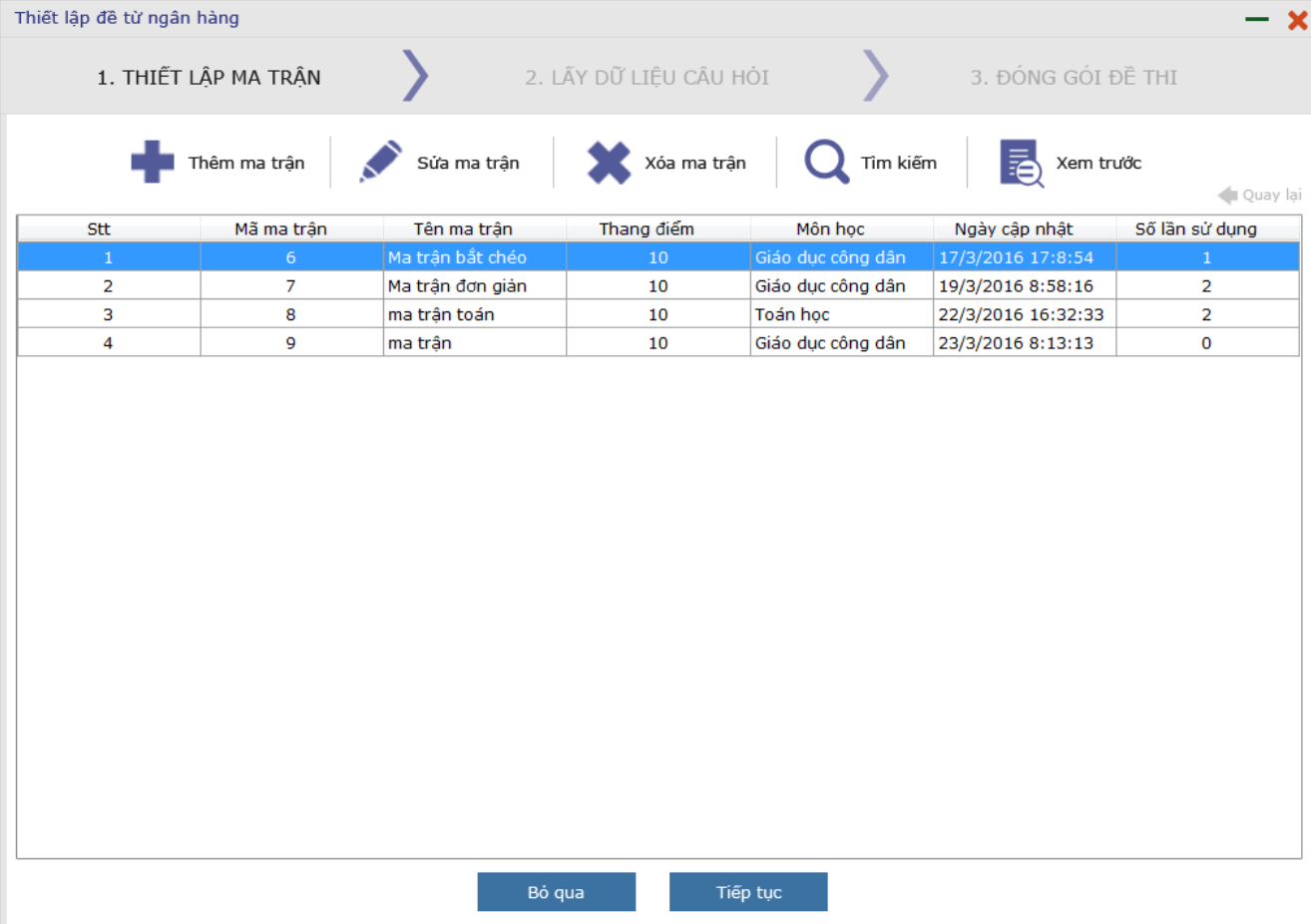
- + Người dùng không thể chỉnh sửa ma trận đã được sử dụng (Ma trận có số lần sử dụng lớn hơn 0).

Xóa ma trận

Để thực hiện xóa đối tượng ma trận, Thầy cô thực hiện theo các thao tác sau:

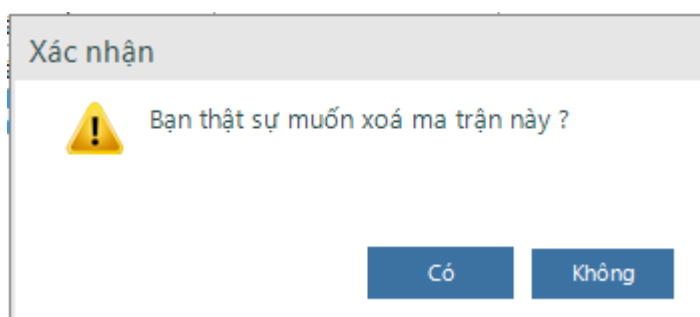
Bước 1: Trên giao diện thiết lập ma trận, thầy cô click chọn vào đối tượng ma trận muốn xóa trong danh sách.

Bước 2: chọn chức năng “Xóa ma trận” (Lưu ý, thầy cô chỉ có thể chọn vào 1 đối tượng ma trận để loại bỏ, không thể chọn nhiều đối tượng cùng lúc và chọn xóa)



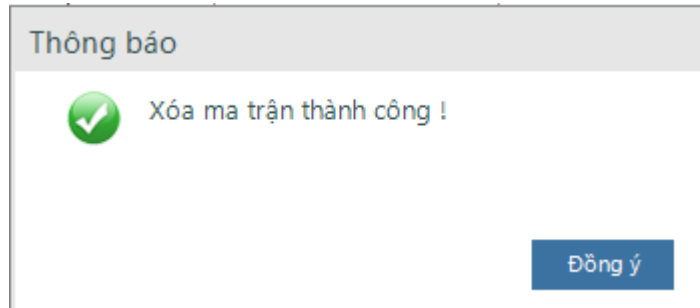
Stt	Mã ma trận	Tên ma trận	Thang điểm	Môn học	Ngày cập nhật	Số lần sử dụng
1	6	Ma trận bất chéo	10	Giáo dục công dân	17/3/2016 17:8:54	1
2	7	Ma trận đơn giản	10	Giáo dục công dân	19/3/2016 8:58:16	2
3	8	ma trận toán	10	Toán học	22/3/2016 16:32:33	2
4	9	ma trận	10	Giáo dục công dân	23/3/2016 8:13:13	0

Bước 3: chương trình hiển thị thông báo yêu cầu thầy cô xác nhận thông tin cần xóa.



Thầy cô chọn “Không” để bỏ qua quá trình xóa ma trận, chương trình sẽ tắt thông báo yêu cầu xác thực và trở về giao diện Thiết lập ma trận.

Thầy cô chọn “Có” để xóa đối tượng ma trận đã chọn, chương trình sẽ thực hiện xóa đối tượng ma trận đó, nếu xóa thành công, chương trình sẽ hiển thị thông báo:



Lúc này, Thầy cô chọn “Đồng ý” để tắt thông báo, hoàn tất quá trình xóa đối tượng ma trận. Chương trình trở về giao diện thiết lập ma trận.

Xem trước ma trận






Để thực hiện xem trước ma trận, Thầy cô thực hiện theo các thao tác sau:

Bước 1: Trên giao diện thiết lập ma trận, thầy cô click chọn vào đối tượng ma trận muốn xem trước trong danh sách.

Bước 2: chọn chức năng “Xem trước” (Lưu ý, thầy cô chỉ có thể chọn vào 1 đối tượng ma trận để xem trước, không thể chọn nhiều đối tượng cùng lúc và chọn xem trước)

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

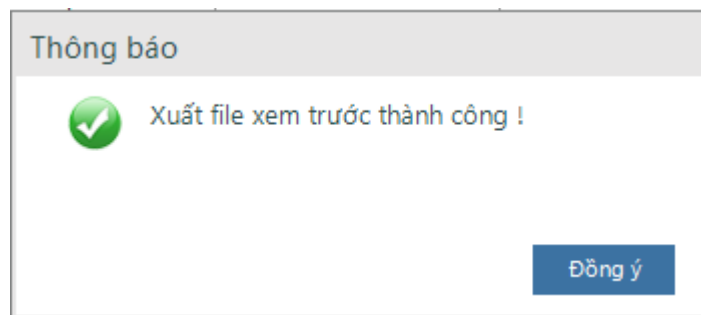
 Thêm ma trận |
  Sửa ma trận |
  Xóa ma trận |
  Tìm kiếm |
  Xem trước

← Quay lại

Stt	Mã ma trận	Tên ma trận	Thang điểm	Môn học	Ngày cập nhật	Số lần sử dụng
1	6	Ma trận bất chéo	10	Giáo dục công dân	17/3/2016 17:8:54	1
2	7	Ma trận đơn giản	10	Giáo dục công dân	19/3/2016 8:58:16	2
3	8	ma trận toán	10	Toán học	22/3/2016 16:32:33	2
4	9	ma trận	10	Giáo dục công dân	23/3/2016 8:13:13	0

Bỏ qua Tiếp tục

Bước 3: Chương trình sẽ thực hiện xuất file ma trận xem trước tại giao diện desktop của thầy cô với tên file là: “matrankienthuc.doc”. Chương trình sẽ xuất hiện thông báo xuất file thành công.



Lúc này, Thầy cô chọn “Đồng ý” để tắt thông báo, hoàn tất quá trình xuất file ma trận xem trước. Chương trình trở về giao diện thiết lập ma trận.






Tìm kiếm ma trận

Để thực hiện tìm kiếm thông tin ma trận trong danh sách, thầy cô thực hiện theo các thao tác sau

Bước 1: Trên giao diện Thiết lập ma trận, chọn chức năng “Tìm kiếm”. Chương trình hiển thị giao diện tìm kiếm ma trận:

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

 Thêm ma trận |
  Sửa ma trận |
  Xóa ma trận |
  Tìm kiếm |
  Xem trước

[← Quay lại](#)

Stt	Mã ma trận	Tên ma trận	Thang điểm	Môn học	Ngày cập nhật	Số lần sử dụng
1	6	Ma trận bất chéo	10	Giáo dục công dân	17/3/2016 17:8:54	1
2	7	Ma trận đơn giản	10	Giáo dục công dân	19/3/2016 8:58:16	2
3	8	ma trận toán	10	Toán học	22/3/2016 16:32:33	2
4	9	ma trận	10	Giáo dục công dân	23/3/2016 8:13:13	0

[Bỏ qua](#) [Tiếp tục](#)

Bước 2: tại giao diện tìm kiếm ma trận, thầy cô thực hiện nhập thông tin tìm kiếm:

- + Chọn khối lớp
- + Chọn môn học
- + Tên ma trận: thầy cô nhập chính xác hoặc gần đúng tên ma trận vào ô

Tìm kiếm

Khối lớp

Môn học

Tên ma trận

[Tìm kiếm](#) [Thoát](#)

Bước 3: Thầy cô chọn “Tìm kiếm” để thực hiện tìm kiếm thông tin ma trận theo tiêu chí đã lựa chọn, chương trình sẽ thực hiện lọc thông tin và đưa ra kết quả theo đúng tiêu chí tìm kiếm.

Nếu chọn “Thoát”, chương trình sẽ hủy bỏ quá trình tìm kiếm, tắt giao diện tìm kiếm và trở về giao diện thiết lập ma trận.

Lấy câu hỏi cho đề thi:

Lựa chọn cách thức lấy câu hỏi

Tại giao diện tùy chọn cách thức lấy câu hỏi chương trình hỗ trợ thầy cô một số tùy chọn sau:

Lựa chọn

LỰA CHỌN CÁCH THỨC LẤY CÂU HỎI

Lấy câu hỏi từng câu.

Lấy câu hỏi ngẫu nhiên.

TÙY CHỌN LỌC CÂU HỎI

Theo số lần ra đề:

Theo mốc thời gian:

TẠO NHÓM CÂU HỎI

Tạo nhóm

Không sử dụng nhóm

Cách thức lấy câu hỏi, chương trình hỗ trợ thầy cô 2 cách thức lấy câu hỏi gồm:

- + *Lấy câu hỏi từng câu:* với cách thức này thầy cô có thể chủ động trong việc lựa chọn các câu hỏi khi lấy vào đề thi của mình bằng cách xem nội dung của từng câu hỏi và quyết định có lấy câu hỏi đó vào đề thi hay không.
- + *Lấy câu hỏi ngẫu nhiên:* với cách thức này thầy cô có thể tiết kiệm thời gian lấy câu hỏi bằng cách nhập vào số lượng câu hỏi cần lấy → chương trình sẽ tự động bốc câu hỏi một cách ngẫu nhiên theo quy định về số câu hỏi cũng như môn học; chuyên đề; loại câu mà thầy cô đã quy định.

Tùy chọn về lọc câu hỏi, chương trình hỗ trợ thầy cô 2 tùy chọn về lọc câu hỏi, thầy cô có thể sử dụng một trong hai tùy chọn này hoặc kết hợp cả hai tùy theo nhu cầu của thầy cô.

- + *Theo số lần ra đề:* Thầy cô sẽ nhập giá trị số lần ra đề vào khung này → chương trình sẽ lọc ra danh sách các câu hỏi có số lần được sử dụng ra đề nhỏ hơn hoặc bằng giá trị mà

thầy cô đã nhập vào. (chú ý thầy cô chỉ có thể nhập vào giá trị nguyên dương cho ô nhập liệu này).

- + Theo mốc thời gian ra đề: Thầy cô lựa chọn mốc thời gian cần xác định tại khung này → chương trình sẽ lọc ra danh sách các câu hỏi có thời gian ra đề gần nhất trước này mà thầy cô đã chọn.

Lấy câu hỏi từng câu

Để thực hiện cách thức lấy câu hỏi từng câu thầy cô thực hiện các bước sau:

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

Chọn khối lớp
Khối Lớp 10

Chọn môn học
Giáo dục công dân

Chọn chuyên đề kiến thức
P1_Công dân với việc hình thành

Chọn loại câu hỏi
Câu hỏi trắc nghiệm

Chọn dạng câu hỏi
 Câu đơn Câu chừa

Chọn mức độ kiến thức
 Nhận biết Thông hiểu
 Vận dụng Vận dụng cao

Hoán vị nhóm
 Hoán vị theo nhóm
 Hoán vị tất cả

Số câu hỏi hiện có: 88

Câu hỏi theo chuyên đề

STT	Mã câu	Số lần SD
1	5043	25
2	5044	21
3	5045	18
4	5046	12
5	5047	12
6	5048	9
7	5049	9
8	5050	9
9	5051	7

Mã câu hỏi đã chọn

STT	Mã câu
1	5043

Nội dung câu hỏi



Câu 5043 (Nhận biết): Theo quan điểm triết học duy vật biện chứng, sự biến đổi của xã hội là do:
A. Đấu tranh giai cấp.
B. Hoạt động của con người tạo ra.
C. Sự biến đổi của tự nhiên.
D. Khoa học kỹ thuật tiên bộ.

Quay lại Tiếp tục

Bước 1: Tại giao diện “Lấy câu hỏi từng câu” → thầy cô chọn khối lớp, môn học, chuyên đề muốn lấy câu hỏi. Để thực hiện lấy số câu hỏi người dùng cần:

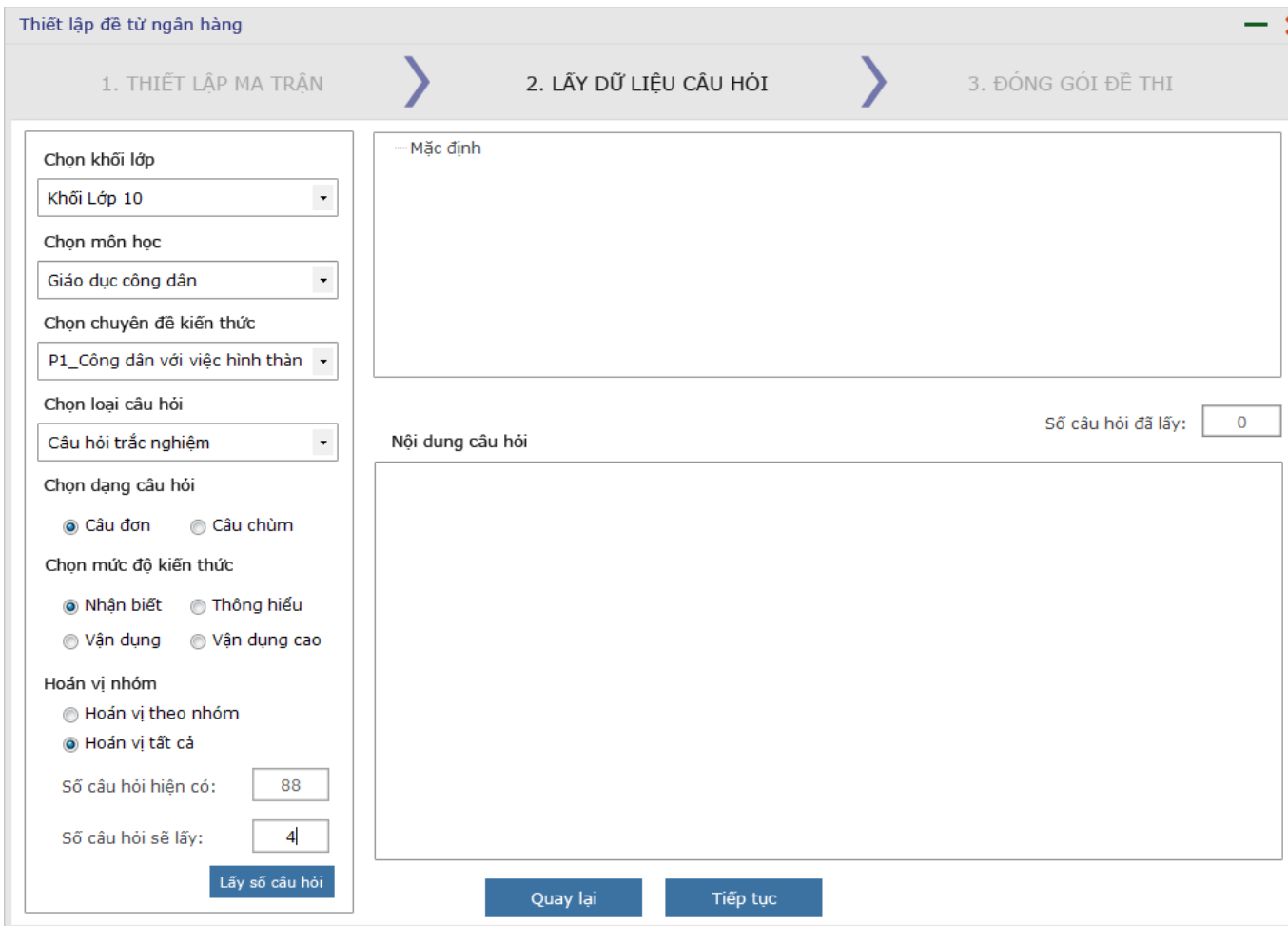
- + Lựa chọn chuyên đề kiến thức.
- + Lựa chọn loại câu hỏi.
- + Lựa chọn dạng câu hỏi.
- + Lựa chọn chuyên đề kiến thức.

Bước 2: Sau khi chọn đầy đủ các nội dung trên, danh sách câu hỏi có trong chuyên đề thỏa mãn yêu cầu sẽ tự động được load về và hiển thị trong ô Câu hỏi theo chuyên đề. Thầy cô kích chọn mã câu hỏi để xem nội dung trong ô Nội dung câu hỏi.

Bước 3: Thầy cô bấm nút  để đưa câu hỏi sang vùng câu hỏi đã chọn. Hoặc thầy cô cũng có thể kích chọn câu hỏi đã chọn rồi bấm  để xóa câu hỏi ra khỏi danh sách.


Lấy câu hỏi ngẫu nhiên

Để thực hiện cách thức lấy câu hỏi ngẫu nhiên thầy cô thực hiện các bước sau:



Bước 1: Tại giao diện “Lấy câu hỏi ngẫu nhiên” → thầy cô chọn khối lớp, môn học, chuyên đề muốn lấy câu hỏi. Để thực hiện lấy số câu hỏi người dùng cần:

- + Lựa chọn chuyên đề kiến thức.
- + Lựa chọn loại câu hỏi.
- + Lựa chọn dạng câu hỏi.
- + Lựa chọn chuyên đề kiến thức.

Bước 2: Thầy cô bấm nút  để hệ thống ngẫu nhiên chọn ra số câu hỏi đã nhập trong chuyên đề (chú ý số câu hỏi sẽ lấy nhỏ hơn tổng số câu hỏi có trong chuyên đề).

Tạo nhóm câu hỏi

Tạo nhóm không sử dụng ma trận

Trong 1 đề thi, có thể bao gồm nhiều nhóm câu thuộc chuyên đề và các mức độ kiến thức khác nhau, loại câu hỏi khác nhau, dạng câu hỏi khác nhau, Thầy cô có thể tạo nhóm không sử dụng ma trận bằng cách:

1. Tại giao diện danh sách ma trận chung, chọn :”Bỏ qua”
2. Sang giao diện Lựa chọn phương thức lấy câu hỏi, tích chọn Tạo nhóm như hình

Lựa chọn

LỰA CHỌN CÁCH THỨC LẤY CÂU HỎI

Lấy câu hỏi từng câu.

Lấy câu hỏi ngẫu nhiên.

TÙY CHỌN LỌC CÂU HỎI

Theo số lần ra đề:

Theo mốc thời gian:

TẠO NHÓM CÂU HỎI

Tạo nhóm

Không sử dụng nhóm

Sau khi tích chọn Tạo nhóm, giao diện thiết lập nhóm xuất hiện

Tạo nhóm câu hỏi

Thêm nhóm câu
 Lưu nhóm câu
 Xóa nhóm câu

Nhóm 1

Chi tiết
 Hiển thị nội dung

Khối lớp: Môn học:

Chuyên đề:

Tên	Xóa
CD 6. Câu tự luận	
CD 4. Câu điền khuyết	

Số lượng câu hỏi:

TL TN

Tại đây Thầy cô có thể thêm nhóm bằng cách chọn , sau đó lần lượt nhập các thông tin:

1. Nhập tên nhóm, sau đó tích chọn :”Chi tiết” để nhập thông tin chi tiết cho nhóm
2. Chọn Khối lớp, Môn học, Chuyên đề sau đó chọn để cập nhật chuyên đề vào nhóm
3. Nhập chi tiết số lượng câu hỏi tương ứng cho từng chuyên đề trong nhóm: Số lượng câu tự luận và câu trắc nghiệm

4. Chọn để lưu nhóm
5. Chọn để thực hiện các thao tác ra đề tiếp theo

Chú ý: Thầy cô có thể Sửa/Xóa nhóm bằng cách

1. Chọn nhóm cần Sửa/Xóa trong danh sách
2. Chọn chức năng Sửa/Xóa tương ứng trên thanh công cụ

Tạo nhóm có sử dụng ma trận

Thầy cô có thể tạo nhóm có sử dụng ma trận bằng cách:

1. Tại giao diện danh sách ma trận chung, chọn ma trận cần sử dụng, chọn “Tiếp tục”
2. Sang giao diện Lựa chọn phương thức lấy câu hỏi, tích chọn Tạo nhóm như hình

Lựa chọn

LỰA CHỌN CÁCH THỨC LẤY CÂU HỎI

Lấy câu hỏi từng câu.

Lấy câu hỏi ngẫu nhiên.

TÙY CHỌN LỌC CÂU HỎI

Theo số lần ra đề:

Theo mốc thời gian: 19/03/2016

TẠO NHÓM CÂU HỎI

Tạo nhóm

Không sử dụng nhóm

Sau khi tích chọn Tạo nhóm, giao diện thiết lập nhóm xuất hiện

Tạo nhóm câu hỏi

Nhóm 1

Chi tiết Hiển thị nội dung

khối lớp: Môn học:

Chuyên đề:

Tên	Xóa
1. CD trắc nghiệm	<input checked="" type="checkbox"/>
6. CD tự luận	<input checked="" type="checkbox"/>
2. CD gạch chân	<input checked="" type="checkbox"/>

Nhận biết(TN: 1)
TL TN


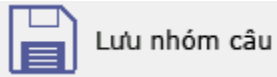

Thông hiểu(TN: 1)
TL TN

Vận dụng(TN: 1)
TL TN

Vận dụng cao(TN: 1)
TL TN

Tên nhóm

Tại đây Thầy cô có thể thêm nhóm bằng cách chọn , sau đó lần lượt nhập các thông tin:

1. Nhập tên nhóm, sau đó tích chọn :”Chi tiết” để nhập thông tin chi tiết cho nhóm
2. Chọn Khối lớp, Môn học, Chuyên đề sau đó chọn  để cập nhật chuyên đề vào nhóm
3. Nhập chi tiết số lượng câu hỏi tương ứng cho từng chuyên đề trong nhóm: Số lượng câu tự luận và câu trắc nghiệm tương ứng với từng mức độ theo ma trận quy định.
Thầy cô có thể thực hiện tạo nhiều nhóm với số lượng câu hỏi tương ứng sao cho Tổng số lượng câu hỏi trong từng nhóm = Tổng số lượng câu hỏi quy định theo ma trận
4. Chọn  để lưu nhóm
5. Chọn  để thực hiện các thao tác ra đề tiếp theo

Chú ý: Thầy cô có thể Sửa/Xóa nhóm bằng cách

1. Chọn nhóm cần Sửa/Xóa trong danh sách
2. Chọn chức năng Sửa/Xóa tương ứng trên thanh công cụ

Thiết lập đề

Tại bước thiết lập đề Thầy cô có thể thực hiện thiết lập các thông tin của đề chung như hình dưới:

Thiết lập đề

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

Thiết lập chung:

Thi trên giấy Thi trên máy

Tiêu đề: Số đề cần tạo:

Tạo mã đề: Thời gian làm bài:

Mẫu đề: Ngôn ngữ:

Tiêu đề trên: Thi trên đề

Tiêu đề dưới:

In điểm trên đề

Xem nội dung:

Tùy chỉnh hiển thị câu chùm:

Chuyên đề:

Loại câu hỏi:

Mã câu Hiện câu Hiện ý

Tại bước này Thầy cô thực hiện nhập đầy đủ các thông tin sau:

- *Lựa chọn hình thức đề thi:* Thi trên máy hay thi trên giấy
- *Nhập tiêu đề cho đề thi* (bắt buộc)
- *Số đề cần tạo* (bắt buộc)
- *Thời gian làm bài*(bắt buộc)
- *Ngôn ngữ đề thi:* Tiếng việt hoặc Tiếng anh
- *Tạo mã đề:* Tạo ngẫu nhiên hoặc theo STT(Trường hợp theo STT, thầy cô có thể lựa chọn mã đề có STT bắt đầu tùy ý)
- *Lựa chọn mẫu đề:* Mẫu đề thi hoặc mẫu đề kiểm tra
- *Tiêu đề trên*(có thể trống)
- *Tiêu đề dưới*(có thể trống)
- *Thiết lập:* Thi trên đề và In điểm trên đề
- Ngoài ra với đề thi trên giấy có chứa các câu hỏi tự luận chùm, thầy cô có thể tùy ý thiết lập việc hiển thị các câu con của câu chùm ở 1 trong 2 dạng: Câu con hoặc Ý con bằng cách:
 - + Không tích chọn Câu con, ý con: → Đề thi không hiển thị các câu hỏi con
 - + Tích chọn câu con và ý con: → Đề thi hiển thị câu hỏi con dạng ý con
 - + Chỉ tích chọn câu con: → Đề thi hiển thị các câu hỏi con dạng câu
- Sau khi đã nhập đầy đủ thông tin, Thầy cô chọn để thực hiện chuyển tiếp sang giao diện đóng gói đề thi, hoặc chọn để trở về giao diện trước đó.

Đóng gói đề thi

Đóng gói đề thi là bước cuối cùng trong quá trình làm đề của thầy cô. Tại bước này thầy cô có thể xem lại nội dung của toàn bộ đề thi đã tạo, thiết lập tình chỉnh điểm cho từng câu, trong từng đề tương ứng cho phù hợp với mong muốn của Thầy Cô:

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. THIẾT LẬP MA TRẬN > 2. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 3. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

Xem nội dung: [Xem toàn bộ](#)

I - PHẦN CÂU HỎI TRẮC NGHIỆM

Câu 1: Câu hỏi 2, Câu Có sử dụng Biểu đồ

Hãy chọn các đáp án đúng sau:

Biểu đồ lượng mưa của 3 tỉnh qua các năm

Năm	Nam Định	Hải Bình	Hà Nam
Năm 2000	4.5	2.5	2.0
Năm 2002	2.5	4.5	2.0
Năm 2005	3.5	1.8	3.0
Năm 2007	4.5	2.8	5.0

A. Đáp án 1, đúng
B. Đáp án 2, đúng
C. Đáp án 3
D. Đáp án 4

Câu 2: Câu hỏi 1, Câu trắc nghiệm 1 có sử dụng bảng biểu

Cho bảng biểu đồ Lượng mưa

Tùy chọn:

Chuyên đề: Tất cả

Loại câu: Tất cả Điểm: 0

Mức độ: Tất cả Đề: 13

Áp dụng chung.

Danh sách: [Lưu điểm](#)

STT	Mã câu	Điểm
1	17307	0
2	17308	0
3	17306	0

Đường dẫn xuất file:

Tại giao diện đóng gói thầy cô có thể thực hiện thao tác như sau:

Bước 1. Nhập thang điểm tổng mong muốn

Bước 2: Lựa chọn Chuyên đề, loại câu, mức độ, Mã đề sau đó lần lượt nhập số điểm cho từng câu trong danh sách tương ứng

Bước 3: Chọn Lưu điểm

Bước 4: Chọn đường dẫn lưu file đề sau khi xuất file

Bước 5: Chọn “**Xuất đề**” để thực hiện xuất file đề thi ra ngoài máy tính (dạng word với hình thức thi trên giấy và dạng file: .mtv với hình thức thi trên máy). Chọn “**Quay lại**” để trở về giao diện thiết lập chung

Với mỗi sự lựa chọn hình thức thi khác nhau mà giao diện đóng gói có sự thay đổi các chức năng và yêu cầu nhập điểm khác nhau

- **Đóng gói đề thi trên giấy:** Tại giao diện đóng gói thầy cô có thể nhập điểm tùy ý sao cho tổng số điểm của từng câu = thang điểm. Hoặc thầy cô có thể không cần nhập điểm cho đề thi mà vẫn có thể xuất file bình thường (không hiển thị chức năng “Luu” khi ra đề bằng tài khoản online)
- **Đóng gói đề thi trên máy:** Giao diện đóng gói ngoài chức năng Xuất đề (xuất file đề ra ngoài máy tính) thì còn hiển thị thêm chức năng “**Luu**” đề khi thực hiện Ra đề bằng tài khoản online. Với hình thức thi trên máy bắt buộc Thầy cô phải nhập điểm cho đề thi thì mới có thể thực hiện Lưu đề lên hệ thống hoặc xuất đề ra file

Chú ý: Với các kiểu trộn đề khác nhau cũng có các cách thể hiện đóng gói khác nhau:

- **Trộn đề hoán vị:** Thầy cô có thể nhập điểm cho 1 đề, sau đó tích chọn chức năng “**Áp dụng chung**” để áp dụng các mức điểm đó tương ứng với các đề thi còn lại, đảm bảo số điểm của cùng 1 câu trong các đề là giống nhau.
- **Trộn đề có sử dụng tổ hợp:** Thầy cô chỉ có thể nhập điểm cho từng câu lần lượt với từng mã đề tương ứng(vì danh sách các câu hỏi trong từng mã đề không giống nhau).

Làm đề từ file

Sử dụng các câu hỏi các thầy cô đã soạn trước theo cú pháp quy định của chương trình trong 1 file [word](#) có sẵn để trộn thành đề hoàn chỉnh

Để vào được chức năng này thầy cô cần thực hiện các thao tác sau:

Từ giao diện chính của chương trình thầy cô click chọn → Thiết lập đề → Làm đề từ cơ sở dữ liệu → Chương trình sẽ hiển thị giao diện Làm đề từ file.

Một số quy tắc khi soạn thảo file câu hỏi trong WORD.

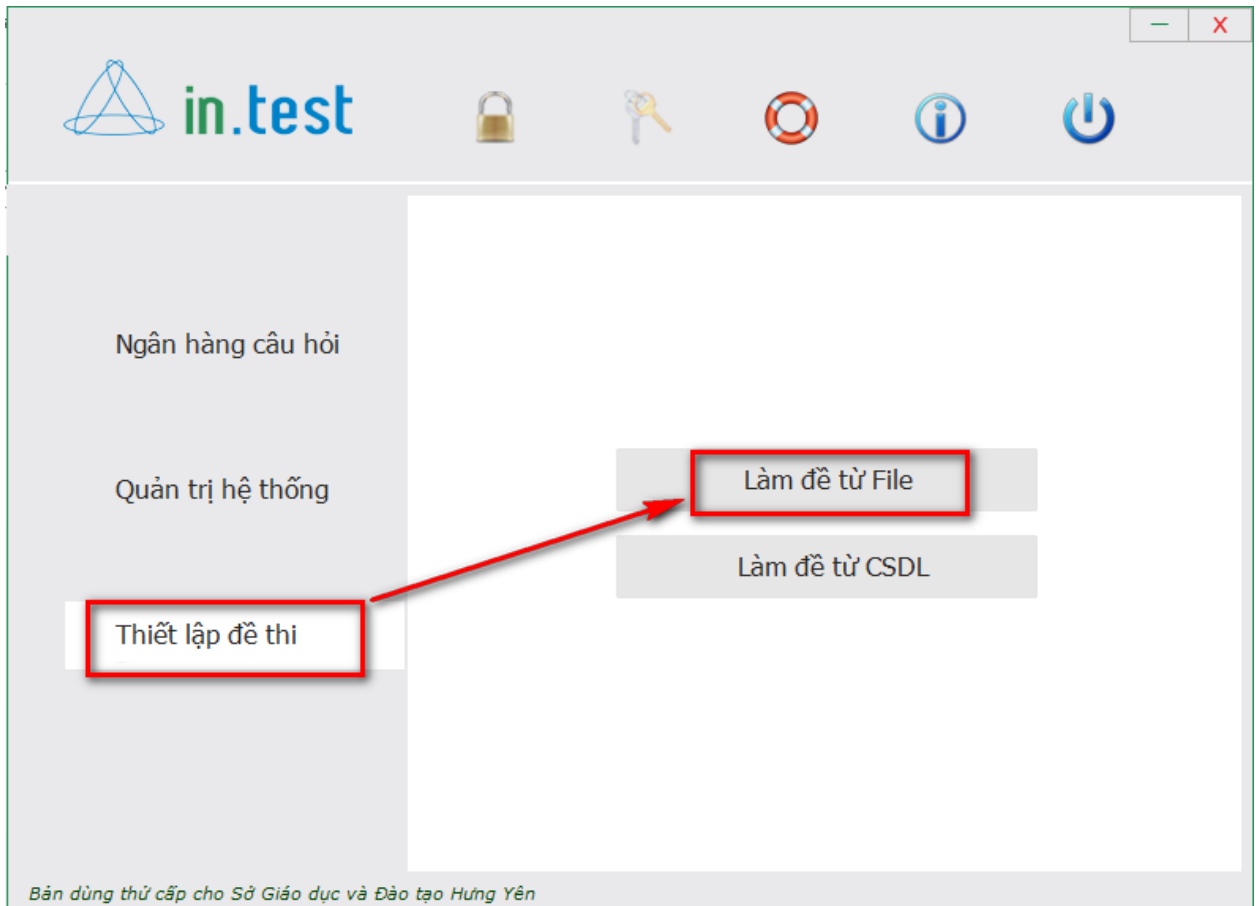
Người dùng sử dụng bộ ký hiệu sau cho phần cập nhật từ File:

STT	Ký hiệu	Mô tả
1	<g>	Quy định bắt đầu câu hỏi chòm
2	<NB>, <TH>, <VD>, <VDC>	Quy định bắt đầu câu hỏi đơn, câu hỏi con tương ứng với các mức độ kiến thức
3	<#>	Quy định bắt đầu câu hỏi đơn, câu hỏi con bình thường, mặc định sẽ vào Mức độ kiến thức mặc định của chương trình
4	<@>	Quy định câu hỏi không được trộn
5	<VT>, <VP>	Quy định đáp án về trái với về phải tương ứng

6	<Đ> ;<S>	Quy định đáp án Đúng, Sai tương ứng
7	<\$>	Quy định ký hiệu bắt đầu đáp án của các dạng câu: trắc nghiệm, điền khuyết, tự luận

Thao tác thực hiện:

Từ giao diện chính của chương trình người dùng click chọn chức năng “**Thiết lập đề thi**” → Chọn “**Làm đề từ file**” .



Chương trình hiển thị giao diện **Làm đề từ file**

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI > 2. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

Chọn khối lớp
Khối Lớp 10

Chọn môn học
Giáo dục công dân

Đường dẫn
 ...

Chọn nhóm
Không sử dụng nhóm ...

STT	Mã câu	Loại câu
-----	--------	----------

STT	Mã câu	Loại câu
-----	--------	----------


Nội dung câu hỏi

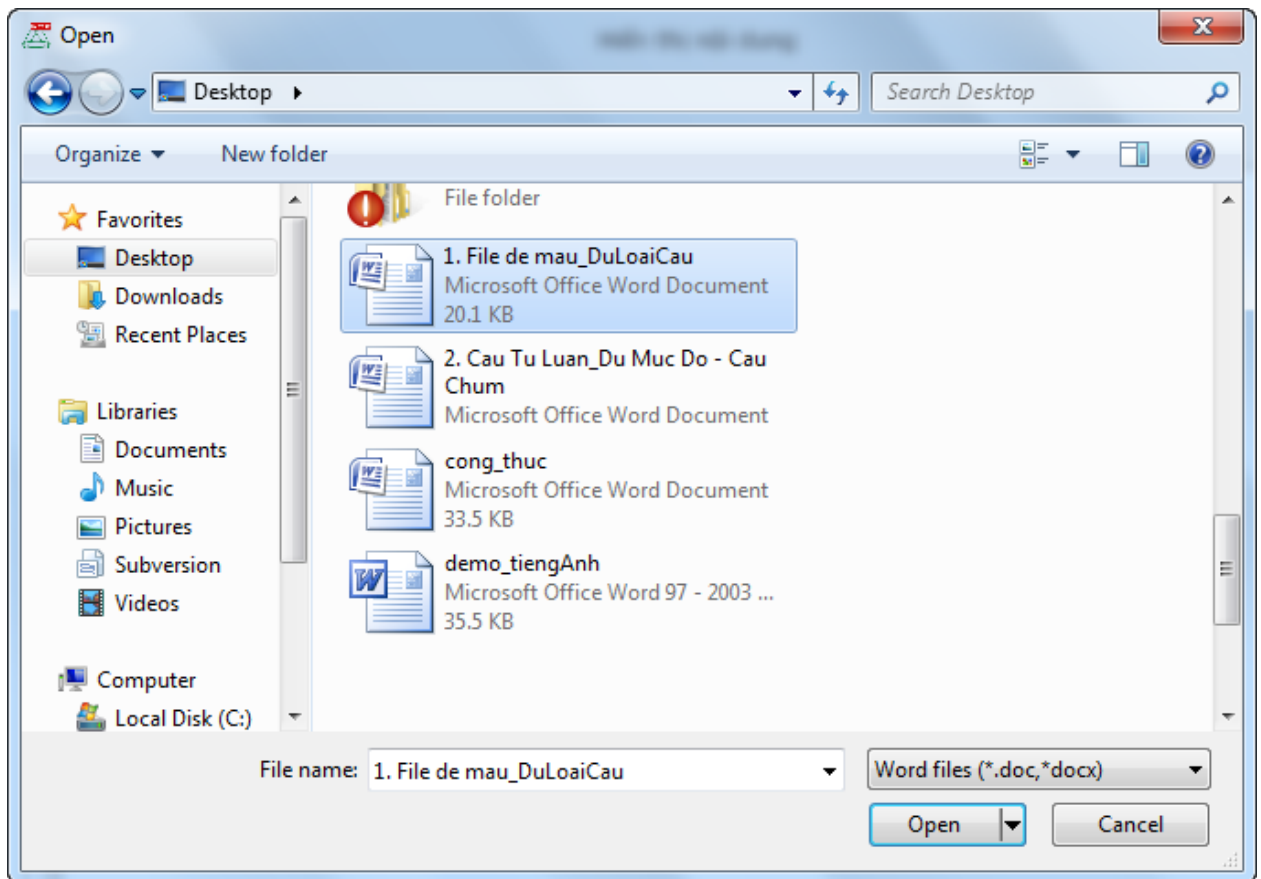
Tiếp tục

Lấy dữ liệu câu hỏi

Tại giao diện “Làm đề từ file” các thầy cô thực hiện các bước sau:

Bước 1: Thầy cô thực hiện chọn thông tin: “*Khối lớp*”; “*Môn học*”; muốn thực hiện ra đề

Bước 2: Thầy cô chọn nút  để tìm đến file Word chứa nội dung câu hỏi cần trộn có sẵn trong máy tính



Nội dung câu hỏi từ file sẽ được tải lên chương trình → Người dùng thực hiện chọn các câu hỏi trong danh sách tải lên, chọn phím **→** để chọn sang danh sách câu hỏi được chọn để ra đề, và ngược lại muốn loại bỏ câu hỏi trong danh sách đã chọn, chọn phím **←** để xóa câu hỏi đã chọn ra khỏi danh sách

Thiết lập đề từ ngân hàng

1. LẤY DỮ LIỆU CÂU HỎI 2. ĐÓNG GÓI ĐỀ THI

Chọn khối lớp
Khối Lớp 10

Chọn môn học
Giáo dục công dân

Đường dẫn
C:\Users\THUHONG\Desktop\File Te

Chọn nhóm
Không sử dụng nhóm

STT	Mã câu	Loại câu
3	275	Thông hiểu
4	628	Vận dụng
5	948	Sáng tạo
6	1079	Nhận biết
7	1364	Nhận biết
8	1657	Nhận biết
9	2191	Chưa cập nhật
10	2935	Chưa cập nhật

STT	Mã câu	Loại câu
3	275	Thông hiểu
4	628	Vận dụng
5	948	Sáng tạo
6	1079	Nhận biết
7	1364	Nhận biết
8	1657	Nhận biết
9	2191	Chưa cập nhật
10	2935	Chưa cập nhật


Nội dung câu hỏi

Yêu cầu chung:
Câu chùm 4, Câu đúng sai
Câu 2964 (Nhận biết) : Câu hỏi 13
Đ. Nội dung đáp án 1
S. Nội dung đáp án 2
S. Nội dung đáp án 3
S. Nội dung đáp án 4
Câu 3067 (Thông hiểu) : Câu hỏi 14
 Chọn câu trả lời đúng sai tương ứng
S. Nội dung mệnh đề 1, sai
Đ. Nội dung mệnh đề 2, đúng
Đ. Nội dung mệnh đề 3, đúng

Tiếp tục

Trong trường hợp nội dung file câu hỏi từ word khi load lên tồn tại thêm cả câu không không đúng định dạng chương trình sẽ đưa ra thông báo xác nhận cho người dùng;

Xác nhận

 Tồn tại câu hỏi không đúng định dạng bạn có muốn tiếp tục ?

Người dùng chọn “**Không**” chương trình sẽ không load lên được câu hỏi nào vào danh sách

Người dùng chọn “**Có**” chương trình sẽ load thành công những câu hỏi đúng quy định để đưa vào danh sách. Khi đó người dùng vẫn tiếp tục thực hiện chọn các câu hỏi tương ứng để sang danh sách câu hỏi đã chọn để ra đề.

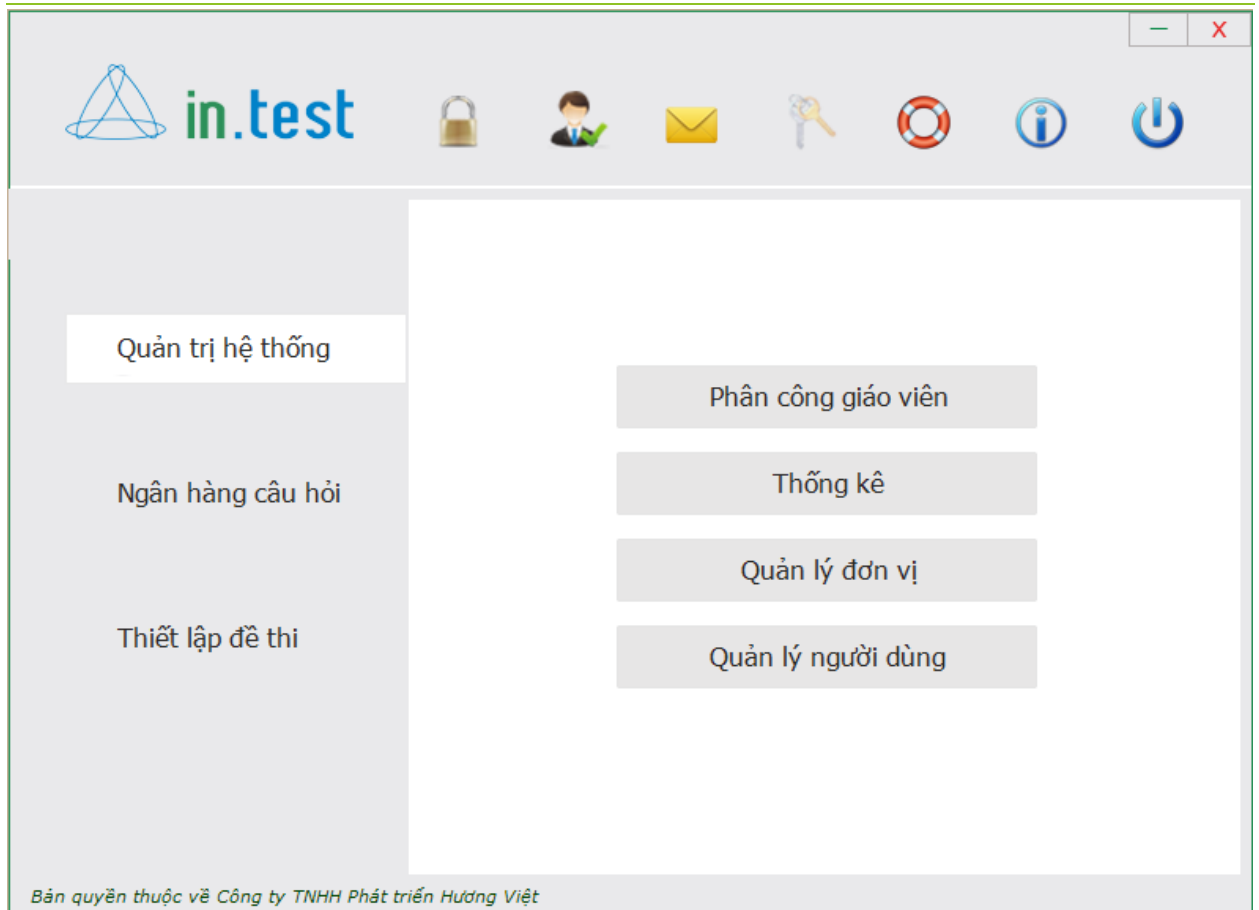
Thiết lập đề

(Tương tự với phần làm từ cơ sở dữ liệu)

Đóng gói đề thi

(Tương tự với phần làm từ cơ sở dữ liệu). Đặc biệt riêng chức năng trộn đề từ file người dùng không thể thực hiện trộn tổ hợp các câu hỏi trong đề (chương trình mặc định trộn hoán vị các câu hỏi trong danh sách các câu hỏi đã chọn)

QUẢN TRỊ HỆ THỐNG



Chức năng quản trị hệ thống cho phép các nhóm người dùng (phụ thuộc vào quyền được cấp) có thể thực hiện các thao tác quản lý người dùng, đơn vị hay các môn học.

Quản lý người dùng

Với chức năng **Quản lý người dùng**, các **Admin** (nhóm người dùng mặc định được cấp quyền này) có thể thực hiện:

Hiển thị danh sách người dùng.

Thêm người dùng.

Sửa thông tin người dùng.

Xóa người dùng.

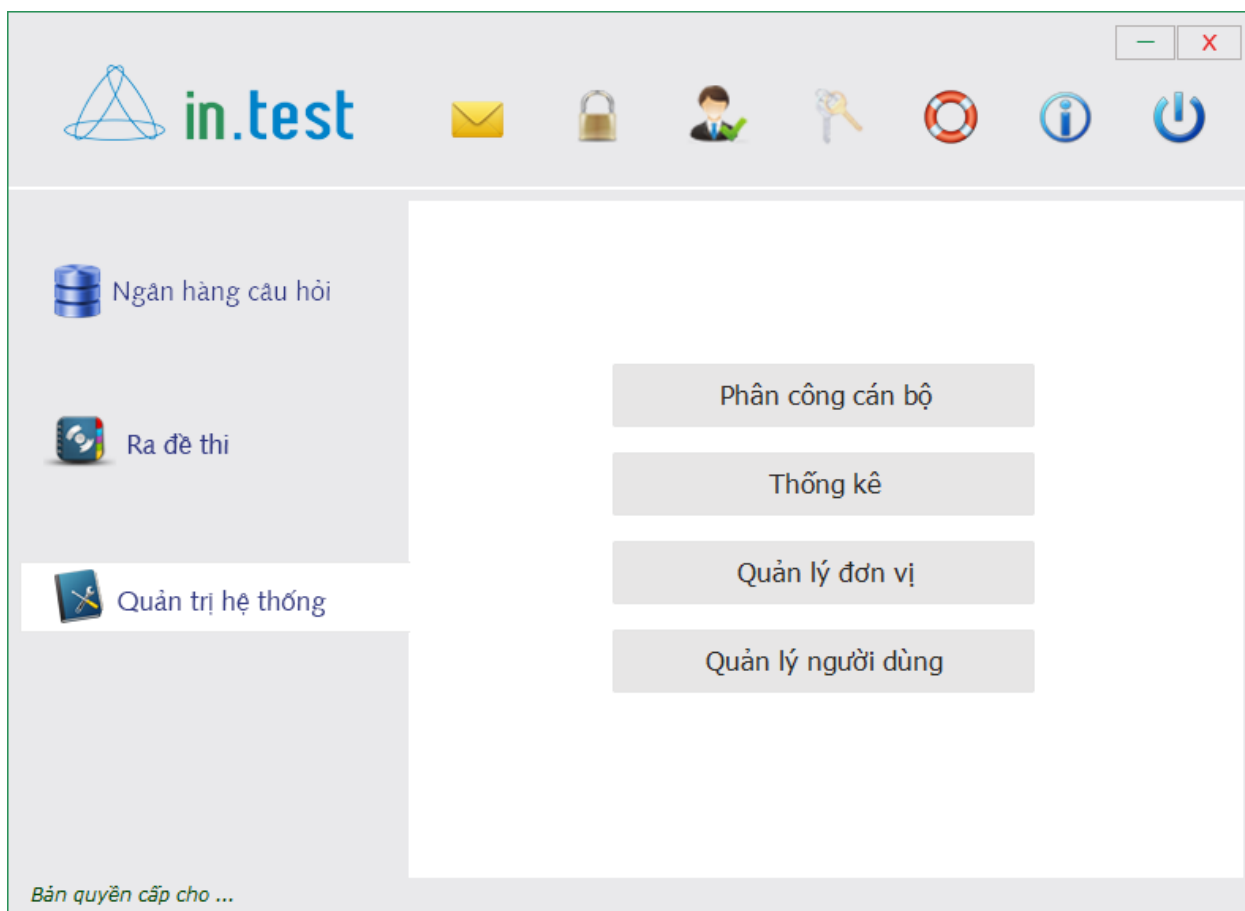
Khôi phục mật khẩu người dùng.

Phân quyền chi tiết người dùng.

Hiển thị danh sách người dùng.

Các thao tác cần thực hiện để hiển thị danh sách người dùng:

1. Sau khi đăng nhập, trong giao diện chính của chương trình. Chọn chức năng **Quản trị hệ thống**.



2. Trong các chức năng của **Quản trị hệ thống**, chọn **Quản lý người dùng**.
3. Giao diện **Quản lý người dùng** xuất hiện, đồng thời danh sách người dùng được hiển thị.

Quản lý tài khoản người dùng



Thêm tài khoản



Sửa tài khoản



Xóa tài khoản



Reset mật khẩu



Sửa quyền



🔍 Tìm kiếm






Mã Người Dùng	Tên Đăng Nhập	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	SĐT	Địa Chỉ
1	superadmin	nguyen	Phuong	8/1/1990	<input type="checkbox"/>	123456789	Ha noi
101	giamdocso	Nguyễn	Văn	12/12/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0982345321	Hà nội
102	canboso1	Văn	Phương	2/2/1990	<input checked="" type="checkbox"/>	0162345346	Gia lâm -
103	adminphong1	Văn	Nguyễn	11/11/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0313656867	Hà nội



Thêm người dùng.

1. Trong giao diện **Quản lý người dùng**.


Quản lý tài khoản người dùng

 Thêm tài khoản  Sửa tài khoản  Xóa tài khoản  Reset mật khẩu  Sửa quyền

← Tìm kiếm

Mã Người Dùng	Tên Đăng Nhập	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	SĐT	Địa Chỉ
1	superadmin	nguyen	Phuong	8/1/1990	<input type="checkbox"/>	123456789	Ha noi
101	giamdocso	Nguyễn	Văn	12/12/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0982345321	Hà nội
102	canboso1	Văn	Phương	2/2/1990	<input checked="" type="checkbox"/>	0162345346	Gia lâm -
103	adminphong1	Văn	Nguyễn	11/11/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0313656867	Hà nội

1/1

1. Trong giao diện **Quản lý người dùng**, quý thầy cô bấm  **Thêm tài khoản** để mở giao diện cập nhật thông tin tài khoản.

Cập nhật thông tin tài khoản

Tên tài khoản: Địa chỉ:

Mật khẩu: Số điện thoại:

Nhập lại mật khẩu: Loại đơn vị:

Ngày sinh: Tên đơn vị:

Họ: Tên: Loại người dùng:

Giới tính: Nam Nữ

2. Nhập thông tin cho người dùng cần tạo. Chú ý với ngày sinh thầy cô nhập đầy đủ cả số 0 trước tháng hoặc ngày có 1 đơn vị. (Ví dụ 06/07/2014).

3. Bấm để hoàn tất việc tạo người dùng.

Sửa thông tin người dùng.

2. Trong giao diện **Quản lý người dùng**.

Quản lý tài khoản người dùng

Thêm tài khoản Sửa tài khoản Xóa tài khoản Reset mật khẩu Sửa quyền

Tìm kiếm

Mã Người Dùng	Tên Đăng Nhập	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	SĐT	Địa Chỉ
101	giamdoso	Nguyễn	Văn	12/12/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0982345321	Hà nội
102	canboso1	Văn	Phương	2/2/1990	<input checked="" type="checkbox"/>	0162345346	Gia lâm -
105	canboso2	Thanh	Bình	1/24/1991	<input type="checkbox"/>	094256311	HN
103	adminphong1	Văn	Nguyễn	11/11/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0313656867	Hà nội

< 1/1 >

3. Danh sách người dùng được hiển thị, thầy cô kích chọn người dùng cần sửa thông tin.

Sau đó bấm Sửa tài khoản .

Cập nhật thông tin tài khoản

Tên tài khoản: Địa chỉ:

Mật khẩu: Số điện thoại:

Nhập lại mật khẩu: Loại đơn vị:

Ngày sinh: Tên đơn vị:

Họ: Tên: Loại người dùng:

Giới tính: Nam Nữ

4. Sửa đổi thông tin cần thiết.

5. Bấm .

Xóa người dùng.

1. Trong giao diện **Quản lý người dùng**.

Quản lý tài khoản người dùng


Thêm tài khoản Sửa tài khoản Xóa tài khoản Reset mật khẩu Sửa quyền

← Tìm kiếm

Mã Người Dùng	Tên Đăng Nhập	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	SĐT	Địa Chỉ
101	giamdocso	Nguyễn	Văn	12/12/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0982345321	Hà nội
102	canboso1	Văn	Phương	2/2/1990	<input checked="" type="checkbox"/>	0162345346	Gia lâm -
105	canboso2	Thanh	Bình	1/24/1991	<input type="checkbox"/>	094256311	HN
103	adminphong1	Văn	Nguyễn	11/11/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0313656867	Hà nội

1/1


- Danh sách người dùng được hiển thị, thầy cô kích chọn người dùng cần xóa. Sau đó bấm

 Xóa tài khoản để xóa người dùng.

Khôi phục (reset) mật khẩu người dùng.

1. Trong giao diện **Quản lý người dùng**.


Mã Người Dùng	Tên Đăng Nhập	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	SĐT	Địa Chỉ
101	giamdocso	Nguyễn	Văn	12/12/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0982345321	Hà nội
102	canboso1	Văn	Phương	2/2/1990	<input checked="" type="checkbox"/>	0162345346	Gia lâm -
105	canboso2	Thanh	Bình	1/24/1991	<input type="checkbox"/>	094256311	HN
103	adminphong1	Văn	Nguyễn	11/11/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0313656867	Hà nội

1. Danh sách người dùng được hiển thị, thầy cô kích chọn người dùng cần khôi phục mật khẩu rồi bấm  Reset mật khẩu.
2. Mật khẩu của người dùng đó sẽ được khôi phục lại thành mật khẩu mặc định của chương trình.

Sửa quyền chi tiết người dùng.

1. Trong giao diện **Quản lý người dùng**.

Mã Người Dùng	Tên Đăng Nhập	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	SĐT	Địa Chỉ
101	giamdocuso	Nguyễn	Văn	12/12/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0982345321	Hà nội
102	canboso1	Văn	Phương	2/2/1990	<input checked="" type="checkbox"/>	0162345346	Gia lâm -
105	canboso2	Thanh	Bình	1/24/1991	<input type="checkbox"/>	094256311	HN
103	adminphong1	Văn	Nguyễn	11/11/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0313656867	Hà nội

- Danh sách người dùng được hiển thị, thầy cô kích chọn người dùng cần sửa quyền. Sau đó bấm  để mở giao diện sửa quyền người dùng.

Cập nhật quyền cho người dùng

(Lưu ý: Bạn không thể thay đổi những quyền được đánh dấu !)

- Sửa chuyên đề
- Thêm mới chuyên đề
- Quản lý môn học
- Xóa môn học
- Sửa môn học
- Thêm môn học
- Thống kê
- Phân công cán bộ
- Quản lý tài khoản người dùng
 - Sửa quyền người dùng
 - Reset mật khẩu
 - Xóa tài khoản
 - Sửa tài khoản
 - Thêm tài khoản
- Quản lý đơn vị
 - Xóa đơn vị
 - Sửa thông tin đơn vị
 - Thêm đơn vị từ file
 - Thêm mới đơn vị

- Tích chọn ô vuông bên trái của chức năng muốn thêm cho người dùng hoặc bỏ tích ô vuông bên trái của chức năng muốn xóa. Các chức năng được tô màu là các chức năng đã được phân theo nhóm người dùng nên không thể thay đổi.

- Thầy cô bấm **Cập nhật quyền** cho người dùng để hoàn tất thay đổi.

Quản lý đơn vị

Với chức năng **Quản lý đơn vị**, các **Admin** (nhóm người dùng được cấp quyền này) có thể thực hiện:

Hiển thị danh sách đơn vị.

Thêm đơn vị.

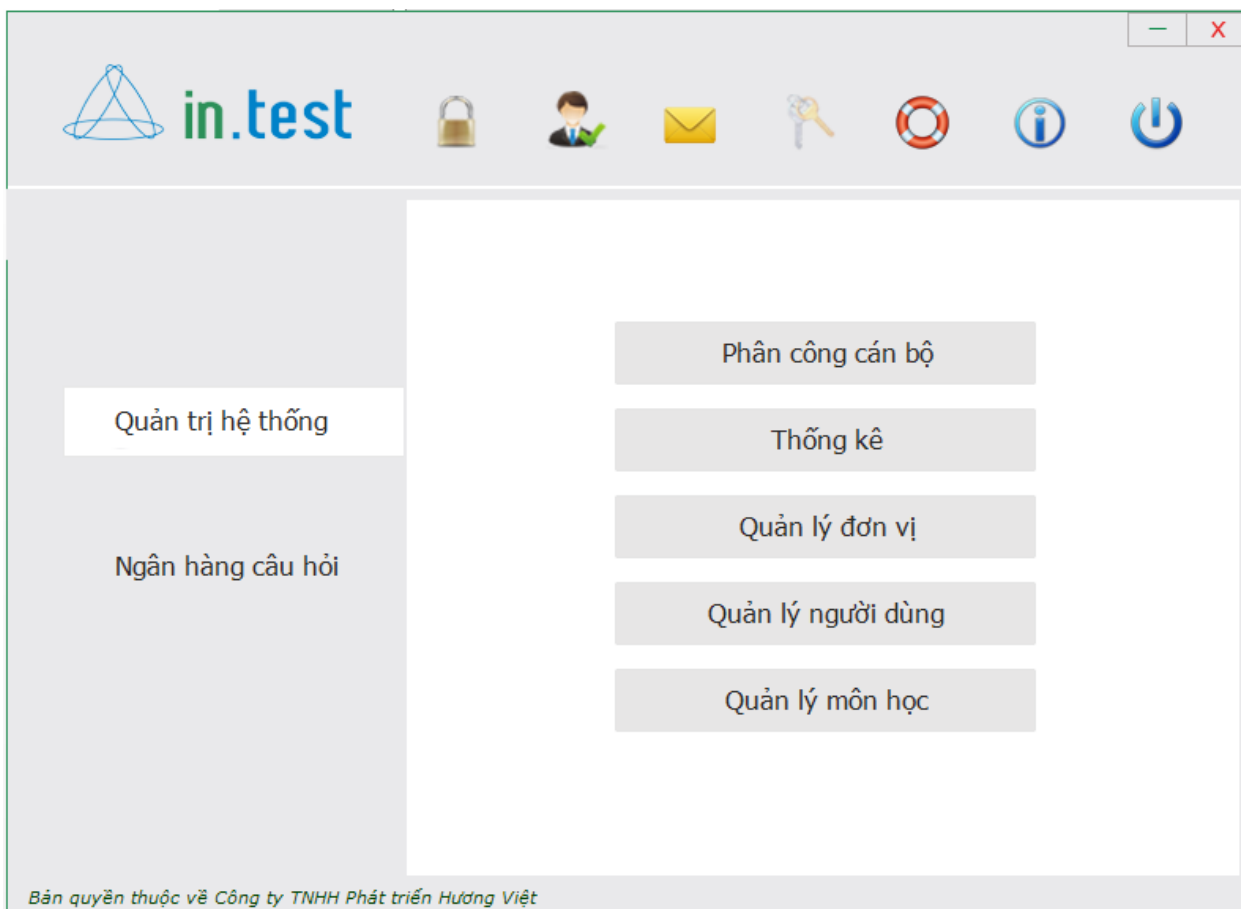
Sửa thông tin đơn vị.

Xóa đơn vị.

Hiển thị danh sách đơn vị.

Các thao tác cần thực hiện để hiển thị danh sách đơn vị:

1. Sau khi đăng nhập, trong giao diện chính của chương trình. Chọn chức năng **Quản trị hệ thống**.



2. Trong các chức năng của **Quản trị hệ thống**, chọn **Quản lý đơn vị**.
3. Giao diện **Quản lý đơn vị** xuất hiện, đồng thời danh sách các đơn vị cũng được hiển thị.



Thêm đơn vị



Sửa đơn vị



Xóa đơn vị



Cập nhật từ file



Tìm kiếm

Mã đơn vị	Tên đơn vị	Điện thoại	Địa chỉ	Loại ĐV	Đơn vị QL
1	Sở Giáo dục và...	0439421429	23 Quang Trun...	Sở	
134	Phòng Giáo dục...	0123456789	Việt Nam - Việt...	Phòng	Sở Giáo dục và...
135	Trường THPT S...	0123456789	Việt Nam	Trường	Sở Giáo dục và...
136	Trường THCS S...	0123456789	Việt Nam	Trường	Phòng Giáo dục...
137	Trường Tiểu họ...	0123456789	Việt Nam	Trường	Phòng Giáo dục...

Thêm đơn vị.

Các thao tác cần thực hiện để thêm đơn vị:

1. Mở giao diện quản lý đơn vị.

Quản lý đơn vị

Thêm đơn vị Sửa đơn vị Xóa đơn vị Cập nhật từ file

← Tìm kiếm

Mã đơn vị	Tên đơn vị	Điện thoại	Địa chỉ	Loại ĐV	Đơn vị QL
1	Sở Giáo dục và...	0439421429	23 Quang Trun...	Sở	
134	Phòng Giáo dục...	0123456789	Việt Nam - Việt...	Phòng	Sở Giáo dục và...
135	Trường THPT S...	0123456789	Việt Nam	Trường	Sở Giáo dục và...
136	Trường THCS S...	0123456789	Việt Nam	Trường	Phòng Giáo dục...
137	Trường Tiểu họ...	0123456789	Việt Nam	Trường	Phòng Giáo dục...

1/1

2. Bấm để mở giao diện Cập nhật thông tin đơn vị.

Cập nhật thông tin đơn vị

Loại đơn vị

Tên đơn vị quản lý


Tên phòng / trường

Địa chỉ

Đơn vị trực thuộc THPT THCS Tiểu Học


Điện thoại

Lưu lại Nhập lại

3. Nhập thông tin cho đơn vị mới.
4. Nhấn nút  để hoàn tất việc thêm đơn vị.

Sửa thông tin đơn vị.

Các thao tác cần thực hiện để sửa thông tin đơn vị:

1. Mở giao diện **quản lý đơn vị**. ([hướng dẫn](#))
2. Trong danh sách đơn vị hiển thị, chọn đơn vị muốn sửa thông tin.
3. Nhấn nút  sửa đơn vị để mở giao diện sửa thông tin cho đơn vị.

Cập nhật thông tin đơn vị ✖

Loại đơn vị	Phòng
Tên đơn vị quản lý	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội
Tên phòng / trường	Phòng Giáo dục và Đào tạo Số 1
Địa chỉ	Việt Nam - Việt Nam
Đơn vị trực thuộc	<input type="checkbox"/> THPT <input checked="" type="checkbox"/> THCS <input checked="" type="checkbox"/> Tiểu Học
Điện thoại	0123456789

4. Thay đổi thông tin cho đơn vị rồi bấm để hoàn tất.

Xóa đơn vị.

Các thao tác cần thực hiện để xóa đơn vị:

1. Hiện thị danh sách đơn vị ([hướng dẫn](#)).


Quản lý đơn vị

Thêm đơn vị Sửa đơn vị Xóa đơn vị Cập nhật từ file

← Tìm kiếm

Mã đơn vị	Tên đơn vị	Điện thoại	Địa chỉ	Loại ĐV	Đơn vị QL
1	Sở Giáo dục và...	0439421429	23 Quang Trun...	Sở	
134	Phòng Giáo dục...	0123456789	Việt Nam - Việt...	Phòng	Sở Giáo dục và...
135	Trường THPT S...	0123456789	Việt Nam	Trường	Sở Giáo dục và...
136	Trường THCS S...	0123456789	Việt Nam	Trường	Phòng Giáo dục...
137	Trường Tiểu họ...	0123456789	Việt Nam	Trường	Phòng Giáo dục...

1/1

2. Trong danh sách đơn vị hiển thị, chọn đơn vị muốn xóa.
3. Nhấn nút  để xóa.

Quản lý môn học

Với chức năng **Quản lý môn học**, các **Admin** (nhóm người dùng được cấp quyền này) có thể thực hiện:

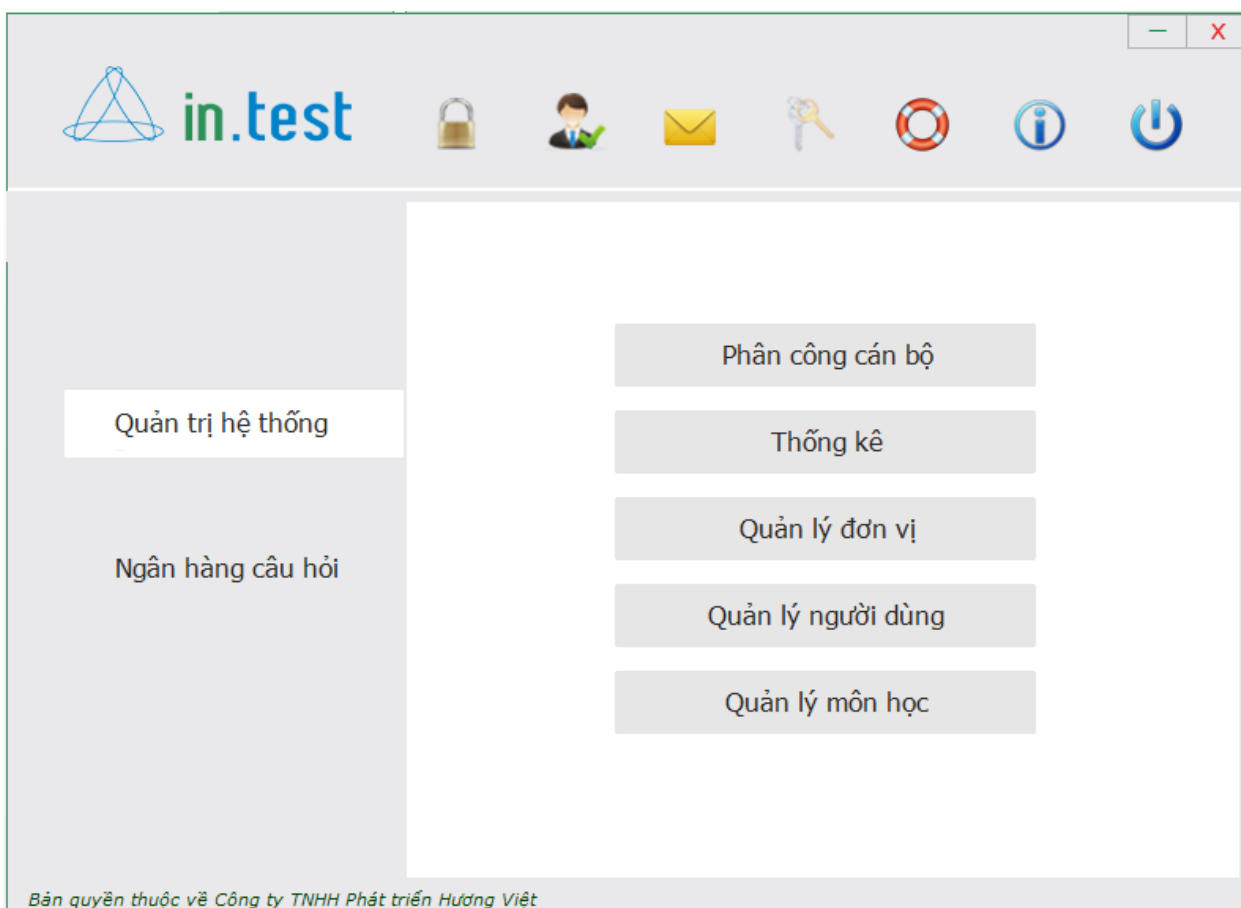
Thêm môn học.

Sửa môn học.

Xóa môn học.

Các thao tác cần thực hiện để vào chức năng quản lý môn học:

1. Sau khi đăng nhập, trong giao diện chính của phần mềm, chọn **Quản trị hệ thống**.



2. Trong **Quản trị hệ thống**, chọn **Quản lý môn học**.

Danh sách khối học

- Khối Mười Hai - 12
- Khối Mười Một - 11
- Khối Mười - 10
- Khối Chín - 9
- Khối Tám - 8
- Khối Bảy - 7
- Khối Sáu - 6
- Khối Năm - 5
- Khối Bốn - 4
- Khối Ba - 3
- Khối Hai - 2
- Khối Một - 1

Tìm kiếm nhanh



Danh sách môn học

STT	Mã môn học	Tên môn học
1	134	Vật Lý Lớp 12
2	135	Hóa Học Lớp 12
3	136	Sinh Học Lớp 12
4	137	Ngữ Văn Lớp 12
5	138	Lịch Sử Lớp 12
6	139	Địa Lý Lớp 12
7	140	Tiếng Anh Lớp 12
8	141	Tin Học Lớp 12
9	142	Công Nghệ Lớp 12
10	143	GDCD Lớp 12 - test
11	158	Toán lớp 12
12	159	Toán Lớp 12

Thêm

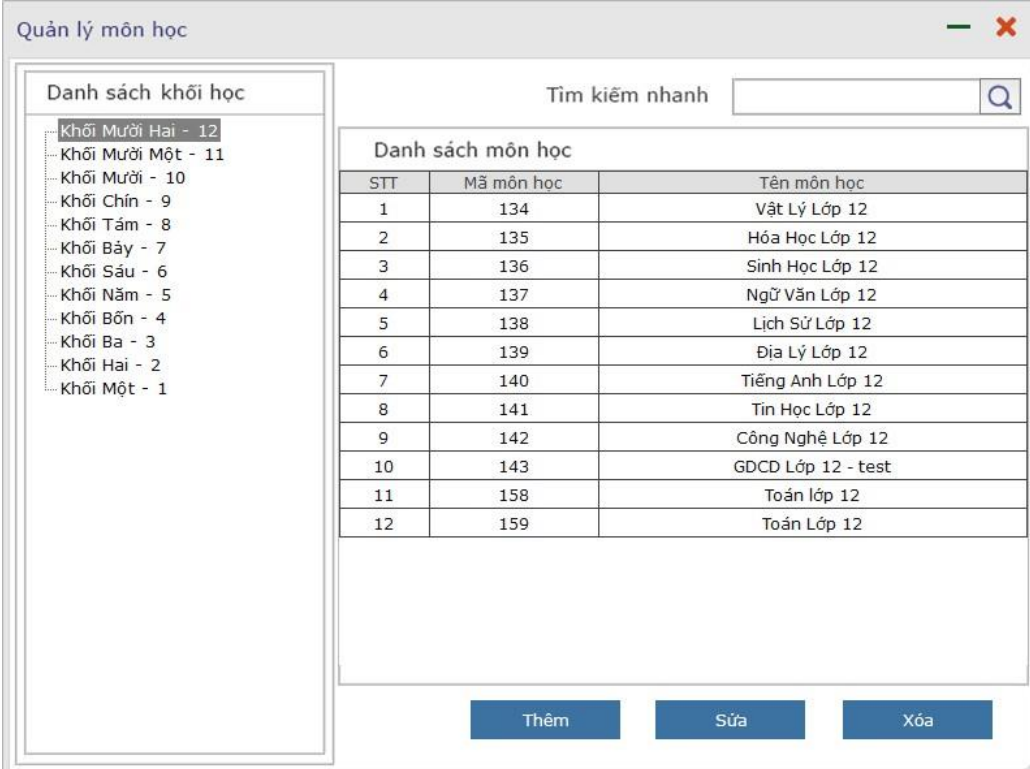
Sửa

Xóa

Thêm môn học

Các thao tác cần thực hiện để thêm môn học:

1. Mở giao diện **Quản lý môn học**. ([Hướng dẫn](#))



STT	Mã môn học	Tên môn học
1	134	Vật Lý Lớp 12
2	135	Hóa Học Lớp 12
3	136	Sinh Học Lớp 12
4	137	Ngữ Văn Lớp 12
5	138	Lịch Sử Lớp 12
6	139	Địa Lý Lớp 12
7	140	Tiếng Anh Lớp 12
8	141	Tin Học Lớp 12
9	142	Công Nghệ Lớp 12
10	143	GDCD Lớp 12 - test
11	158	Toán lớp 12
12	159	Toán Lớp 12

2. Nhấn nút **Thêm** để mở giao diện **Cập nhật môn học**.



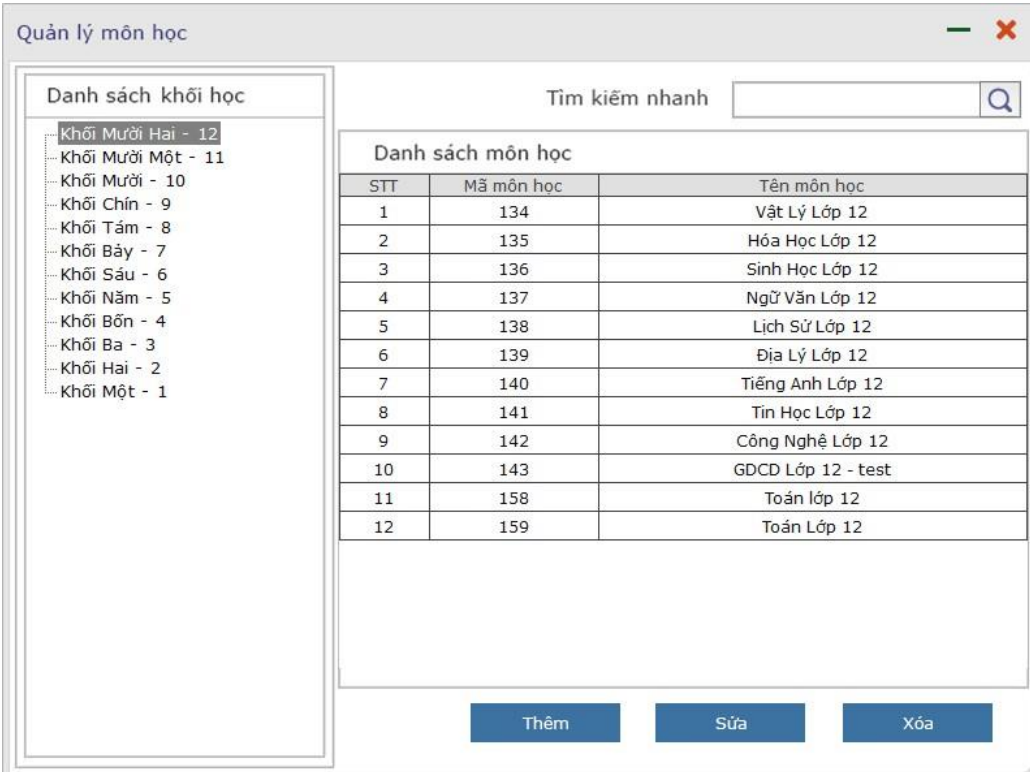
3. Nhập thông tin cho môn học.

4. Nhấn nút **Lưu lại**.

Sửa môn học

Các thao tác cần thực hiện để sửa môn học:


1. Mở giao diện **Quản lý môn học**. ([Hướng dẫn](#))



STT	Mã môn học	Tên môn học
1	134	Vật Lý Lớp 12
2	135	Hóa Học Lớp 12
3	136	Sinh Học Lớp 12
4	137	Ngữ Văn Lớp 12
5	138	Lịch Sử Lớp 12
6	139	Địa Lý Lớp 12
7	140	Tiếng Anh Lớp 12
8	141	Tin Học Lớp 12
9	142	Công Nghệ Lớp 12
10	143	GDCD Lớp 12 - test
11	158	Toán lớp 12
12	159	Toán Lớp 12

2. Trong giao diện **Quản lý môn học**, chọn môn học cần sửa. Bấm

Sửa




3. Giao diện **Cập nhật môn học** hiện ra, thầy cô sửa thông tin môn học.
4. Nhấn nút **Lưu lại**.

Xóa môn học

Các thao tác cần thực hiện để xóa môn học:

1. Mở giao diện **Quản lý môn học**. ([Hướng dẫn](#))

STT	Mã môn học	Tên môn học
1	134	Vật Lý Lớp 12
2	135	Hóa Học Lớp 12
3	136	Sinh Học Lớp 12
4	137	Ngữ Văn Lớp 12
5	138	Lịch Sử Lớp 12
6	139	Địa Lý Lớp 12
7	140	Tiếng Anh Lớp 12
8	141	Tin Học Lớp 12
9	142	Công Nghệ Lớp 12
10	143	GDCD Lớp 12 - test
11	158	Toán lớp 12
12	159	Toán Lớp 12

2. Trong giao diện **Quản lý môn học**, chọn môn học cần xóa. Bấm .

Quản lý chuyên đề

Với chức năng **Quản lý chuyên đề**

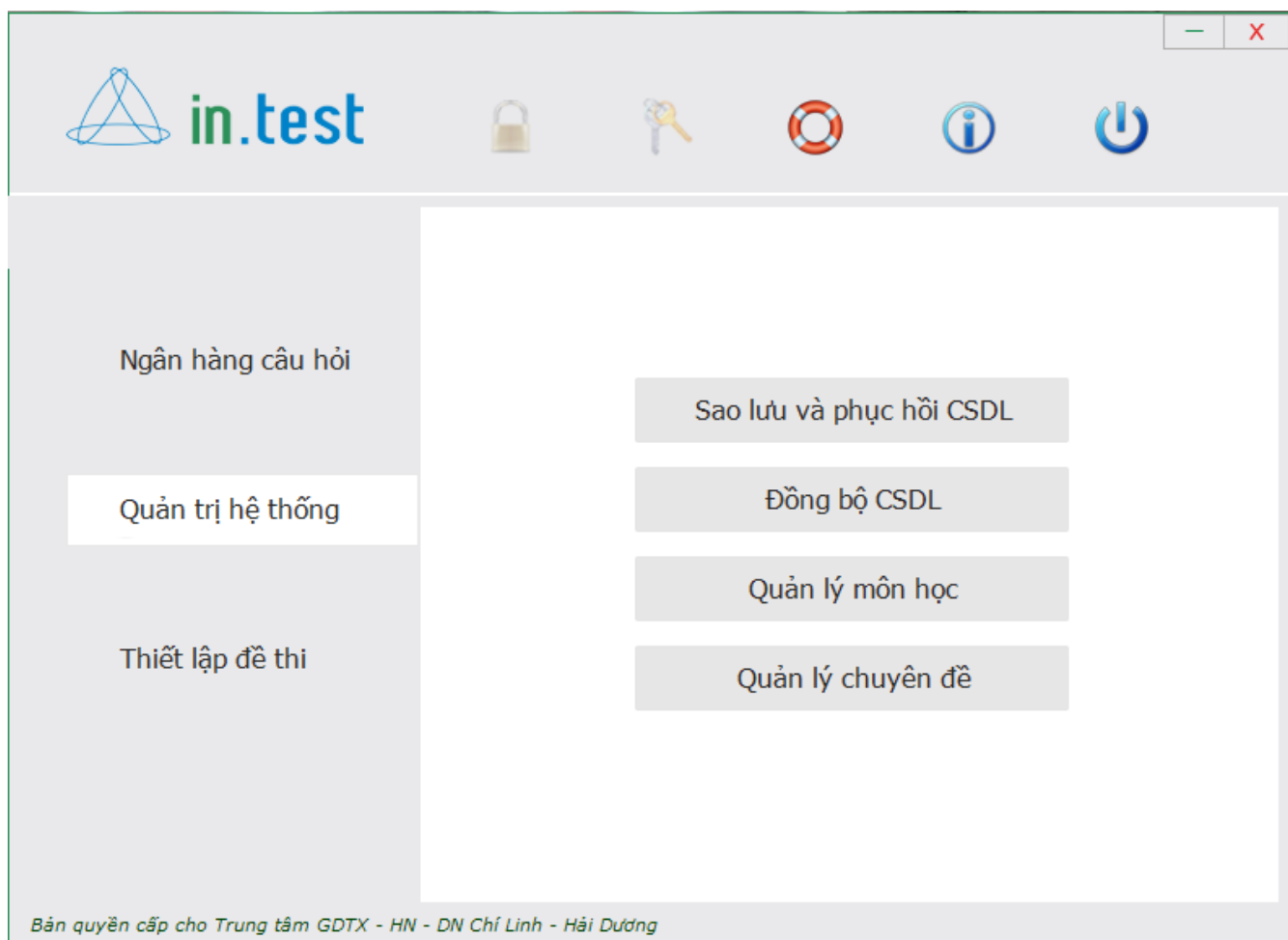
Thêm chuyên đề.

Sửa chuyên đề

Xóa chuyên đề.

Các thao tác cần thực hiện để vào chức năng quản lý chuyên đề:

3. Sau khi đăng nhập, trong giao diện chính của phần mềm, chọn **Quản trị hệ thống**.



4. Trong **Quản trị hệ thống**, chọn **Quản lý chuyên đề**.

Khối học Khối Lớp 6

Tìm kiếm nhanh



Danh sách môn học

- Công Nghệ
- Ngữ Văn
- Giáo Dục Công Dân
- Toán
- Sinh Học
- Tiếng Anh
- Lịch Sử
- Vật Lý
- Địa Lý
- Tin Học

Danh sách chuyên đề

STT	Mã chuyên đề	Tên chuyên đề
1	6552	Chương 2: Trang trí nhà ở
2	11511	Chương 1: May mặc trong gia đình
3	26289	Chương 3: Nấu ăn trong gia đình
4	29998	Chương 4: Thu chi trong gia đình

Thêm

Sửa

Xóa

Thêm chuyên đề

Các thao tác cần thực hiện để thêm môn học:

5. Mở giao diện **Quản lý chuyên đề**. ([Hướng dẫn](#))

STT	Mã chuyên đề	Tên chuyên đề
1	6552	Chương 2: Trang trí nhà ở
2	11511	Chương 1: May mặc trong gia đình
3	26289	Chương 3: Nấu ăn trong gia đình
4	29998	Chương 4: Thu chi trong gia đình

6. Nhấn nút **Thêm** để mở giao diện **Cập nhật chuyên đề**.

Chuẩn kiến thức mức độ nhận biết

Chuẩn kiến thức mức độ thông hiểu

Chuẩn kiến thức mức độ vận dụng

Chuẩn kiến thức vận dụng cao

7. Nhập thông tin cho chuyên đề.

8. Nhấn nút **Lưu lại**.

Sửa chuyên đề

Các thao tác cần thực hiện để sửa chuyên đề:

5. Mở giao diện **Quản lý chuyên đề**. ([Hướng dẫn](#))

The interface is titled "Quản lý chuyên đề". It features a sidebar on the left with a dropdown menu for "Khối học" (Grade Level) set to "Khối Lớp 6". Below this is a "Danh sách môn học" (Subject List) with "Công Nghệ" (Technology) selected. The main area has a "Tìm kiếm nhanh" (Quick Search) bar. Below the search bar is a table titled "Danh sách chuyên đề" (Special Topic List) with columns "STT" (Serial Number), "Mã chuyên đề" (Special Topic Code), and "Tên chuyên đề" (Special Topic Name). The table contains four rows of data. At the bottom of the interface are three buttons: "Thêm" (Add), "Sửa" (Edit), and "Xóa" (Delete).

STT	Mã chuyên đề	Tên chuyên đề
1	6552	Chương 2: Trang trí nhà ở
2	11511	Chương 1: May mặc trong gia đình
3	26289	Chương 3: Nấu ăn trong gia đình
4	29998	Chương 4: Thu chi trong gia đình

6. Trong giao diện **Quản lý chuyên đề**, chọn môn học cần sửa. Bấm [Sửa](#).

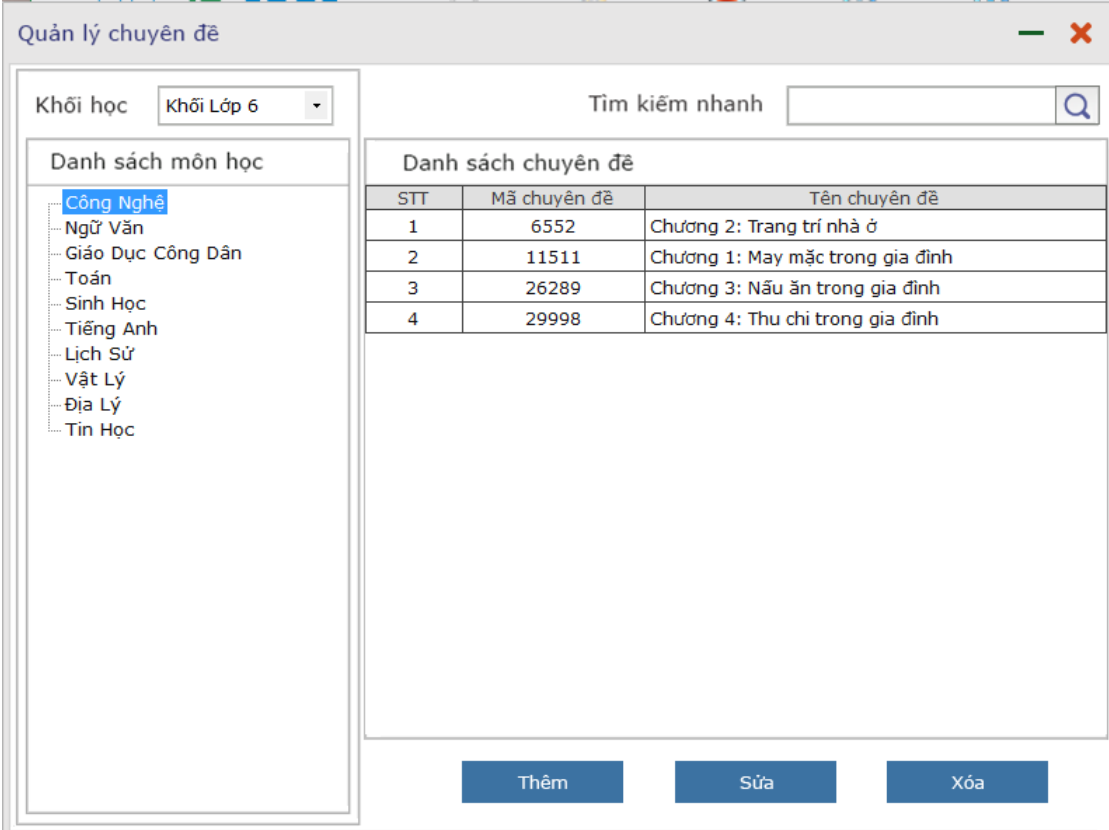
The form is titled "Cập nhật chuyên đề". It has a dropdown for "Khối lớp" (Grade Level) set to "Khối Lớp 6" and a dropdown for "Môn học" (Subject) set to "Công Nghệ". Below these is a text field for "Tên chuyên đề" (Special Topic Name) containing "Chương 2: Trang trí nhà ở". The form is divided into four sections for knowledge standards, each with a text input field: "Chuẩn kiến thức mức độ nhận biết", "Chuẩn kiến thức mức độ thông hiểu", "Chuẩn kiến thức mức độ vận dụng", and "Chuẩn kiến thức vận dụng cao". At the bottom are two buttons: "Lưu lại" (Save) and "Nhập lại" (Reset).

7. Giao diện **Cập nhật chuyên đề** hiện ra, thầy cô sửa thông tin môn học.
8. Nhấn nút **Lưu lại**.


Xóa chuyên đề

Các thao tác cần thực hiện để xóa chuyên đề:

3. Mở giao diện **Quản lý chuyên đề**. ([Hướng dẫn](#))



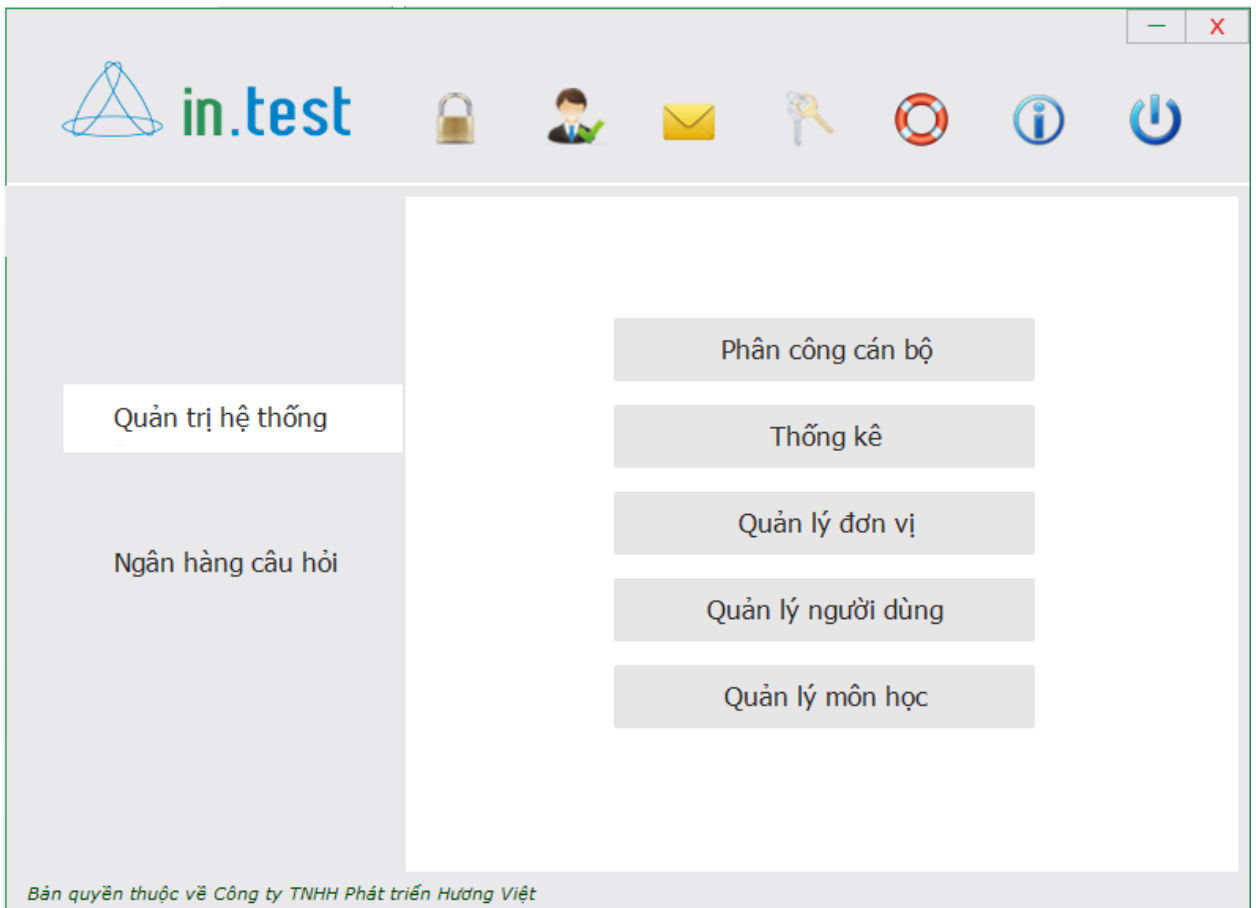
STT	Mã chuyên đề	Tên chuyên đề
1	6552	Chương 2: Trang trí nhà ở
2	11511	Chương 1: May mặc trong gia đình
3	26289	Chương 3: Nấu ăn trong gia đình
4	29998	Chương 4: Thu chi trong gia đình

4. Trong giao diện **Quản lý chuyên đề**, chọn chuyên đề cần xóa. Bấm .

Phân công cán bộ

Các thao tác cần thực hiện phân công cán bộ:

1. Sau khi đăng nhập, trong giao diện chính của phần mềm, chọn **Quản trị hệ thống**.



2. Chọn chức năng **Phân công cán bộ**.

Phân công cán bộ quản lý chuyên môn

Mã Người Dùng	Họ	Tên	Ngày Sinh	Giới Tính	Đơn Vị Quản Lý	Thao tác
101	Nguyễn	Văn	12/12/1988	<input checked="" type="checkbox"/>	0	Phân công
102	Văn	Phương	2/2/1990	<input checked="" type="checkbox"/>	0	Phân công
105	Thanh	Bình	1/24/1991	<input type="checkbox"/>	0	Phân công
107	Đỗ	Minh	12/12/1970	<input checked="" type="checkbox"/>	0	Phân công

Danh sách cán bộ chuyên môn xuất hiện.

3. Nhấn nút **Phân công** để bắt đầu phân công cho cán bộ tương ứng.

Bảng phân công quản lý môn học cho cán bộ chuyên môn

Chọn cấp quản lý: Khối Trường THPT

Thông tin cán bộ

Mã số : 101

Họ tên : Văn

Danh sách môn học

STT	Trạng thái	Tên môn	Mã môn	Thao tác
0		Toán	1	Phân công
1		Vật Lý	18	Phân công
2		Hóa Học	19	Phân công
3		Sinh Học	16	Phân công
4		Ngữ Văn	3	Phân công
5		Lịch Sử	14	Phân công
6		Địa Lý	15	Phân công
7		Tiếng Anh	11	Phân công
8		Tin Học	10	Phân công
9		Công Nghệ	12	Phân công
10		Giáo Dục Côn...	17	Phân công

4. Chọn cấp quản lý (tức là khối tiểu học, trung học cơ sở hay trung học phổ thông) để hiển thị danh sách các môn học tương ứng.
5. Muốn phân công cho cán bộ quản lý môn học nào thì nhấn nút thao tác tương ứng với môn học đó (ở bên phải mỗi dòng, tương ứng với từng môn học).
6. Bảng danh sách môn học chi tiết theo từng khối lớp xuất hiện để lựa chọn phân công cho cán bộ chuyên môn quản lý. Phân công bằng cách tích chọn vào ô vuông bên trái ứng với môn học.

Danh sách môn học

<input type="checkbox"/>	Mã Môn	Tên môn
<input checked="" type="checkbox"/>	110	Sinh Học Lớp 10
<input type="checkbox"/>	123	Sinh Học Lớp 11
<input type="checkbox"/>	136	Sinh Học Lớp 12

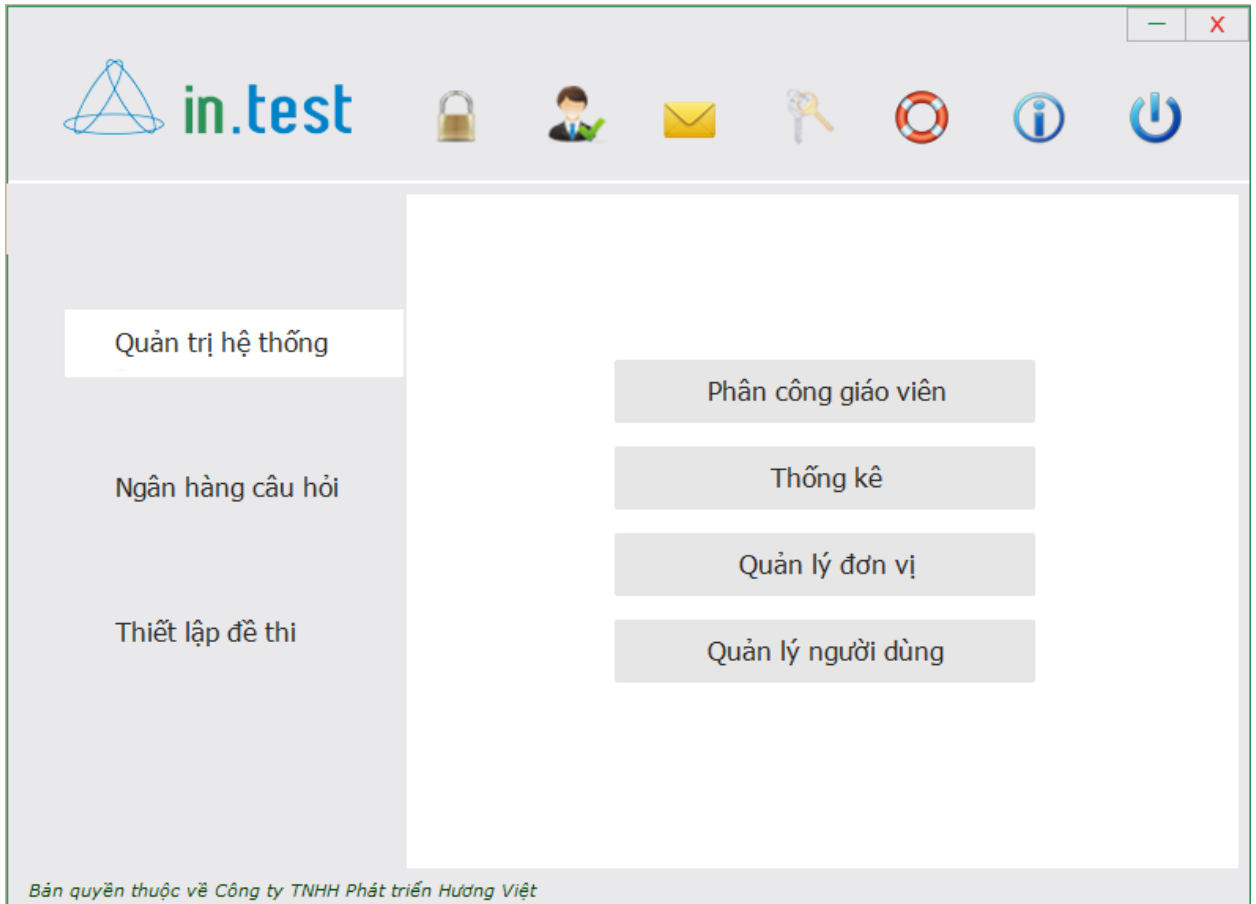
< >

Lưu lại

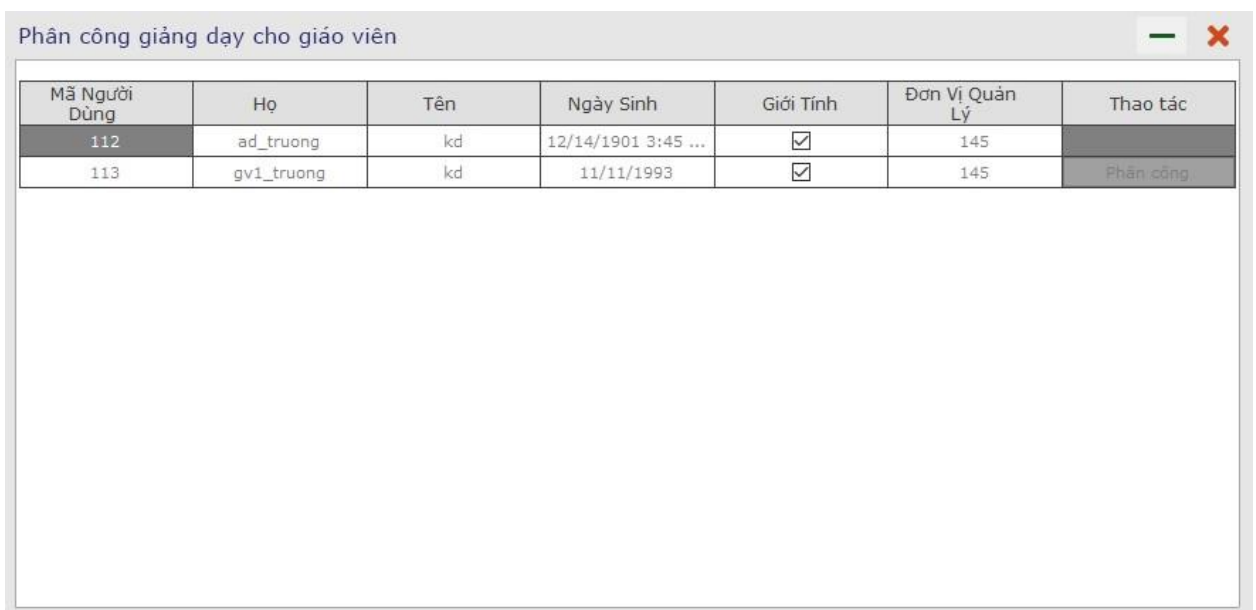
7. Nhấn nút **Lưu lại** để hoàn tất quá trình phân công.

Các thao tác cần thực hiện phân công giáo viên:

1. Sau khi đăng nhập, trong giao diện chính của phần mềm, chọn **Quản trị hệ thống**.



2. Chọn chức năng **Phân công giáo viên**.



3. Trong danh sách các giáo viên hiển thị, thầy cô bấm vào nút **Phân công** bên phải giáo viên muốn phân công. Khi đó, sẽ 1 bảng phân công môn dạy để lựa chọn các môn học giáo viên đó sẽ giảng dạy.

Bảng phân công môn dạy

Chọn khối lớp:

Thông tin giáo viên

Mã số:

Họ tên:


Danh sách môn học

STT	Trạng thái	Tên môn	Mã môn	Thao tác
0	Đã dạy	Vật Lý Lớp 9	99	Hủy phân công
1		Toán Lớp 9	93	Phân công
2		Sinh Học Lớp 9	94	Phân công
3		Lịch Sử Lớp 9	95	Phân công
4		GDCD Lớp 9	96	Phân công
5		Âm Nhạc Lớp 9	97	Phân công
6		Mỹ Thuật Lớp 9	98	Phân công
7		Địa Lý Lớp 9	100	Phân công
8		Ngữ Văn Lớp 9	101	Phân công
9		Công Nghệ Lớ...	102	Phân công
10		Tiếng Anh Lớp 9	103	Phân công

4. Chọn khối lớp để hiển thị danh sách các môn học tương ứng với khối lớp đó.

5. Muốn phân công cho giáo viên giảng dạy môn học nào thì nhấn nút **Phân công** bên cạnh môn học đó.

Xác thực

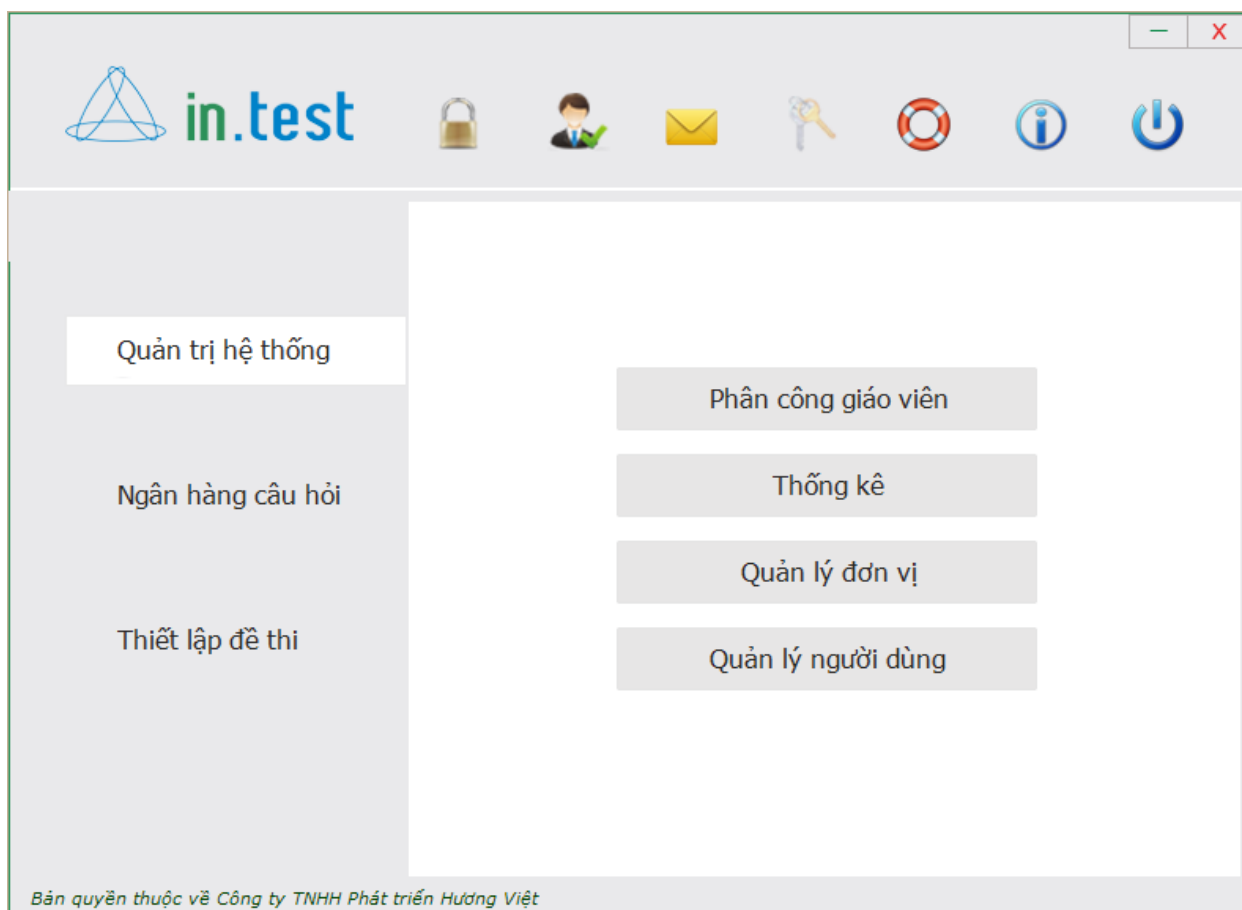
 Bạn muốn lưu lại không ?

6. Bấm **Có** để hoàn tất.

Chức năng thống kê cho phép người dùng quản lý có thể theo dõi được hiện trạng của ngân hàng câu hỏi do đơn vị mình quản lý đăng lên, chất lượng câu hỏi của từng người dùng. Cũng như lập báo cáo thống kê nộp lên cho cán bộ quản lý đơn vị.

Các thao tác cần thực hiện để sử dụng chức năng thống kê:

1. Sau khi đăng nhập, trong giao diện chính của phần mềm, chọn **Quản trị hệ thống**.



2. Chọn chức năng **Thống kê**.

Thông kê

Loại thông kê
 Đơn vị Người dùng

Chọn khoảng thời gian
 Theo học kỳ
 Học kỳ 1 2012-201

Theo thời gian
 9/ 1/2015
 9/10/2015

Lọc thông kê theo
 Số lượng
 Chất lượng

Thông kê
Xuất file Excel
Hủy bỏ

Kết quả

STT	Mã	Tên người dùng	Đơn vị	Số câu hỏi
1	108	Nguyễn Nương	Trường THPT Số 1	26
2	103	Nguyễn Thu Hồng	Phòng GDĐT Số 1	21
3	109	Nguyễn Hà	Trường THCS Số 1	16
4	102	Văn Phương	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội	8
5	105	Thanh Bình	Sở Giáo dục và Đào tạo Hà Nội	3
6	106	Nguyễn Thu Hà	Phòng GDĐT Số 1	2

3. Trong giao diện **Thông kê** thầy cô chọn các tiêu chí thống kê:

- ✓ Theo đơn vị hoặc người dùng.
- ✓ Theo thời gian (học kỳ hoặc khoảng thời gian).
- ✓ Theo số lượng hoặc chất lượng.

4. Thầy cô bấm **Thông kê** để hiển thị kết quả. Thầy cô cũng có thể bấm **Xuất file Excel** để xuất kết quả ra 1 tệp tin Excel.

MỘT SỐ CHỨC NĂNG CHO NGƯỜI DÙNG OFFLINE

Hệ thống INTEST cho phép người dùng chạy với điều kiện không có kết nối Internet. Tuy nhiên khi chạy với tài khoản offline như vậy thì người dùng chỉ có thể thao tác được với dữ liệu cục bộ trong máy tính của mình.

Tuy vậy phần mềm cũng hỗ trợ thầy cô các tính năng để có thể soạn thảo câu hỏi và sử dụng khi không có kết nối mạng và khi có kết nối thì có thể up các câu hỏi đã soạn này lên hệ thống máy chủ của cấp quản lý một cách dễ dàng.

Các thao tác nhập câu hỏi, ra đề hoạt động hoàn toàn giống với khi hoạt động online.

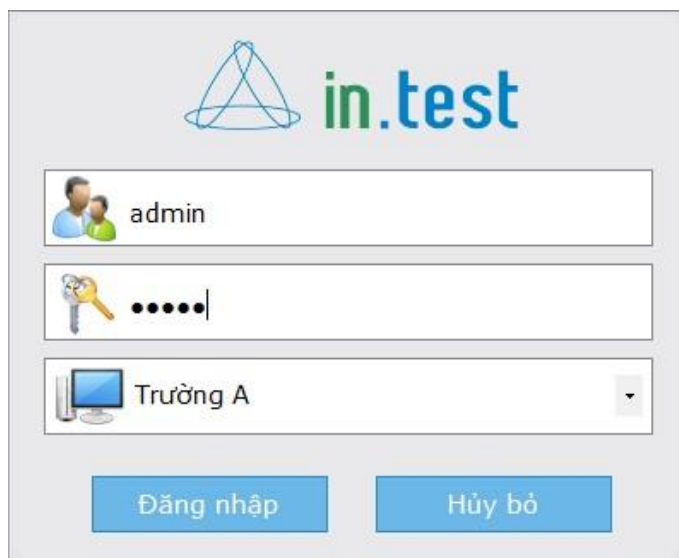
Chức năng khác:

- ✓ Sao lưu và phục hồi Cơ sở dữ liệu.
- ✓ Đồng bộ Cơ sở dữ liệu.

Sao lưu và phục hồi Cơ sở dữ liệu

Ngoài việc sử dụng cơ sở dữ liệu câu hỏi của cấp quản lý, mỗi tài khoản offline khi cài vào máy tính đều sẽ có một cơ sở dữ liệu cục bộ trong máy.

1. Đăng nhập vào tài khoản offline.



The screenshot shows a login window for 'in.test'. At the top center is the logo, which consists of a blue wireframe triangle and the text 'in.test' in blue. Below the logo are three input fields stacked vertically. The first field has a person icon and contains the text 'admin'. The second field has a key icon and contains five black dots. The third field has a computer monitor icon and a dropdown arrow, with the text 'Trường A' selected. At the bottom of the window are two blue buttons: 'Đăng nhập' on the left and 'Hủy bỏ' on the right.

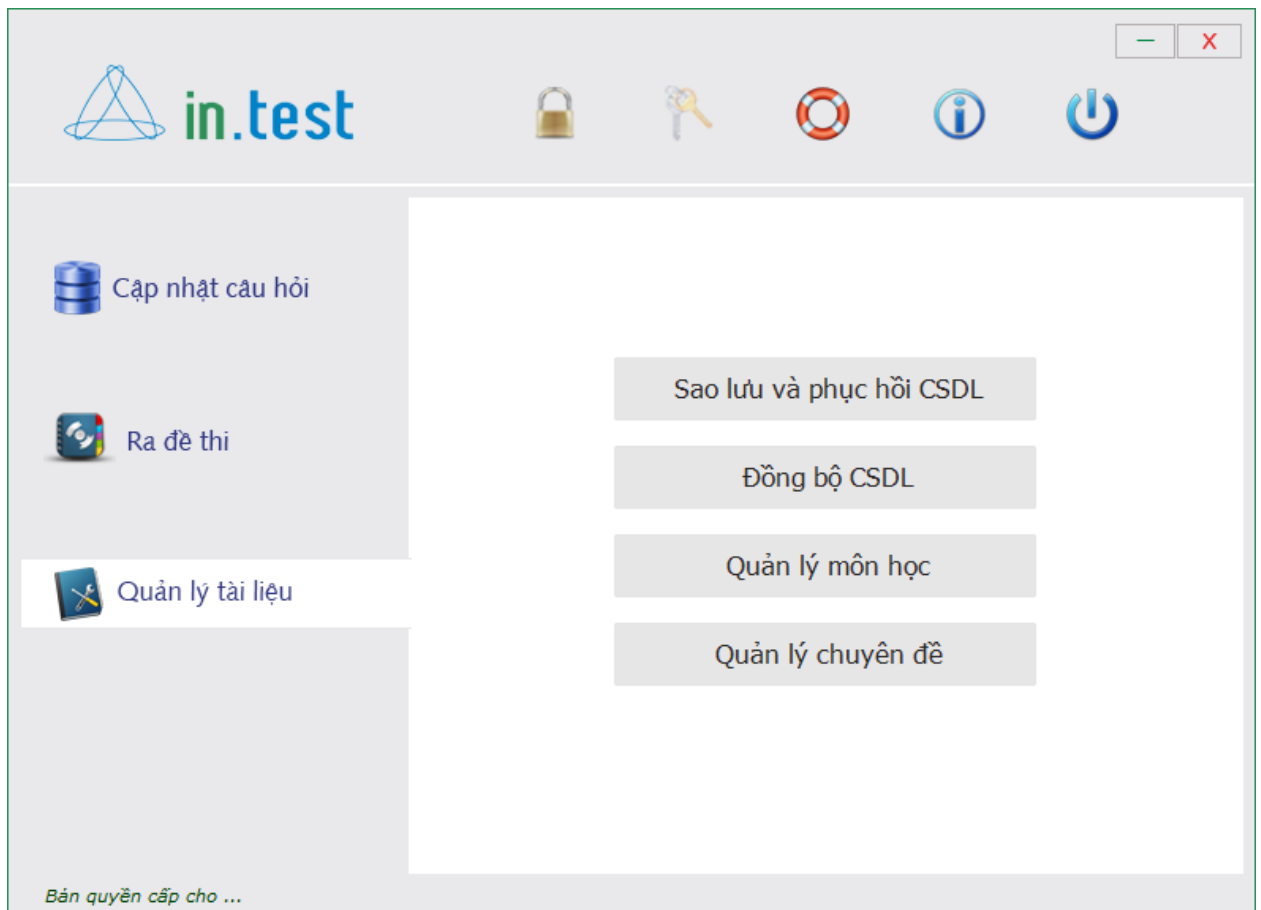
Trong giao diện đăng nhập sau khi khởi động chương trình. Thầy cô chọn máy chủ đăng nhập có tên trường mình.

Gõ tên tài khoản: admin

Mật khẩu: admin

Bấm **Đăng nhập** để mở chế độ hoạt động Offline.

2. Từ menu chính của chương trình, bạn chọn chức năng **Quản lý tài liệu**.



3. Lựa chọn chức năng Sao lưu/Phục hồi CSDL.



Các thao tác cần để phục hồi cơ sở dữ liệu:

3. Tại tab Phục hồi CSDL: thầy cô nhấn nút  để link đến file cơ sở dữ liệu (.db) muốn phục hồi → Nhấn **Phục hồi**, và chờ chương trình phục hồi lại toàn bộ cơ sở dữ liệu.

Các thao tác cần để sao lưu cơ sở dữ liệu:

4. Nếu muốn sao lưu cơ sở dữ liệu, bạn chuyển sang tab Sao lưu dữ liệu:

Sao lưu CSDL

Phục hồi dữ liệu **Sao lưu dữ liệu**

Sao lưu theo chuyên đề
 Sao lưu toàn bộ

Chọn nơi lưu file: ...

Sao lưu Hủy bỏ

Tại cửa sổ sao lưu dữ liệu sẽ có 2 tùy chọn: Sao lưu theo chuyên đề và Sao lưu toàn bộ.
 + Sao lưu toàn bộ: là sẽ lưu tất cả các câu hỏi có trong phần mềm ra một file dạng .db để phục vụ cho nhu cầu chia sẻ hoặc lưu trữ.

Sau khi chọn đường dẫn lưu file sao lưu, bạn nhấn **Sao lưu**

+ Sao lưu theo chuyên đề: là sẽ lưu câu hỏi có trong các chuyên đề được chọn ra một file dạng db để phục vụ cho nhu cầu chia sẻ hoặc lưu trữ.

Sao lưu CSDL

Phục hồi dữ liệu **Sao lưu dữ liệu**

Sao lưu theo chuyên đề
 Sao lưu toàn bộ

Chọn nơi lưu file: ...

Khối: Môn:

Chuyên đề theo môn Chuyên đề theo môn

Mã CD	Tên chuyên đề
6552	Chương 2: Tra...
11511	Chương 1: Ma...
26289	Chương 1: May mặc trong gia đình
29998	Chương 4: Th...

→

Mã CD	Tên chuyên đề
6552	Chương 2: Tran...

Sao lưu Hủy bỏ

Sau khi chọn nơi lưu trữ file sao lưu, bạn chọn các chuyên đề cần sao lưu sang bảng bên phải “Danh sách chuyên đề được chọn”.

4. Ta nhấn **Sao lưu** để phần mềm tiến hành lưu các chuyên đề được chọn ra một file dữ liệu dạng .db

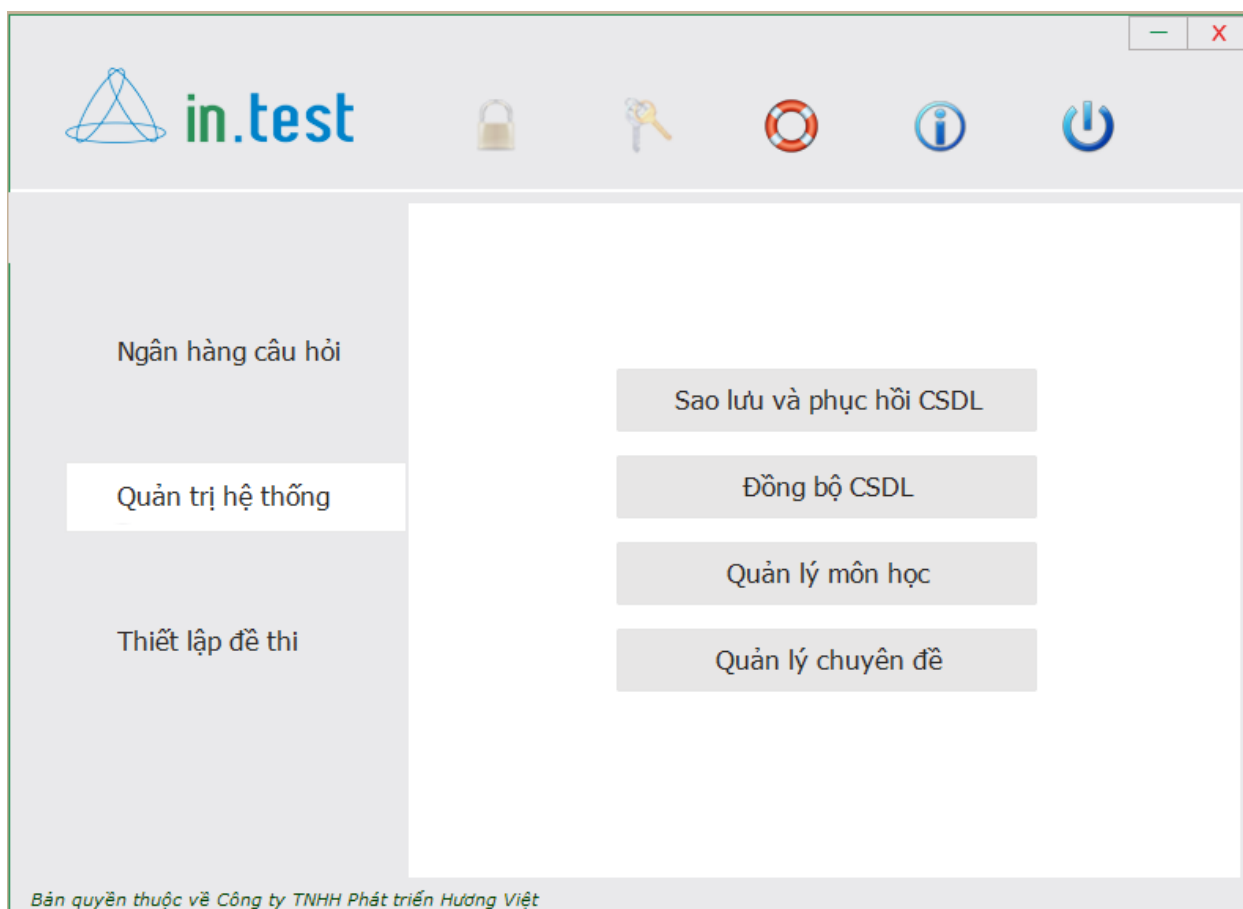
Đồng bộ Cơ sở dữ liệu

Trong quá trình kết nối Internet thầy cô có thể đồng bộ (tải về) các câu hỏi từ ngân hàng câu hỏi của cấp quản lý để dùng khi không có kết nối Internet (Offline).

Hoặc khi không có kết nối Internet thầy cô có thể soạn câu hỏi để dùng cho nhu cầu cá nhân.

Các thao tác cần thực hiện để sử dụng sao lưu và cập nhật cơ sở dữ liệu:

1. Trong giao diện Offline của chương trình, chọn tính năng **Đồng bộ CSDL**.
2. Giao diện đăng nhập lại hiện lên, lần này thầy cô điền tài khoản Online (được cấp) để đăng nhập vào hệ thống Intest Online.



3. Giao diện **Đồng bộ Cơ sở dữ liệu** xuất hiện.

Đồng bộ cơ sở dữ liệu

Thao tác

Tải dữ liệu lên Server
 Đồng bộ dữ liệu về cơ sở dữ liệu

Khối lớp:
 Khối học:

Môn học:
 Môn học:

Chuyên đề nguồn

Mã CD	Tên chuyên đề
6552	Chương 2: Trang trí nhà ở
11511	Chương 1: May mặc trong ...
26289	Chương 3: Nấu ăn trong g...
29998	Chương 4: Thu chi trong gi...

Chuyên đề đích

Mã CD	Tên chuyên đề
557	Chuyên đề test 2
558	Chuyên đề test 3
556	Chuyên đề test 1

4. Trong cửa sổ này thầy cô lựa chọn:
- ✓ Tải dữ liệu lên Server: Tải dữ liệu các câu hỏi cục bộ trong máy tính lên dữ liệu chung của cấp quản lý.
 - ✓ Đồng bộ dữ liệu về cơ sở dữ liệu: Tải các câu hỏi trên dữ liệu chung về máy để sử dụng.

Sau đó thầy cô chọn chuyên đề nguồn và chuyên đề đích.

5. Thầy cô bấm **Đồng bộ** để hệ thống tự động thực hiện các thao tác với dữ liệu.